



BỘ ĐỀ KIỂM TRA TIẾNG ANH

Lớp

3

tập 2

Có đáp án

test

ENGLISH



NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

BỘ ĐỀ KIỂM TRA
TIẾNG ANH LỚP 3 - TẬP 2
(CÓ ĐÁP ÁN)

Bản quyền © thuộc về minhthangbooks
Theo hợp đồng chuyển nhượng tác phẩm giữa
Công ty TNHH Văn hóa Minh Tân - Nhà sách Minh Thắng
và tác giả: **Nguyễn Thị Thu Huế**

Bất cứ sự sao chép, xuất bản và phát hành dưới mọi hình thức
(sách, ấn phẩm, trang tin điện tử trên mạng Internet) đều là
vi phạm Luật Xuất bản, Luật Bản quyền và Luật Sở hữu trí tuệ.

Mọi ý kiến đóng góp xin gửi về:

Phòng biên tập: minhthangbooks

Địa chỉ: 808 Đường Láng - Quận Đống Đa - Hà Nội

Điện thoại: 024. 3775 5620 - 024. 3999 7777

Email: minhthangbooks@gmail.com

Website: nhasachminhthang.vn

Facebook.com/nhasachminhthang808duonglang/

ĐT - Zalo bán hàng: 0932 321 719 - 091 226 9229

*Các trường Tiểu học, Trung tâm ngoại ngữ, các thầy cô giáo có
nhu cầu đăng ký mua sách cho học sinh, xin vui lòng liên hệ với
các đại lý của Nhà sách Minh Thắng và các siêu thị sách trên
toàn quốc để nhận được mức giá ưu đãi.*

*Xin chân thành cảm ơn quý độc giả đã luôn ủng hộ Nhà sách
Minh Thắng trong thời gian qua.*

NGUYỄN THỊ THU HUẾ

BỘ ĐỀ KIỂM TRA
TIẾNG ANH

LỚP 3 - TẬP 2
(CÓ ĐÁP ÁN)

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

LỜI NÓI ĐẦU

Các em học sinh thân mến!

Nhằm giúp các em học sinh ôn tập và hệ thống hóa kiến thức đã học trong sách giáo khoa và cũng là tài liệu tham khảo hữu ích cho các thầy cô giáo trong quá trình giảng dạy môn Tiếng Anh, chúng tôi biên soạn **Bộ đề kiểm tra Tiếng Anh lớp 3** theo chương trình và sách giáo khoa thí điểm mới nhất của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Nội dung cuốn sách hoàn toàn bám sát chương trình, sách giáo khoa và được thể hiện dưới các đề kiểm tra trắc nghiệm và tự luận. Thông qua việc làm các bài kiểm tra, các em học sinh có thể xác định mức độ hiểu bài và các kỹ năng cần phải củng cố thêm. **Bộ đề kiểm tra Tiếng Anh lớp 3** gồm 2 tập.

Tập 2 gồm 4 phần CHÍNH:

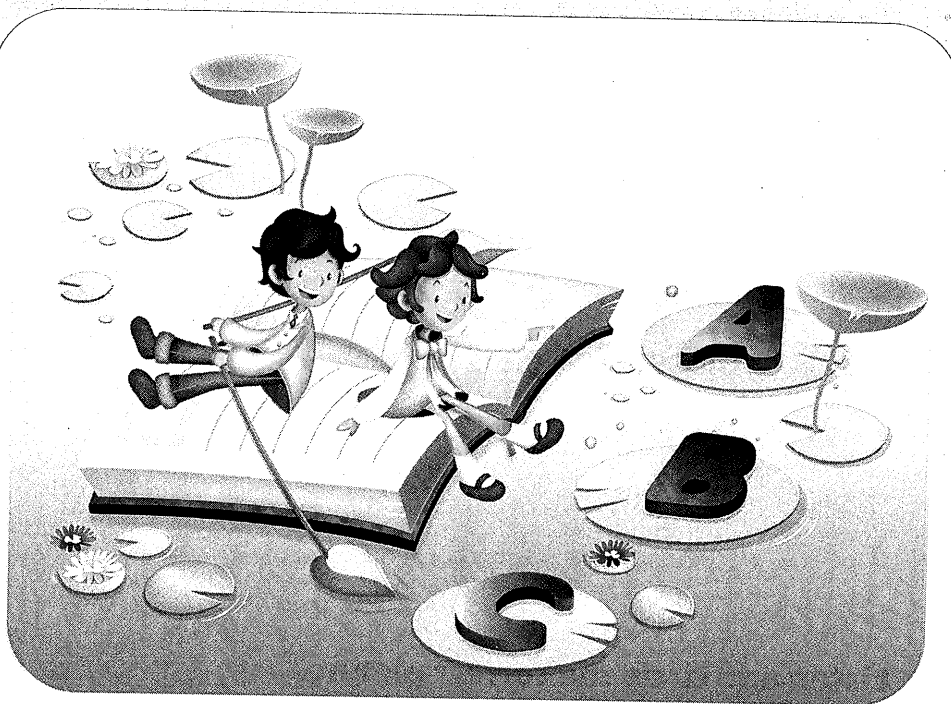
- A. Ôn tập từ Unit 11 đến Unit 15
- B. Đề kiểm tra giữa học kỳ II
- C. Ôn tập từ Unit 16 đến Unit 20
- D. Đề kiểm tra cuối học kỳ II

Cuốn sách có phần đáp án chi tiết dành cho từng phần cụ thể. Ngoài ra phần **Tapescripts** đi kèm rất tiện để các em học sinh đối chiếu và theo dõi kết quả học tập.

Nội dung phần nghe trong sách là link tải đĩa CD (đính kèm trên bìa sách) phát âm chuẩn tiếng Anh của người bản ngữ. Các em có thể sử dụng điện thoại smartphone để quét mã QR và tải các bài học một cách nhanh chóng và thuận tiện. Chúng tôi tin rằng CD này sẽ hỗ trợ các em rất nhiều trong quá trình rèn luyện kỹ năng giao tiếp tiếng Anh của mình.

Chúng tôi hy vọng rằng, bộ sách **Bộ đề kiểm tra Tiếng Anh lớp 3** sẽ là tài liệu hữu ích để các em có thể tự học và đánh giá kết quả học tập của mình đồng thời làm quen với các bài kiểm tra trong năm học.

Tác giả



PHẦN I

ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA
THEO BÀI HỌC
(UNIT 11 - 15)

THIS IS MY FAMILY.

LESSON 1-2



Name:

Class:

Date:

Mark:

01

Listen and circle the correct picture.

Track
01

1. Who's that?



A.

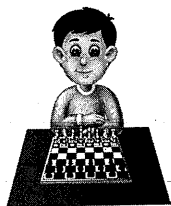


B.



C.

2. Who's that?



A.

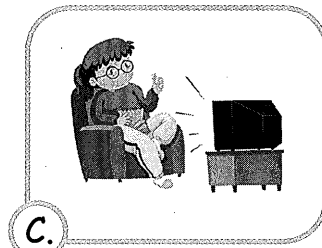
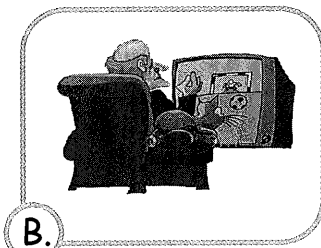


B.

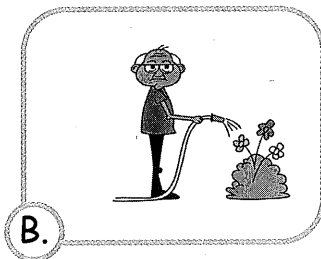


C.

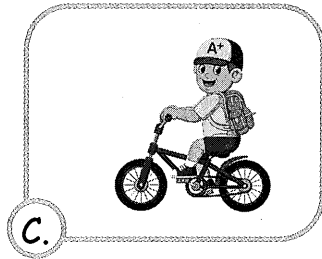
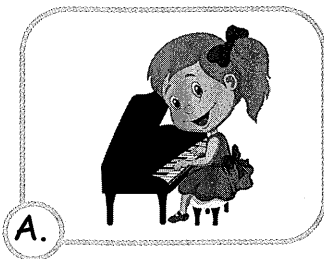
3. Who's this?



4. Who's that?



5. Who's that?



02

Look at the pictures and complete the words.



1. m _____

2. f _____

3. b _____

4. s _____



5. ✎ gr _____

6. ✎ gr _____

7. ✎ ni _____

8. ✎ ne _____

03

Match the questions to the answers.

① What's his name?

Ⓐ She is seventy-five years old.

② Who's this girl?

Ⓑ It's my sister.

③ Who's that man?

Ⓒ His name is Jack.

④ Who's this woman?

Ⓓ It's my mother.

⑤ How old is your grandmother?

Ⓔ That man is my father.

04

Read and circle the correct answers.

1. Has she got any sisters?

A. Yes, she has one brother.

B. No, she hasn't.

2. Has she got any aunts or uncles?

A. She has got one aunt and two uncles.

B. He has got two aunts and two uncles.

3. Has he got a small family?

A. Yes, he has.

B. No, she hasn't.

4. Has she got any brothers?

A. Yes, he has one brother.

B. No, she hasn't.

5. How many people are there in her family?

A. There are 8 people.

B. There is 10 people.

05

Make the question for the underlined part.

1.

My mother is cooking in the kitchen.

2.

My aunts are 28 years old.

3.

It's my daughter.

4.

There are four people in my family.

5.

My sister is going to the market.

06

Complete the dialogue with the correct words in the box.

She

grandmother

Who's

He

grandfather

Mai: (1) that man?

Lan: He's my (2)

Mai: Really? He's young!

Lan: And that's my (3)

Mai: She is nice, too.

Lan: But she isn't young. (4) is old.

Mai: And who's that boy?

Lan: (5) is my brother.

Mai: He's handsome!

Lan: Thank you.

07

Look at pictures, read the text and write a word to fill in each blank.

These are the photos of my family members. My (1).....



is reading a book. My grandma is watching TV in the living

room. My (2).....



is cooking in the kitchen.

My (3).....



is watering plants in the garden.

My (4).....



is playing football with his friends.

And here we are. My (5)

hide-and-seek in the park.



and I are playing

08

Reorder the words to make the meaningful sentences.

1. how old/ your/ is/ sister/ ?/

.....

2. who/ that/ girl/ is/ ?/

.....

3. cleaning/ is/ my brother/ the car.

.....

4. tennis/ at 4 p.m./ plays/ My father/ often

.....

5. is/ the boy/ Who/ that photo?/ in

.....

6. are/ Some/ of/ the boys/ playing/ football.

.....

7. kitchen./ and her mother/ are/ Jane/ the/ in

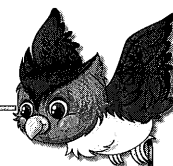
.....

8. He/ my cousin./ is

.....

THIS IS MY FAMILY.

LESSON 3



Name:

Class:

Date:

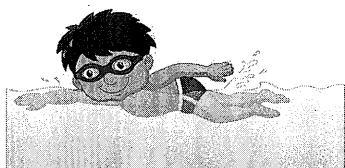
Mark:

01

Listen and write the age of each person.

Track

02



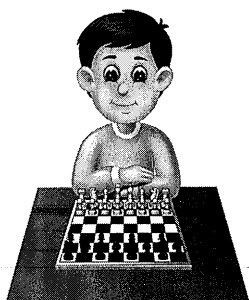
1. Tom is



2. Susan is



3. My sister is



4. David is



5. My grandmother is

02

Choose the best answer.

1. This is my Her name is Alice.
A. father B. brother C. sister
2. What her mother look like?
A. do B. does C. are
3. What you doing, Linda?
A. is B. do C. are
4. is Quan's grandmother. She is old.
A. He B. She C. They
5. that?
A. What B. Who's C. Who
6. He's my
A. grandmother B. mother C. father
7. my grandfather.
A. Who B. That's C. That
8. How old are you? -
A. His name is Peter. B. I'm 11 years old. C. I'm fine, thanks.

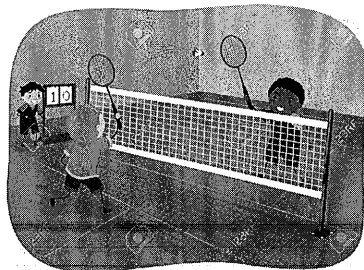
03

Look at the picture, choose a word and write it down.

1. Who's playing badminton?

.....

- A. Aunt
B. Sister
C. Brother



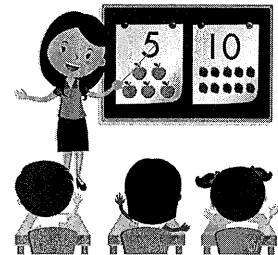
2. Who's playing hide-and-seek?

-
- A. Brother
 - B. Sister
 - C. Uncle



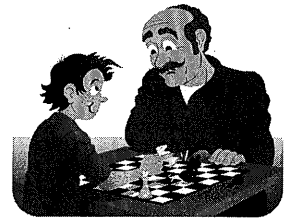
3. Who's in the classroom?

-
- A. Father
 - B. Mother
 - C. Grandma



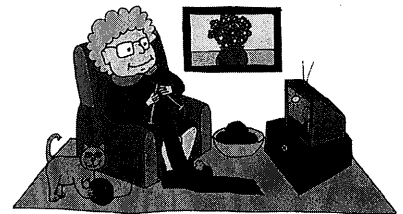
4: Who's playing chess?

-
- A. Grandma
 - B. Aunt
 - C. Grandpa



5: Who is watching TV?

-
- A. Brother
 - B. Uncle
 - C. Grandma



04

Find and correct the mistake in each sentence.

1. This is my aunt. He is sixteen years old.

.....

2. My sister and his friend are young and pretty.

.....

3. His grandpa is seventy year old.

.....

4. Who is that boy? - She is my nephew.

.....

5. There are five person in my family.

.....

05 Read the passage and answer the questions.

Hi! I am Jerry. I am 7 years old. I am from Australia. My father's name is Jake. He's 32 years old. My mother's name is Lucy. She's 27 years old. We live at 12, Jones Road, New York.

1. Is his name Cherry?

A. Yes, it is.

B. No, it isn't.

2. Is he seven years old?

A. Yes, he is.

B. No, he isn't.

3. Is his mother 27 years old?

A. Yes, she is.

B. No, she isn't.

4. Is his father 30 years old?

A. Yes, he is.

B. No, he isn't.

06 Look, read and choose.

My name is Kim. I'm a girl. This is my



(1) grandfather /

grandmother. She's eighty years old. This is my



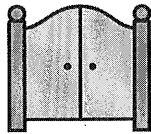
(2) sister

/ brother. She's young. This is my

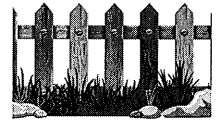


(3) garden / house.

There is a



(4) gate / pond and there is a



(5) pond / fence.



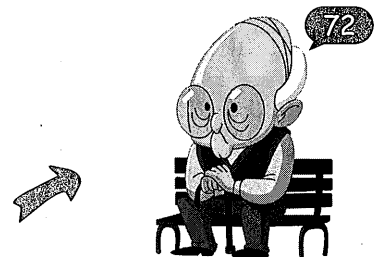
Write questions and answers.

1. Who's that?

He is my grandpa.

How old is he?

He is seventy-two.



2.

.....
.....
.....



3.

.....
.....
.....



4.

.....
.....
.....



**08****Translate into English.**

1. Đây là bức ảnh gia đình tôi.

.....

2. Có năm người trong gia đình tôi: bố mẹ tôi, chị gái tôi, anh trai tôi và tôi.

.....

UNIT 12

THIS IS MY HOUSE.

LESSON 1 + 2



Name:

Class:

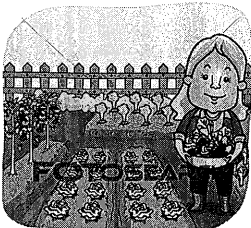
Date:

Mark:

01

Listen and tick the correct picture.

Track
03



1

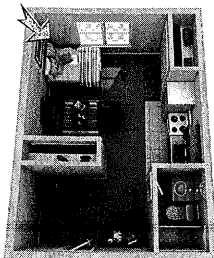
A. ☐



B. ☐

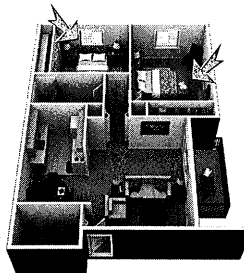


C. ☐

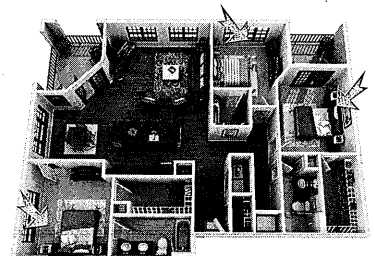


2

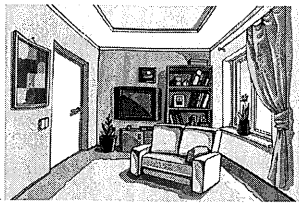
A. ☐



B. ☐

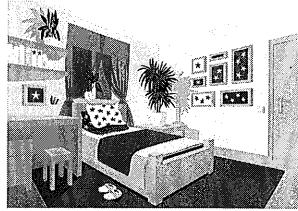


C. ☐

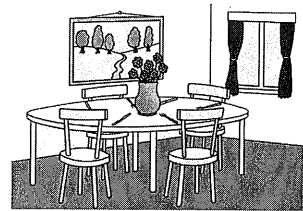


3

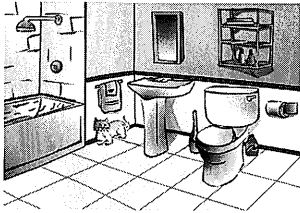
A. ☐



B. ☐

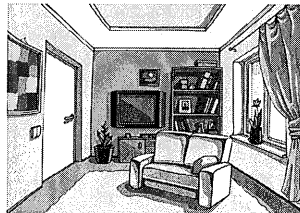


C. ☐

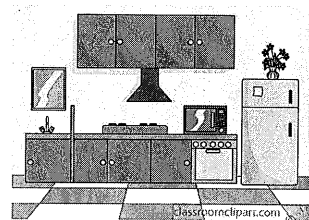


4

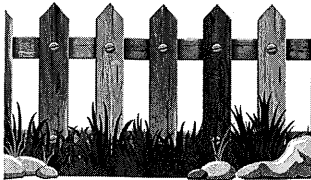
A. ☐



B. ☐



C. ☐



5

A. ☐



B. ☐



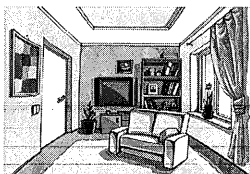
C. ☐

02

Write the correct word under each picture.



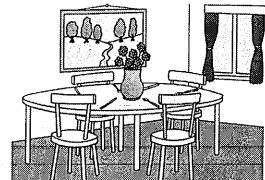
1. _____



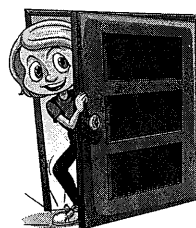
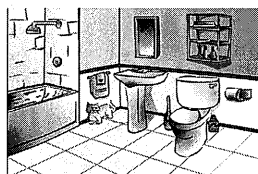
2. _____



3. _____



4. _____



5. _____

6. _____

7. _____

8. _____

03

Circle the odd one out.

- | | | |
|-----------------|----------------|----------------|
| 1. A. bathroom | B. school | C. bedroom |
| 2. A. kitchen | B. dining room | C. library |
| 3. A. classroom | B. bathroom | C. living room |
| 4. A. table | B. chair | C. garden |
| 5. A. door | B. cook | C. window |

04

Complete the sentences with the words in the box.

garden parents pond flowers gate

- That is my garden. There are lots of there.
- Where are the children?
- They are playing in the
- Is there a behind your house?
- This is my house. It has a blue It is small but nice.
- My have a small house in the countryside.
There is a pond behind the house.

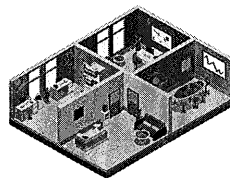
05

Look at the picture and write the answer.



1. How many houses are there?

There are five houses.



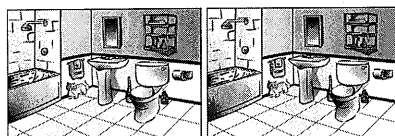
2. How many rooms are there?

.....



3. How many bedrooms are there?

.....



4. How many bathrooms are there?

.....



5. How many living rooms are there?

.....

06

Find and correct the mistake in each sentence.

1. There is five books on the table.

.....

2. Who are they? -They are student.

.....

3. There is a garden my house.

.....

4. The living room are nice.

.....

5. They likes playing badminton in the garden.

.....

07

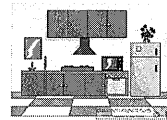
Read and write the correct word in each blank.

This is my (1).....  . It is nice and big. There is a

(2).....  in my house. There are two (3).....



. There is also a (4).....



and a toilet

in my house. There is a (5).....



, too. It is nice with

many (6).....



. I love my house very much.

08

Write sentence using the given words.

1. there/ a dining room/ the/ house/.

.....

2. there/ a kitchen/ the/ house/?

.....

3. there/ two/ bedrooms/in my house/.

.....

4. there/ three books/ two pens/ the table/.

.....

5. there/ three bathrooms/ the house/?

.....

THIS IS MY HOUSE.

LESSON 3



Name:

Class:

Date:

Mark:

01

Listen and tick the sentence you hear.

Track

04

1. There is a pond behind the house. ☐There is a pond in front of the house. ☐2. My daughter is watching TV in the living room. ☐My father is watching TV in the living room. ☐3. There are six chairs in the dining room. ☐There are four chairs in the dining room. ☐4. Anna has a beautiful garden. ☐Anna has a large garden. ☐5. How many windows are there in your bedroom? ☐How many windows are there in your living room? ☐

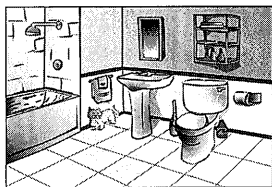
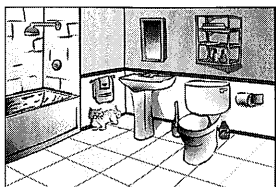
02

Choose the best answer.

1. A: Is a pond?
B: Yes, there is. Come and see it.
A. these B. those C. there
2. there a lamp in the bedroom?
A. Is B. Are C. Do
3. is a bathroom.
A. These B. Those C. This
4. A: Is there a garage?
B: Yes, is.
A. that B. it C. there
5. There are two in the garden.
A. rabbit B. rabbits C. raabits
6. Oh, your house big and nice.
A. is B. am C. are
7. What is your house? - It's blue.
A. colours B. calour C. colour
8. This is my She is thirty-eight years old.
A. father B. brother C. mother
9. There is a garden my house.
A. on B. in C. of
10. Tony and Linda are playing in the
A. toy room B. toyssroom C. toy rooms

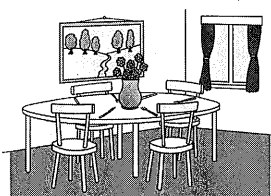
03

Choose the best answer and write the sentence.



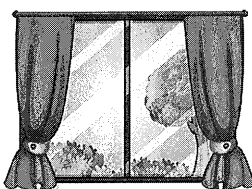
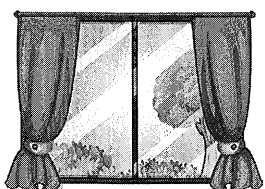
- A. two gardens
- B. two kitchens
- ☒ C. two bathrooms

1. There are two bathrooms in my house.



- A. a bedroom
- B. a house
- C. a dining room

2.



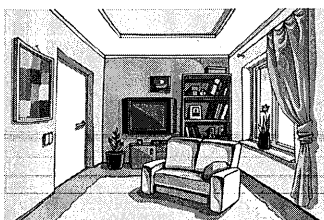
- A. two gardens
- B. a schoolyard
- C. two windows

3.



- A. three living rooms
- B. three bedrooms
- C. three kitchens

4.



- A. a living room
- B. a kitchen
- C. a toilet

5.

04

Fill in "am, is, are".

1. Who's Tony? -He my brother.
2. the children at home? -Yes, they
3. There two people in the room.
4. There a baby in the bedroom.
5. I a student. I am in class 3A1.
6. My sister and her friend 8 years old.
7. His mother a lawyer.
8. There a dog in the kitchen.

05

Make questions for the answers.

1.?

Yes, there is a pond in the garden.

2.?

No, there isn't a fence around the house.

3.?

There are two bedrooms in my house.

4.?

There is a table in the dining room.

5.?

The bathroom is next to the bedroom.

06

Read the text and tick True (T) or False (F).

Hi. My name is Bob. This is my house. It is not very big. And this is the living room. The gate in front of the house is red. The fence of the house is white. There isn't a tree, but there is a pond in the garden.

T F

1. Bob's house is big.
2. There is a gate behind the house.
3. The gate is red.
4. The fence is white.
5. There are a lot of trees in the garden.
6. There isn't a pond in the garden.

☐	☐
☐	☐
☐	☐
☐	☐
☐	☐
☐	☐

07

Translate into English.

1. Có một cái phòng khách to ở nhà tôi.

.....

2. Có hai phòng ngủ đẹp ở trên gác.

.....

3. Có một bức tranh ở trên tường trong phòng ngủ của bạn phải không?

.....

4. Phòng ăn nhà tôi rộng và sạch sẽ.

.....

WHERE'S MY BOOK?

LESSON 1 + 2



Name:

Class:

Date:

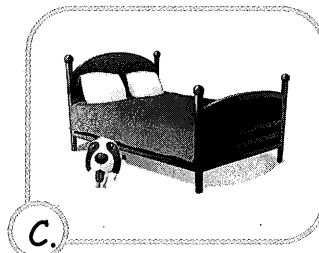
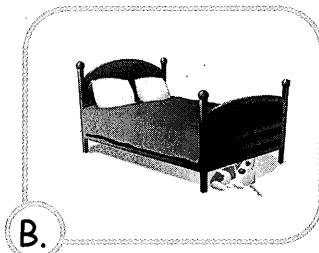
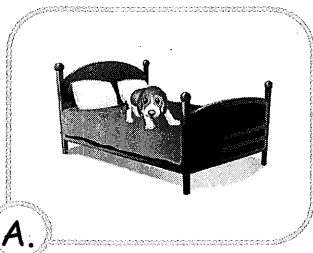
Mark:



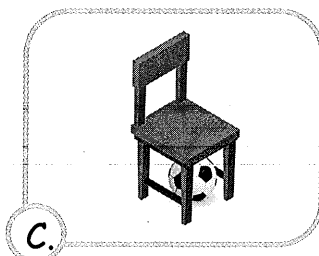
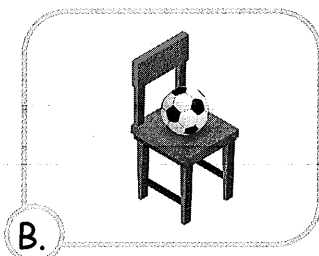
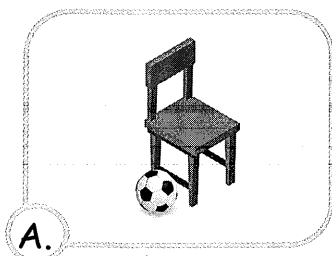
Listen and choose the correct picture.



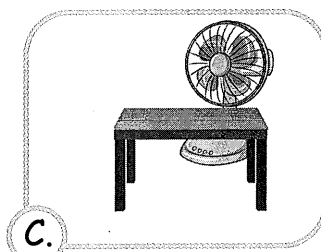
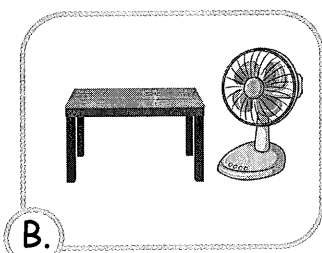
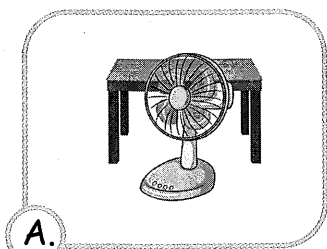
1. Where is my dog?



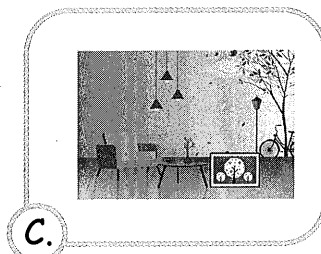
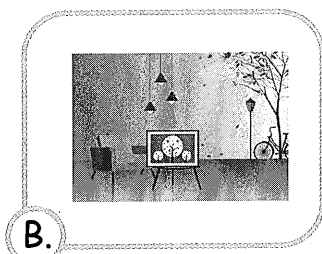
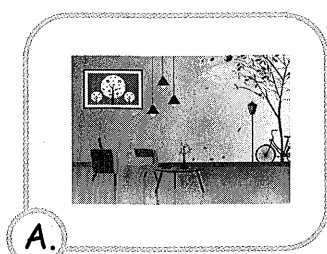
2. Where is his ball?



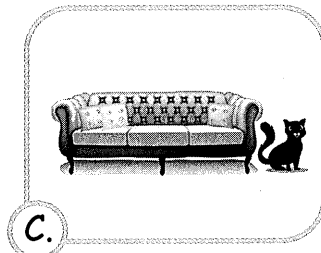
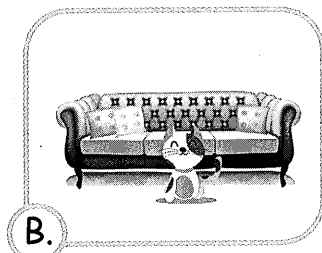
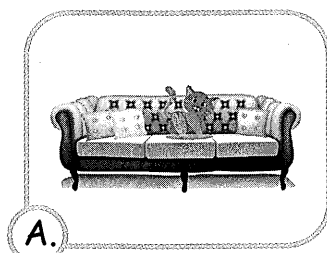
3. Where is the fan?



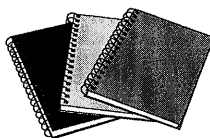
4. Where is the picture?



5. Where is her cat?



02 Write the correct word under each picture.

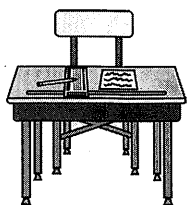


1. _____

2. _____

3. _____

4. _____



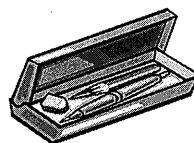
5. _____



6. _____



7. _____



8. _____

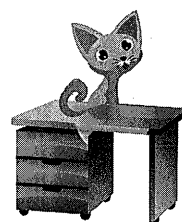


Complete the sentences.

1. The cat is the table.

A. on

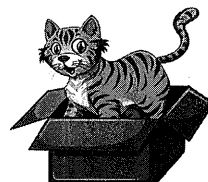
B. in



2. The cat is the box.

A. under

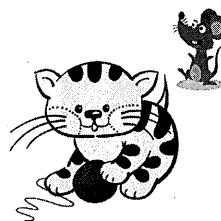
B. in



3. The mouse is the cat.

A. under

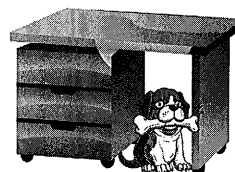
B. behind



4. There is a dog the table.

A. near

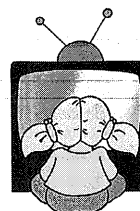
B. under



5. She is sitting TV.

A. in front of

B. on



04

Read and match.

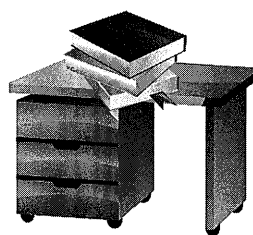
- ① Where's my coat?
- ② Where are the chairs?
- ③ Is the pen on the desk?
- ④ Are the balls on the table?
- ⑤ Look! This is a picture of my bedroom.
- Ⓐ No, it isn't.
The pen is on the floor.
- Ⓑ They are near the desk.
- Ⓒ No, they aren't. They are under the table.
- Ⓓ It's on the bed.
- Ⓔ It's nice.

05

Write the answer.

1. Where are your books?

.....



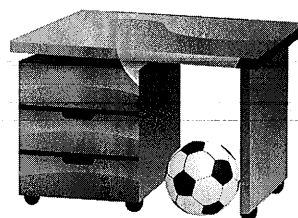
2. Where is your dog?

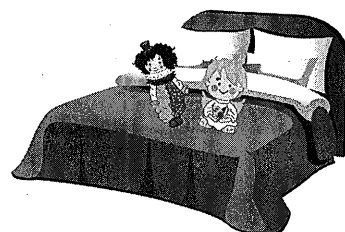
.....



3. Where is the ball?

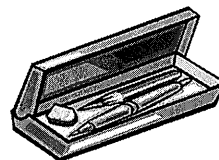
.....





4. Where are the dolls?

.....



5. Where are the pens?

.....

06

Complete the dialogue with the correct sentences in the box.

A. Where is your desk?

D. on the chair

B. They are beautiful.

E. Where are your pictures.

C. Where is your dog?

Mike: Hello, Helen. This is my bedroom.

Helen: Oh. It's beautiful.

Mike: Yes.

Helen: (1)

Mike: It's there, near the window. There are a lot of books on the desk.

Helen: Where is your school bag?

Mike: It's here, (2)

Helen: Oh, (3)

Mike: It's in the garden.

Helen: (4)

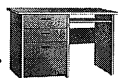
Mike: They are on the wall.

Helen: Oh, I see. (5)

07

Read and write the correct word to fill in each blank.

Hi! My name is Hoa. Here is my room. It's quite large. This is my

(1)  . Under the desk, there are four (2).....



. My (3).....



are on the desk. There

is a bed in my room. There is a (4).....



under the

bed. I love pictures. There are two (5).....
the wall in my room.



on

08

Reorder the words to make meaningful sentences.

1. Mum?/ pen,/ Where's/ my

.....

2. desk./ It's/ on/ the

.....

3. books?/ are/ Where/ my

.....

4. is/ The/ near/ pencil case/ school/ the/ bag./

.....

5. the/ are/ balls? Where

.....

6. under/ are/ three/ There/ balls/ the/ bed.

.....

7. wall./ is/ the/ The/ poster/ on

.....

8. is/ The/ under/ box/ bed./ the

.....

LESSON 3



Name:

Class:

Date:

Mark:

01

Listen and fill in the missing word.

Track

06

1. My school bag and my are on the table.
2. There are two on the wall.
3. My is next to the chair.
4. How many are there on the table?
5. The table is to the bed.

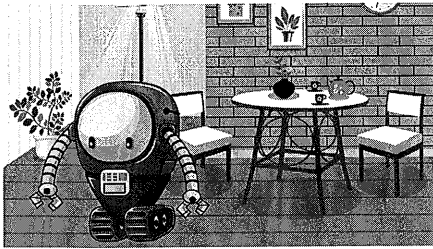
02

Look, circle and write.



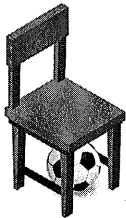
- A. behind
B. in
C. under

1. The dog is the box.



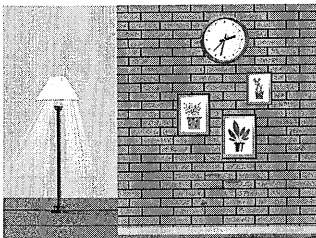
- A. above
- B. under
- C. on

2. The robot is the floor.



- A. under
- B. up
- C. at

3. The ball is the chair.



- A. above
- B. under
- C. behind

4. The clock is the picture.



- A. under
- B. in
- C. behind

5. The child is the box.

03 Choose the best answer.

1. - It's here, behind the door.
- A. Where are the coat?
 - B. Where's my coat?
 - C. Where coat?

2. any sofas in that room?

-Yes, there is one sofa.

A. There are

B. Is there

C. Are there

3. Where are my chairs? - They're

A. behind door

B. behind the door

C. behind door the

4. -Yes, it is.

A. Is book here?

B. Is my books here?

C. Is my book here?

5. A: are the balls?

B: They are under the chair.

A. How

B. Where

C. What

6. Is the chair the desk?

A. near

B. here

C. there

7. A: Where the pictures?

B: They are on the wall.

A. is

B. are

C. do

8. are behind the lamp.

A. It

B. It's

C. They

04

Complete the sentences using "on, under, behind, next to, between, in front of".

1. The dog is b_____ the chair.
2. The skateboard is in f_____ the bed.
3. The toy box is b_____ the bed and the chair.
4. The book is n_____ the ruler.
5. The doll is o_____ the bed.
6. The cat is u_____ the chair.

05

Find and correct the mistake in each sentence.

1. Where is my chairs?

.....

2. Are there any pencil near my books?

.....

3. There is a poster in the wall.

.....

4. Are the pen on the desk?

.....

5. Where are your ball?

.....

06

Read the text and tick T (true) or F (false).

This is Jim's bedroom. It is large and tidy. There are many things in his room. There is a desk. There is a computer and a vase on it. There are some books on the shelf. There is a bed in the corner of the bedroom. There are two teddy bears on the bed. There are also three pictures on the wall. His bedroom is beautiful. He likes his bedroom very much.

	T	F
1. There is a computer on the desk.	☐	☐
2. There are some books on the table.	☐	☐
3. There are two teddy bears on the floor.	☐	☐
4. There are two pictures on the wall.	☐	☐
5. He likes his bedroom very much.	☐	☐

07 Make the question and write the answer. Use the given words.

1. book/ on the table.

Where is your book?

It's on the table.

2. dogs/ in the garden.

.....?

.....

3. teddy bear/ on the floor.

.....?

.....

4. bed/ near the window.

.....?

.....

5. balls/ behind the chair.

.....?

.....

Choose the correct option.

1. Câu nào sau đây hỏi về vị trí của một vật?

A. Is this your bed?	B. It is beautiful?
C. Where's my bike?	D. Is it big?
2. Câu nào sau đây hỏi về vị trí của nhiều đồ vật?

A. Where's the poster?	B. Is this your desk?
C. Where are my pens, Mum?	D. What colour are your desks?
3. Câu nào sau đây trả lời cho câu hỏi: "Where's my book?"

A. They are under my bed.	B. This is my book.
C. It's on the shelf.	D. Thank you.
4. Câu: "It is on the bed." trả lời cho câu hỏi nào sau đây?

A. Where are the balls?	B. Where are the posters?
C. Where are the pictures?	D. Where's my T-shirt?
5. Câu: "They are near the desk." trả lời cho câu hỏi nào sau đây?

A. Where are the chairs?	B. Where is my ball?
C. Where's my coat?	D. Where's the bookcase?
6. Câu nào sau đây có nghĩa là: "Áo khoác của tôi ở trên giường."?

A. That's my coat.	B. My coat is over here.
C. There is a coat on the bed.	D. My coat is on the bed.
7. Câu nào sau đây có nghĩa là: "Có hai cái ghế ở gần cái bàn."?

A. They are near the desk.	B. There are two chairs near the desk.
C. The chairs are under the desk.	D. The cat is near two chairs.
8. Câu: "There are three balls under the bed." Có nghĩa là:

A. Đó là ba quả bóng của Tom?	B. Chúng là những quả bóng của tôi.
C. Có ba quả bóng ở dưới cái bàn.	D. Có ba quả bóng ở dưới gầm giường.

UNIT 14

ARE THERE ANY POSTERS IN THE ROOM?

LESSON 1 + 2



Name:

Class:

Date:

Mark:



Listen and circle the correct answer.



1. How many lamps are there in the room?
A. Two lamps. B. Three lamps. C. Four lamps.
2. How many chairs are there in the dining room?
A. Five chairs. B. Six chairs. C. Three chairs.
3. How many pictures are there in the living room?
A. One picture. B. Two pictures. C. Three pictures.
4. How many beds are there in your house?
A. Three beds. B. Two beds. C. Four beds.
5. How many desks are there in the classroom?
A. Eleven desks. B. Ten desks. C. Twelve desks.

02

Write the correct word under each picture.



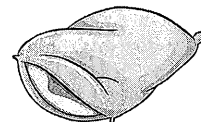
1. _____



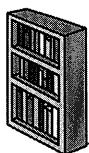
2. _____



3. _____



4. _____



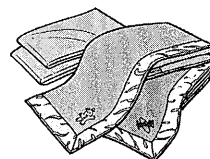
5. _____



6. _____



7. _____



8. _____

03

Fill in "There is" or "There are".

1. two chairs in the dining room.
2. a TV in the living room.
3. ten desks in the classroom.
4. a fan in the kitchen.
5. two windows in the classroom.
6. a wardrobe in the bedroom.

04

Read and circle the correct option.

1. Is a cat under the chair? - Yes, **there is**/ there isn't.
2. **How many**/ How much doors are there? - There are six doors.
3. Who is that man? - **He**/ She is my father.
4. Are there any **cupboards**/ cupboard in the room?
5. Are there any books on the table? - No, **there are**/ there aren't.

05

Read and match.

1 Is my pen here?

A Yes, it's on the desk.

2 Where's my chair?

B There are two fans.

3 Where are my books?

C No, there aren't.

4 Are there any beds?

D It's behind the table.

5 How many fans are there?

E They're on the bed.

06

Read and answer the questions.

My name is Jenny. I'm eight years old. This is my bedroom. It's small but nice. There are some pictures on the wall. They are beautiful. There is a bed and a desk in my room. The bed is near the window. The desk is opposite the bed. There are two cats under the desk. They are very cute. Oh, that is my dog. It's behind the door.

1. How old is she?

.....

2. How is her bedroom?

.....

3. Where are the pictures?

.....

4. Where is the bed?

.....

5. How many cats are there?

.....

07

Reorder the words to make meaningful sentences.

1. there?/ maps/ are/ many/ How

.....

2. fans/ bedroom?/ in/ any/ Are/ the/ there

.....

3. room./ two windows/ are/ and one door/ living/ in/ the/ There

.....

4. two pillows/ There/ are/ the bedroom./ in

.....

5. There is/ on/ a/ the wall/ nice clock.

.....

UNIT
14

ARE THERE ANY POSTERS IN THE ROOM?

LESSON 3



Name:

Class:

Date:

Mark:

01

Listen and tick the sentence you hear.

Track
08

1. Are there any sofas in the room? ☐

Are there any fans in the room? ☐

2. The bed is next to the window. ☐

The bed is in front of the window. ☐

3. Are there any cups in the dining room? ☐

Are there any cupboards in the dining room? ☐

4. The chair is behind the door. ☐

The chair is in front of the door. ☐

5. How many mirrors are there? ☐

How many posters are there? ☐

02**Choose the odd one out.**

1. A. chairs B. books C. sofa D. fans
2. A. in B. at C. on D. is
3. A. bedroom B. bathroom C. living room D. classroom
4. A. wardrobe B. chair C. lamp D. small
5. A. pond B. garden C. flowers D. fence

03**Choose the best answer.**

1. four girls in the room.
A. There is B. There are C. They are
2. There a man in the garden.
A. are B. isn't C. aren't
3. two children in the room?
A. Is there B. Are there C. There are
4. There two birds in the cage.
A. are B. is C. isn't
5. a teacher in the classroom?
A. Is there B. Are there C. Aren't there
6. There are two on the wall.
A. picture B. map C. posters
7. There are two coats in the
A. cupboard B. wardrobe C. window
8. Are there any in the bedroom?
A. fans B. lamp C. bed

04

Make questions for the answers.

1.?

There are two sofas in the living room.

2.?

The dog is near the chair.

3.?

Yes, there is a lamp in the bedroom.

4.?

The pictures are next to the clock.

5.?

There are three posters in my classroom.

05

Find and correct the mistake in each sentence.

1. Are there a lamp in the room?

.....

2. The bookcase is next the table.

.....

3. How many table are there in the kitchen?

.....

4. There is a clock in the wall.

.....

5. There isn't some wardrobe in my room.

.....

06

Read the passage and choose the best option.

This is the twins' bedroom. It is a nice room. The two beds look the same. This bed is Lily's and that one is Lucy's. The twins have one

desk and two chairs. Their clock, books and pencil boxes are on the desk. Their schoolbags are behind the chairs. Some nice flowers are on the desk. Some nice pictures are on the wall. Is there a kite? Yes, it's under Lily's bed.

1. The twins live

A. in the same room	B. in different rooms
C. in nice rooms	D. on the same bed
2. We can see in the room.

A. Lucy's bed	B. one bed
C. two beds	D. Lily's bed
3. The clock is

A. behind the chair	B. on the desk
C. on the wall	D. behind the door
4. There are some on the desk

A. pictures	B. chairs
C. flowers	D. clocks
5. We can find under Lily's bed.

A. some flowers	B. a schoolbag
C. a kite	D. a ball

07 Make questions and answers using "Is there...? or Are there...?"

1. bed/ in the room/ Yes

Is there a bed in the room?

Yes. There is

2. fan/ near the table/ No

.....?

.....

3. two pencils/ on the desk/ Yes

.....?
.....

4. any cupboards/ No

.....?
.....

5. a garden behind your house/ No

.....?
.....

UNIT 15

DO YOU HAVE ANY TOYS?

LESSON 1 + 2



Name:

Class:

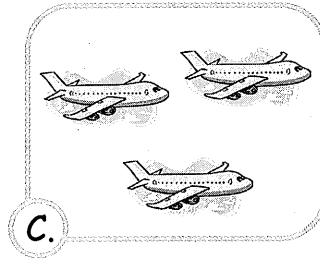
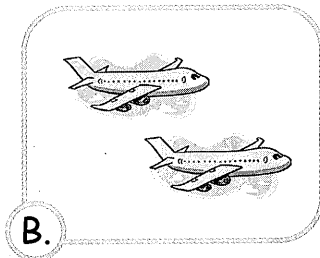
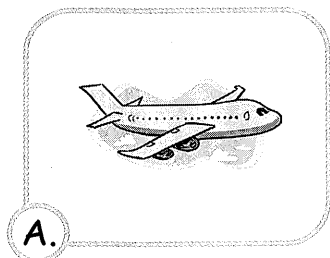
Date:

Mark:

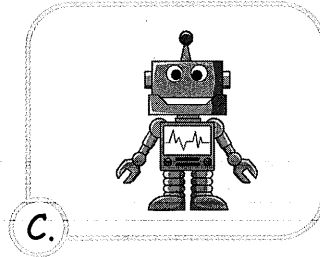
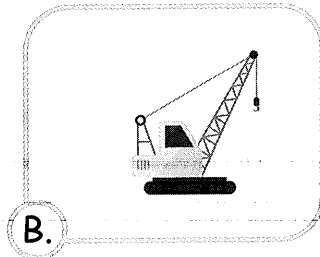
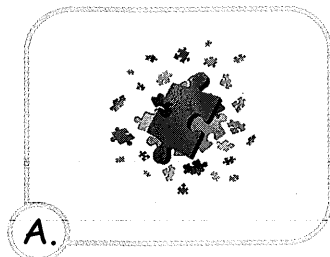
01 Listen and choose the correct picture.



1.

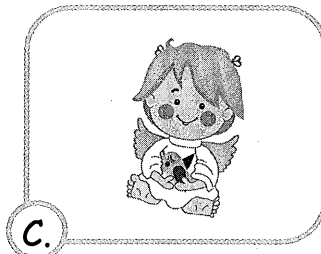


2.

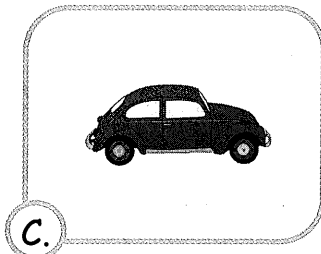
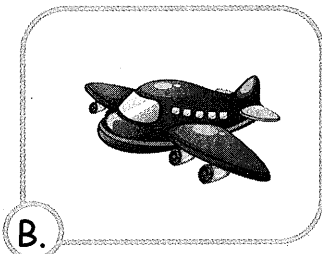
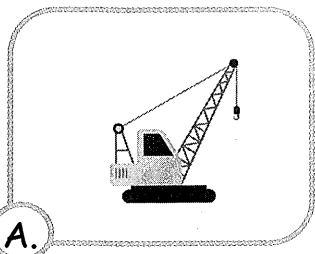


BỘ ĐỀ KIỂM TRA TIẾNG ANH
LỚP 3 - TẬP 2

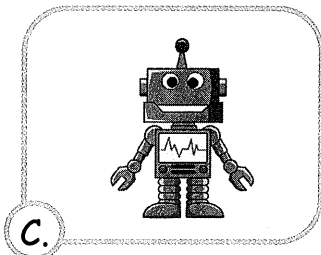
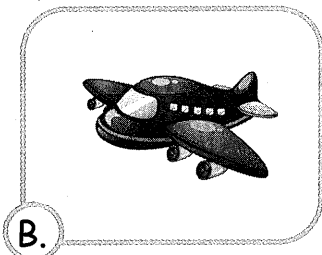
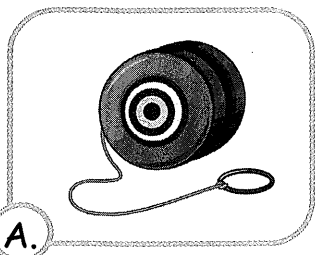
3.



4.

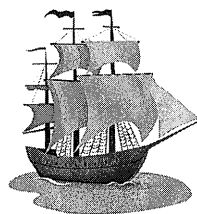


5.



02

Write the word under each picture.

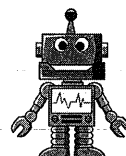
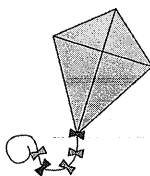
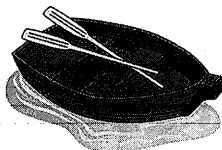


1. _____

2. _____

3. _____

4. _____



5. _____

6. _____

7. _____

8. _____

03 Fill in "have", "has".

1. My house three bedrooms.
2. Mary two sisters and a brother.
3. I a doll and a Teddy bear.
4. Do you a yoyo? - No, I don't.
5. Does she any toys?
- Yes, she does. She a lot.
6. Tony a schoolbag. It's blue.
7. They a car and a house.
8. You two ships and a robot.

04 Read and match.

- | | |
|--------------------------|-------------------------------|
| ① Where's my puzzle? | Ⓐ It's in front of the chair. |
| ② Does she have a yoyo? | Ⓑ I have two robots. |
| ③ Where are the kites? | Ⓒ Yes, he does. |
| ④ What toys do you have? | Ⓓ They're on the desk. |
| ⑤ Does he have any cars? | Ⓔ No, she doesn't. |

05 Complete the dialogue with the correct sentences in the box.

- A. How many balls do you have?

B. What about ships? How many ships do you have?

C. You have lots of toys.

D. Where do you put your toys?
E. Do you have a car?

Linda: Hello, John. Wow, (1)

John: Yes. I like playing with my toys very much.

Linda: (2)

John: Yes. I have a car. It's blue.

Linda: (3)

John: I have two ships. They are beautiful.

Linda: (4)

John: I have four balls. They are red and orange. How about you, Linda? Do you have any toys?

Linda: I have a doll and a plane.

John: (5)

Linda: I put them on the shelf.



Read and write the missing word in each blank.

I am Linda. I have lots of (1).....



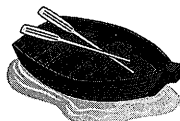
. These are my cars. They are blue. I have three (2).....



My dolls are over there. I have two (3)



They are so beautiful. I have a (4)



, too. It's on the (5)



. It's small but nice.

When I have free time, I like playing with my toys. How about you?
Do you have any toys?

Reorder the words to make meaningful sentences.

1. a lot of/ have/ toys./ We

.....

2. a/ have/ ship./ Lan/ doesn't

.....

3. have/ robot?/ your brother/ a/ Does

.....

4. pink/ has/ a/ doll./ Hoa

.....

5. plane/ a/ has/ a/ puzzle./ and/ Quan

.....

UNIT 15

DO YOU HAVE ANY TOYS?

LESSON 3



Name:

Class:

Date:

Mark:

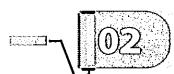


Listen and circle True or False.



1. I have a ship and a car.
2. Mary doesn't have a doll but she has a teddy bear.
3. How many robots are there on the table?
4. Does your brother have a blue plane?
5. John has a kite and a plane.

T	F
T	F
T	F
T	F
T	F



Choose the best answer.

1. Do you have any

A. car

B. cars

C. robot

2. She doesn't a ball.

A. have

B. has

C. had

3. Where my ships?

A. is

B. have

C. are

4. A: What he have?

B: He has a blue robot.

A. do

B. does

C. is

5. A: Do you a puzzle?

B: Yes, I do.

A. have

B. has

C. are

6. Do you have any ships? - No, I But I have a train.

A. do

B. don't

C. does not

7. My car is new but my is old.

A. planes

B. plane

C. plan

8. he have any planes?

-Yes, he does. He has two planes.

A. Does

B. Do

C. Did

9. I don't have many toys. I have only robot.

A. three

B. one

C. two

10. Where are the?

-They are in the toy room.

A. childrens

B. childdren

C. children

03

Write and correct the mistake in each sentence.

1. She have two dolls and a puzzle.

.....

2. These are my toy. They are in a box.

.....

3. I and Nam has a car and a plane.

.....

4. Do you have a ship? - Yes, I don't.

.....

5. Does she has a Teddy bear?

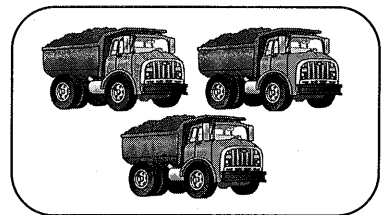
.....



Look and answer the questions.

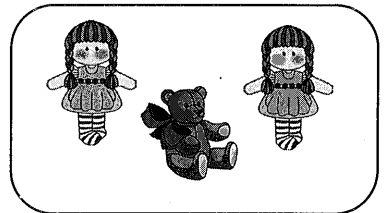
1. What toys do you have?

.....



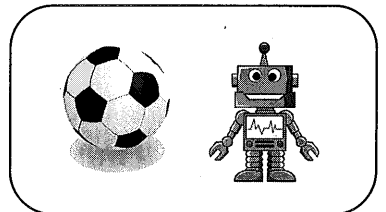
2. What toys does she have?

.....



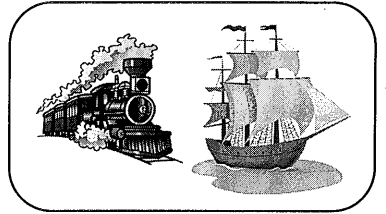
3. What toys does he have?

.....



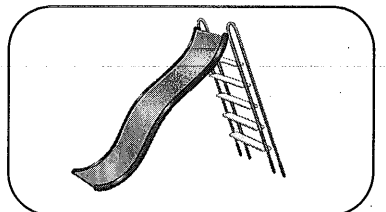
4. What toys do they have?

.....



5. What toys does Linda have?

.....



05

Make questions and answers.

1. you/ a robot/ Yes
Do you have a robot? - Yes, I do.
.....
2. Susan/ a bike/ No
.....?
.....
3. They/ kites/ Yes
.....?
.....
4. Dave/ a computer/ No
.....?
.....
5. Jane/ an umbrella/ Yes
.....?
.....
6. you/ a balloon/ No
.....?
.....

06

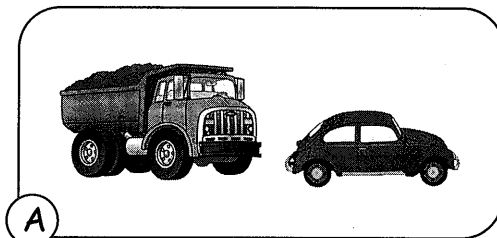
Read and draw a line to match.

OUR TOYS

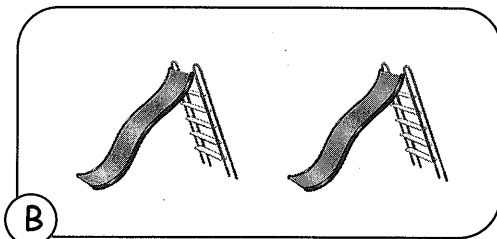
We all love toys. We give some of our toys to the school. We put them on the shelf in our classroom. Jim has a ship and a train. Julia has got a big doll. Sue and Lucy have a beautiful doll, a house and a see-saw. Tom has two orange slides. Tony and Sam have two ships and

one robot. I am Linda. I have a van and a car. I love them very much. I put them on the shelf. Guess why. I can see them every day.

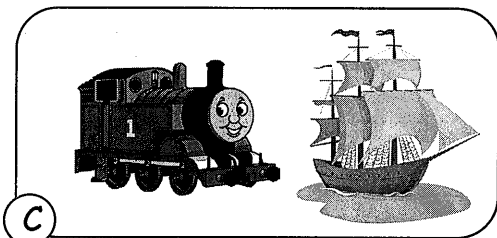
1. What toys does Jim have?



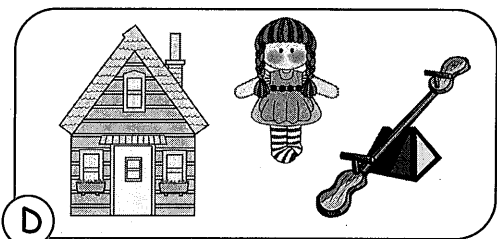
2. What toys does Julia have?



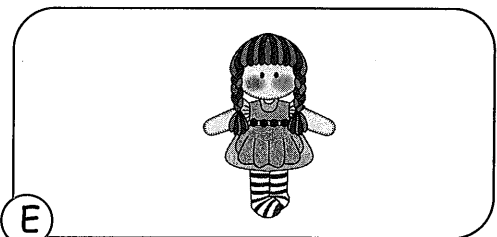
3. What toys do Sue and Lucy have?



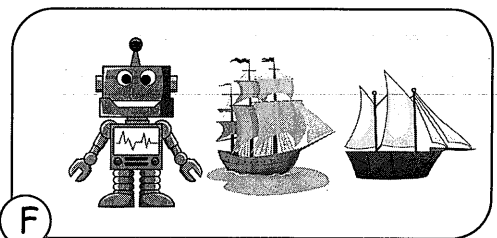
4. What toys does Tom have?



5. What toys do Tony and Sam have?



6. What toys does Linda have?



1. Cô ấy có một con búp bê màu vàng và một quả bóng màu xanh lá cây.

.....

2. Bạn có một bộ đồ chơi xếp hình nào không?

.....

3. Tôi không có cái thuyền nào cả nhưng tôi có một cái ô tô.

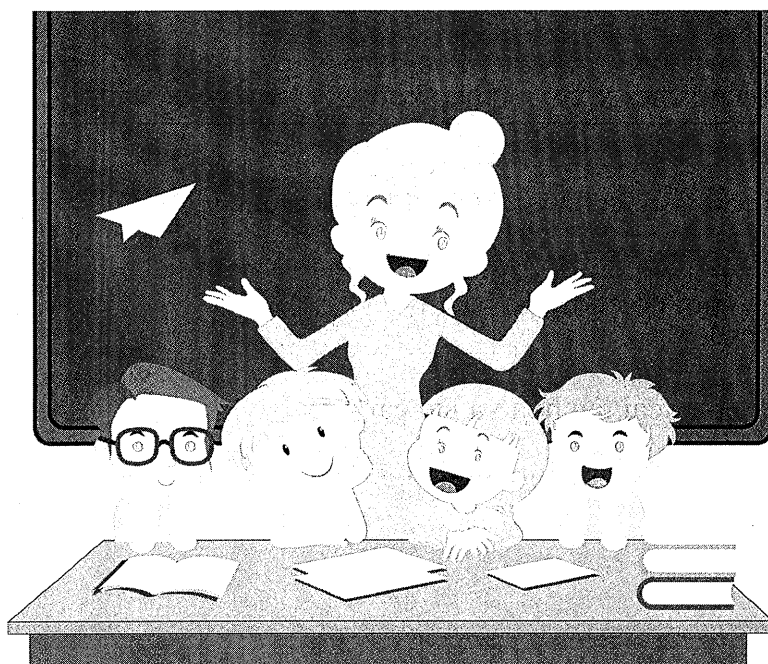
.....

4. Tony rất thích chơi đồ chơi của bạn ấy.

.....

5. Jim và Jean có một cái tàu hỏa và hai cái máy bay.

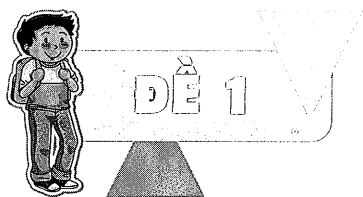
.....



PHẦN II

CÁC ĐỀ KIỂM TRA

GIỮA HỌC KỲ II



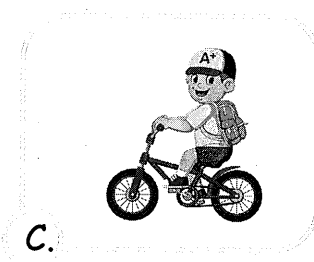
PART A

LISTENING

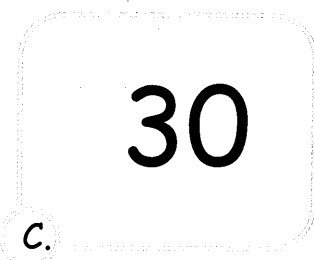
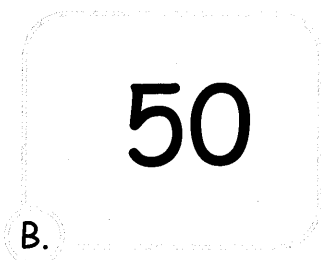
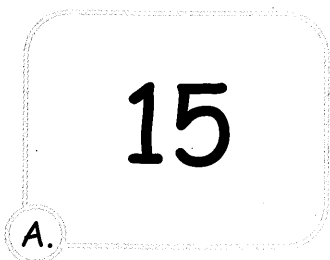
Question 1: Listen and circle the correct picture.



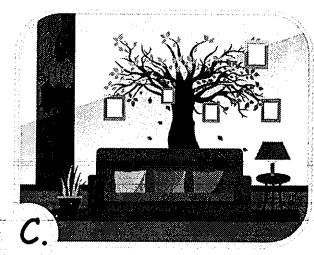
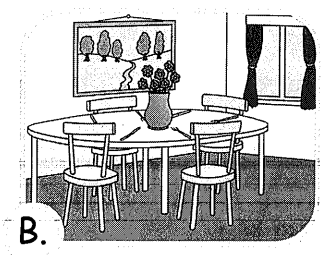
1. Who's that?



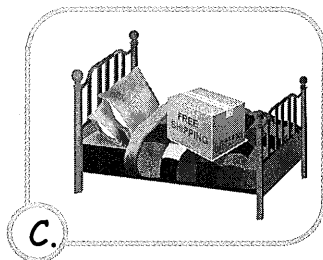
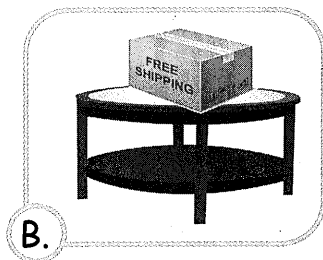
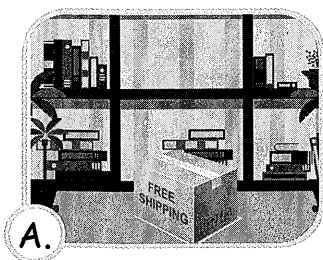
2. How old are they?



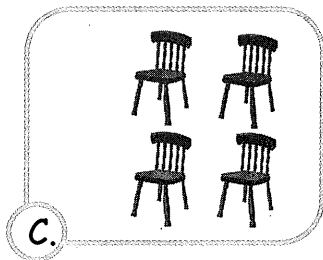
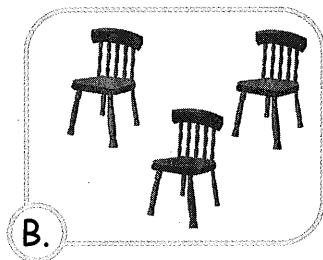
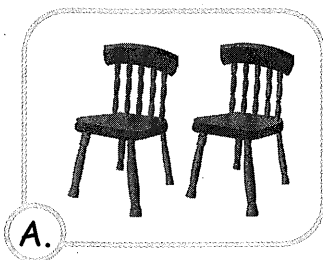
3. Is there a lamp in the livingroom?



4. Where is my box?



5. How many chairs are there in the room?



Question 2: Listen and fill in the missing word.



1. How many are there?
2. There are some on the wall.
3. This is my grandmother and that is my
4. There is a in front of my house.
5. The is under the table.

PART B

READING AND WRITING

Question 3: Choose the odd one out.

- | | | | |
|---------------|----------------|------------|-------------|
| 1. A. sister | B. brother | C. singer | D. cousin |
| 2. A. school | B. living room | C. bedroom | D. bathroom |
| 3. A. door | B. window | C. bed | D. garden |
| 4. A. running | B. reading | C. playing | D. singing |
| 5. A. between | B. in | C. on | D. upstairs |

Question 4: Choose the best answer.

1. This is the garden. -
A. It's big. B. It's a boy. C. Yes, there is.
2. How old is your mother? -
A. She's young. B. She's forty. C. She's ten.
3. - They're under the bed.
A. Where's the ball? B. Where are the balls?
C. Is the ball here?
4. Are there any cupboards in the?
- Yes, there are.
A. chair B. sofa C. kitchen
5. are the maps?
- They are on the wall.
A. What B. How C. Where

Question 5: Make questions for these answers.

1.
My father is 40 years old.
2.
It's my sister.
3.
The ball is under the table.
4.
I am doing my homework.
5.
There are two lamps on the desk.

Question 6: Read and write the correct word.

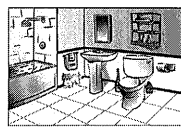
This is a big (1)  . There are many rooms

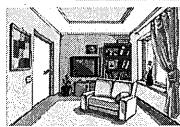
in the house. There are two living rooms. One is upstairs. One is

downstairs. There is one (2).....  . Next to the

kitchen is the (3).....  . There are two bedrooms

upstairs. One big bedroom is for my dad and mum. One small bedroom

is for me. There is a small (4).....  in each

bedroom. There is a big (5).....  between the two bedrooms.

Question 7: Put the word in the order.

1. that/ over/ woman/ Who/ there?/ is/

.....

2. a/ house./ is/ fence/ There/ her/ around/

.....

3. are/ the/ playing/ The/ garden./ children/ in/

.....

4. the/ there/ any/ Are/ in/ box?/ cats/

.....

5. playing/ I/ so/ this/ much./ like/ with/ kite/

.....

Question 8: Translate into English.

Đây là dì tôi. Cô ấy hai mươi tuổi. Cô ấy trẻ và xinh xắn. Cô ấy là sinh viên.

.....

.....

.....

.....

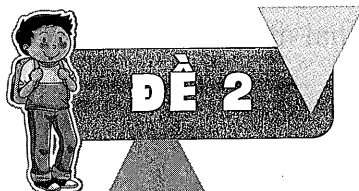
.....

.....

.....

.....

.....



PART A

LISTENING



Question 1. Listen and circle the best answer.

1. How many bedrooms are there in your house?

There are

A. two bedrooms

B. three bedrooms

C. four bedrooms

2. Where is my school bag?

- It's

A. near the table

B. on the table

C. under the table

3. Are there any on the wall?

A. pictures

B. posters

C. maps

4. There are three balls

A. under the tree

B. under the table

C. under the bed

5. Jane has a doll and two

A. trains

B. teddy bears

C. ships



Question 2. Listen and tick the right sentence.

1. There is a fan next to the chair. ☐
There is a fan next to the table. ☐
2. Her grandfather is sixty-eight years old. ☐
His grandfather is sixty-eight years old. ☐
3. The desk is in front of the bed. ☐
The desk is in opposite the bed. ☐
4. Tom has a plane and two cars. ☐
Tom has two planes and a car. ☐
5. Put your books on the table, please. ☐
Put your books on the shelf, please. ☐

PART B

READING AND WRITING

Question 3: Choose the best answer.

1. The pencil case is the school bag.
A. here B. next to C. over there
2. The coat is on the desk. It's on the chair.
A. not B. aren't C. isn't
3. Do you have any kites? -
A. Yes, they are. B. Yes, I do. C. No, it isn't.
4. Who's that girl? -
A. I'm Tony. B. She's my sister. C. He's my brother.

5. How many flowers there?

A. is

B. are

C. do

Question 4: Fill in the missing word/ letters to complete the sentences.

1. How ma__ books are there on the bookshelf?

2. My b__droom is small.

3. That is my u__ le. His name is Rack.

4. My brother __ ten years old.

5. Wh__ does your grandfather look like?

Question 5: Find and correct the mistake in each sentence.

1. My cousin and I am playing football in the school yard.

.....

2. Pat is fifteen year old.

.....

3. There is a beds in the corner of the bedroom.

.....

4. What is her sister playing badminton?

.....

5. These is a picture of my bedroom.

.....

Question 6: Read the text and answer the questions.

I am Robert. This is a photo of my family. This is my father. He is forty-two years old. He likes reading news. This is my mother. She is thirty-five years old. She is a housewife. She likes cooking. This is my brother. His name is Jack. Jack is only two years old. This is my sister. Her name is Ann. She is eight years old. I am eleven years old.

I love my family.

1. How old is Robert's father?

.....

2. What does his mother like doing?

.....

3. What is his mother's job?

.....

4. How old is Jack?

.....

5. How old is Robert?

.....

Question 7: Reorder the words to make meaningful sentences.

1. a/ garden/ there/ Is/ behind/ house?/ the

.....

2. a teddy bear/ have/ has/ Simon/ and/ I/ a robot.

.....

3. the/ desk./ not/ on/ is/ The/ pencil

.....

4. very/ is/ house/ beautiful./ Your

.....

5. pond/ house./ is/ near/ There/ a/ my

.....

Question 8: Translate into English.

Đây là nhà của tôi. Nó không to lắm. Nhà tôi có 2 phòng ngủ, một phòng khách, một nhà bếp và một phòng tắm. Có một cái ao ở trong vườn. Tôi yêu nhà của tôi.

BỘ ĐỀ KIỂM TRA TIẾNG ANH
LỚP 3 - TẬP 2

.....

.....

.....

.....

.....

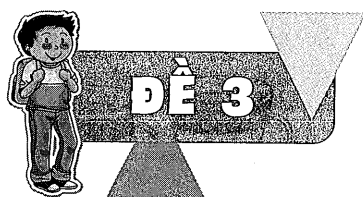
.....

.....

.....

.....

.....



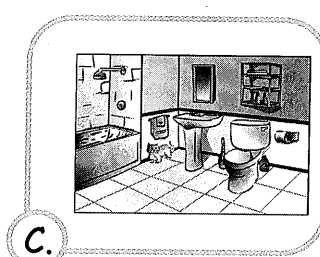
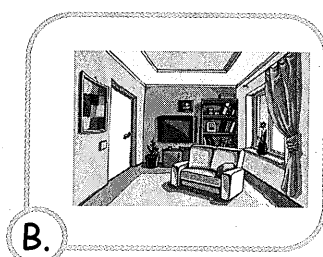
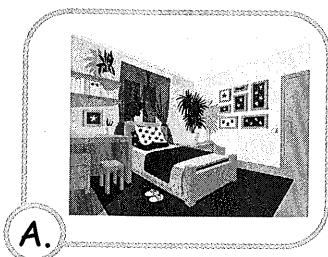
PART A

LISTENING

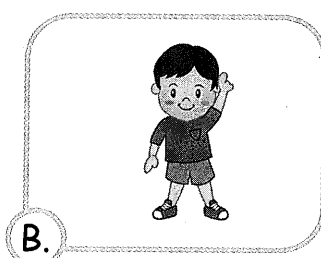
Question 1. Listen and circle the correct picture.



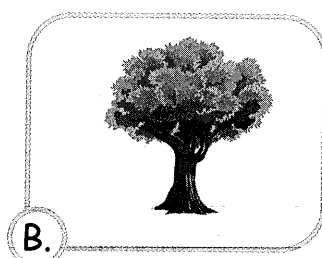
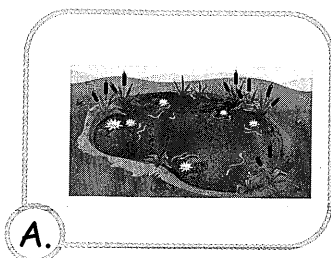
1.



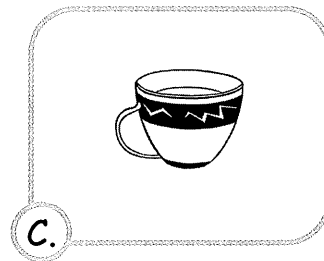
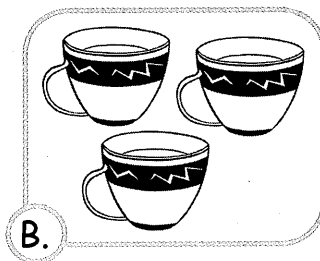
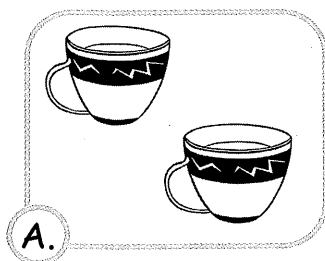
2.



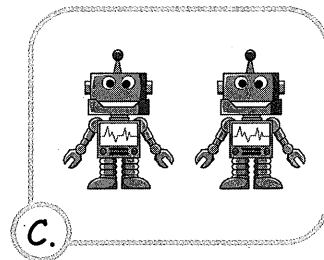
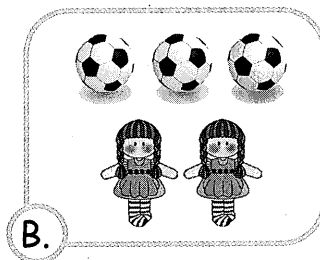
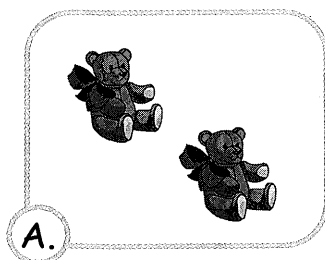
3.



4.



5.



Question 2. Listen and fill in the missing word.

Track
16

1. My parents are watching TV in the
2. This is my It's small but nice.
3. How many do you have? - I have three.
4. She likes playing with her when she is free.
5. Linda has a big doll but she doesn't have any

PART B

READING AND WRITING

Question 3: Choose the best answer.

1. A: Does she a kite?

B: No, she doesn't.

A. have

B. has

C. is

2. A: Is there a fence around your house?

B: No, there

A. is

B. aren't

C. isn't

3. A: Where the pictures?

B: They are next to the map.

A. is

B. are

C. do

4. How books are there on the table?

- There are three books.

A. much

B. very

C. many

5. What animals do you like? - I like

A. rulers

B. bears

C. violet

Question 4: Fill in "is, am, are".

1. There a book and two pencils on the desk.

2. How old your friends?

3. Anna and her sister playing chess.

4. I writing a letter now.

5. your father in the garden now?

Question 5: Make questions for these answers.

1.

My friend is drawing a picture.

2.

Yes, there is a pond in the garden.

3.

My daughter is 15 years old.

4.

My coat is on the bed.

5.

No, she doesn't have a Teddy bear.

Question 6: Circle and rewrite.

1. There is

A. a garden

B. two gardens



2. There are

A. a chair

B. three chairs



3. There is

A. a house

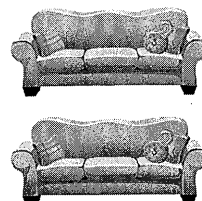
B. two houses



4. There are

A. a sofa

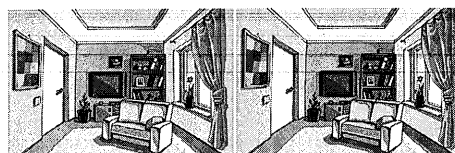
B. two sofas



5. There are

A. two living rooms

B. a living room



Question 7: Read and complete the sentences.

Hello! My name is Ben. This is my classroom. It is small but nice. This is my desk and these are my school things. This is my school bag. It is new and big. These are my books and notebooks. They are very interesting and new. Look! Those are my friends. They are very friendly and warm.

1. My is Ben.
2. My classroom is but
3. My is new and big.
4. My and are very interesting and new.
5. My friends are very and

Question 8: Translate into English.

1. Có một cái vườn rộng đằng sau nhà tôi.
.....

2. Bố tôi 36 tuổi. Bố tôi thích đọc báo.
.....



ĐỀ 4

PART A

LISTENING

Question 1. Listen and circle the correct picture.

Track
17

1. How old is your sister?

15

A.

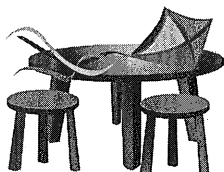
14

B.

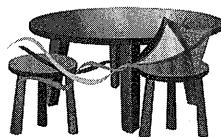
13

C.

2. Where is your kite?



A.

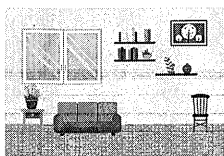


B.

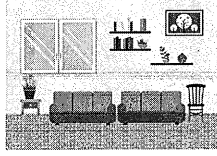


C.

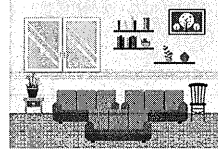
3. How many sofas are there in the living room?



A.

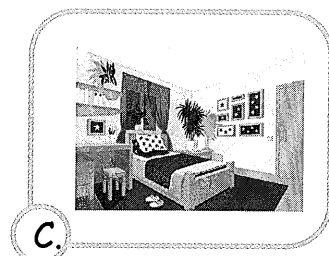
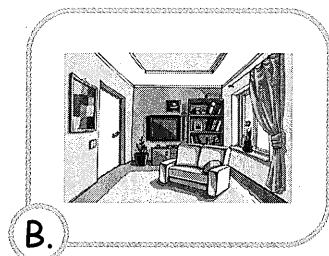
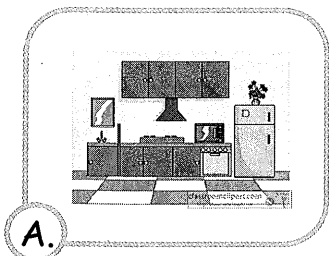


B.

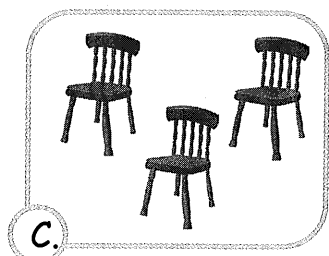
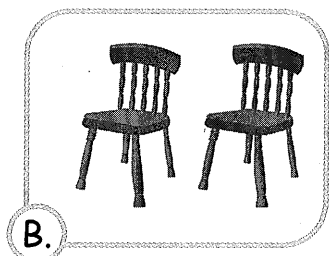
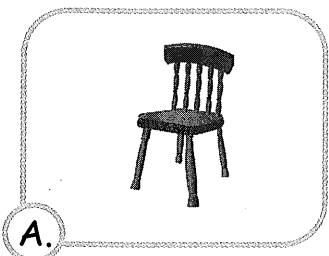


C.

4. Where is your bedroom?



5. Are there any chairs in the room?



Question 2. Listen and write True or False.



1. Do you have a yoyo? - No, I don't.
2. Where is the dog? - It's behind the sofa.
3. Who's that? - She is my grandmother.
4. Are there any trees in your garden?
5. My parents have a small house in the countryside.

T	F
☐	☐
☐	☐
☐	☐
☐	☐
☐	☐

PART B

PART B: READING AND WRITING

Question 3: Choose the best answer.

1. Is there a fence?

- No, there

A. is

B. aren't

C. isn't

2. my friends.

A. These are

B. It is

C. We are

3. four boys in the room.
A. There are B. There is C. They are
4. Tom black hair.
A. can't B. isn't C. hasn't got
5. is a clever boy.
A. She B. It C. He

Question 4: Fill in "is, am, are".

1. My mother and I cleaning the window.
2. There two glasses on the table.
3. The dog sleeping.
4. The baby in the bedroom.
5. you doing your homework?

Question 5: Find and correct the mistake in each sentence.

1. How many window are there?
.....
2. Hoa and Lan is reading books.
.....
3. She like playing with toys.
.....
4. He have two balls and a car.
.....
5. Are there any computer in your room?
.....

Question 6: Read and complete the text with the words in the box.

pond

beautiful

bedroom

sofa

rooms

Hello. I am Sally. I am from London. This is my house. There is five (1) in my house. This is the living room. It's big and modern. There is a (2) in the living room. This is my (3) There are a bookshelf, a bed and two chairs in my bedroom. There is a (4) behind my house. There are some fishes in the pond. My father likes going fishing. Oh there is a small garden, too. It's (5) and there are also some flowers.

Question 7: Put the words in order.

1. We/ English/ like/ songs./ to sing

.....

2. The restaurant/ next to/ a/ hotel./ is

.....

3. books/ on/ How many/ are there/ the bookshelf?

.....

4. These/ my/ pencils./ are

.....

5. There/ in my/ four pens/ school bag./ are

.....

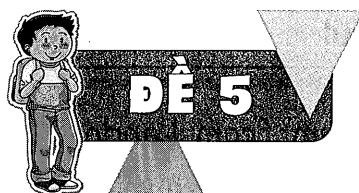
Question 8: Translate into English.

1. Có một cái quạt màu xanh dương gần ghế sofa.

.....

2. Ngân không có một bộ xếp hình và một con búp bê.

.....



PART A LISTENING

Question 1. Listen and circle the correct answer.



1. is a primary student.
A. My brother B. My sister C. My daughter
2. There are in my flat.
A. two bathrooms B. two bedrooms C. two kitchens
3. You can put the on the table or a desk.
A. erasers B. pencils C. books
4. This is It's not small. It's big.
A. my school B. my house C. my classroom
5. and his ball are under the bed.
A. His cat B. His car C. His dog

Question 2. Listen and fill in the missing word.



1. There are some toys on the shelf: a car, a ball and two
2. There is a big in the bedroom.
3. The mirror in the is small but nice.
4. How many are there in the bedroom?
5. My house is in the countryside. There is a big in front of my house.

PART B**PART B: READING AND WRITING****Question 3: Choose the best answer.**

1. There is a book the table.
A. in B. at C. on
2. Tome has got aeroplane.
A. an B. a C. some
3. There a man in the garden.
A. are B. isn't C. aren't
4. there a teacher in the classroom?
A. Aren't B. Is C. Are
5. She a red dress.
A. has B. have C. is

Question 4: Under and correct the mistakes.

1. He doesn't have a balloon. He have a car.
.....
2. She have a doll but she doesn't have a car.
.....
3. Does they have books?
.....
4. Do you have any brother?
.....
5. What toys does she has?
.....

Question 5: Read and circle.

1. Jim ~~doesn't has~~/ **doesn't have** a plane and two cars.
2. That is my sister. ~~He~~/ **She** is nice.
3. **There is**/ ~~There are~~ a kitchen and two bedrooms in my house.
4. There is a clock ~~in~~/ **on** the wall.
5. The ~~fans~~/ **fan** is behind the table.

Question 6: Read the text and answer the questions.

His name's Tuan. He is nine years old. He is a student in class 3A1 at Nguyen Trai Primary School. This is his friend. Her name is Trang. They are close friends. This is his school and that is his English teacher, Miss Hoa.

1. What's his name?

.....

2. How old is he?

.....

3. What's his job?

.....

4. What's their school's name?

.....

5. Who is his English teacher?

.....

Question 7: Reorder the words.

1. There/ two/ are/ bathrooms/ in/ house/ my.

.....

2. My/ is/ sitting/ mother/ in/ living room/ the.

.....

3. school bags/ on/ the table./ Our/ are

.....

4. mother's/ job?/ What's/ your

.....

5. the bowl./ in front of/ is/ The spoon

.....

Question 8: Translate into English.

1. Có rất nhiều đồng hồ ở trong nhà của gia đình Brown.

.....

2. Những cái cặp sách của họ đang sau những cái ghế.

.....



PHẦN III

**ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA
THEO BÀI HỌC
(UNIT 16 - 20)**

UNIT 16

DO YOU HAVE ANY PETS?

LESSON 1 & 2



Name:

Class:

Date:

Mark:

01

Listen and choose the correct picture.

Track
21

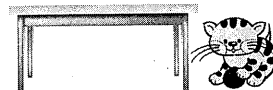
1. Where is my little cat, mum?



A.



B.



C.

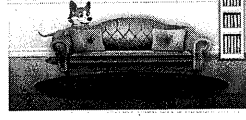
2. Where is his dog?



A.

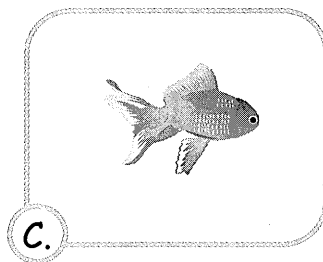
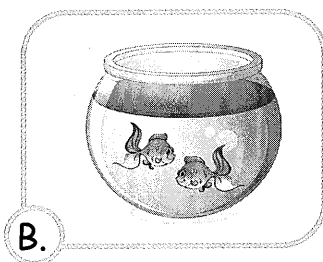
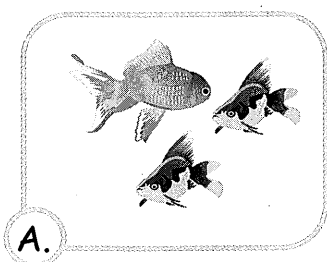


B.

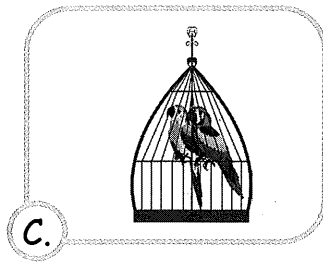
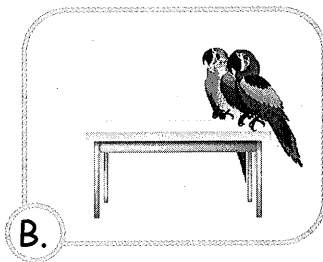
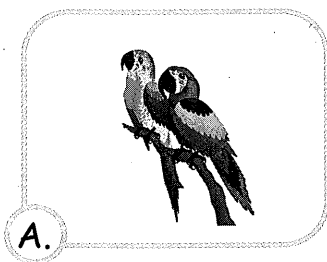


C.

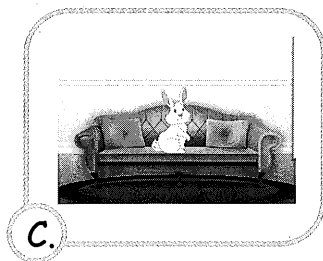
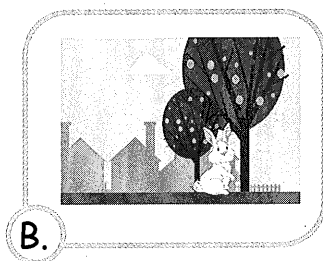
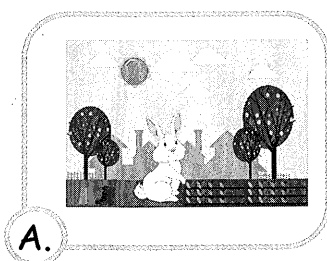
3. Where are the goldfish?



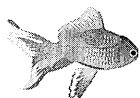
4. Where are your parrots?



5. Where is her rabbit?



Write the word under each picture.



1. _____



2. _____



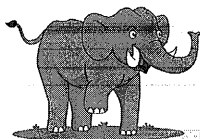
3. _____



4. _____



5. _____



6. _____



7. _____



8. _____

03

Complete the sentences with the words in the box.

have cat pets Where goldfish

1. Linda and Mary like very much.
2. Does John any cats?
3. I have a cat and two
4. is your dog? -It's under the table.
5. Do you have any rabbits? -No, I don't. but I have a

04

Find and correct the mistake in each sentence.

1. The dog are under the bed. It's sleeping.
.....
2. Simon has some parrot.
.....
3. There are four fishes. They are in the tank.
.....
4. Does Rose has a rabbit?
.....
5. Do you have any pet? - No, I do.
.....

05

Read and circle the correct words.

1. (Yes / No), she does. She has a parrot and a cat.
2. (Do / Does) you have any goldfish?
3. (Where's / Where are) my car? - It's on the bed.
4. My cats (are / is) next to the puzzle.
5. Does James have any pets? - No, he (does / doesn't).

06

Read and complete the sentences.

My name is Joe. My friends and I have some pets. Jack has a parrot. He keeps it in a cage. Matt has a cat. He keeps it in his house. Macy has a goldfish. She keeps it in the fish tank. Lucy has two dogs. She keeps them in the garden. I have a rabbit. I keep it in my house.

1. Joe and his friends have
2. Jack keeps the parrot
3. Matt keeps a in his house.
4. Macy keeps the goldfish
5. Lucy keeps in the garden.
6. Joe keeps his rabbit

07

Reorder the words to make meaningful sentences.

1. goldfish?/ you/ any/ Do/ have
.....
2. cage./ have/ two/ I/ in/ the/ parrots
.....
3. goldfish./ are/ my/ These/ They/ in/ are/ tank./ fish/ the
.....
4. have/ pets?/ Does/ she/ any
.....
5. is/ parrot/ in/ My/ the/ garden.
.....
6. tortoise?/ Where/ is/ the
.....
7. is/ the/ The/ pot./ flower/ cat/ behind
.....
8. do/ How many/ have?/ dogs/ you
.....

DO YOU HAVE ANY
PETS?

LESSON 3



Name:

Class:

Date:

Mark:

01

Listen and circle the correct sentence.

Track
22

1. Do you have any pets?
Do you have any cats?
2. I have two little parrots and a dog.
I have two little rabbits and a dog.
3. Flo and Vicky have three small cats.
Flo and Vicky have three small birds.
4. Andy has got a big tortoise.
Andy has got a big dog.
5. Does she have a cat and a monkey?
Does she have a cat and a rabbit?

02

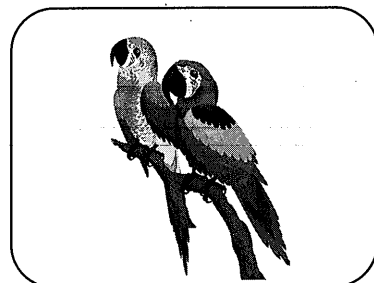
Choose the best answer.

1. I have any tortoises.
A. am not B. don't C. doesn't
2. A: Where are your parrots?
B: They in the cage.
A. have B. has C. are
3. The rabbits are playing the garden.
A. in B. on C. out
4. are the goldfish? - They are in the fish tank.
A. What B. When C. Where
5. Cats like chasing,
A. mouse B. mice C. mouses
6. Tom has some They are in the cage.
A. parrot B. parrots C. patrots
7. you have a new car?
A. Is B. Does C. Do
8. they have many friends?
A. Are B. Do C. Does

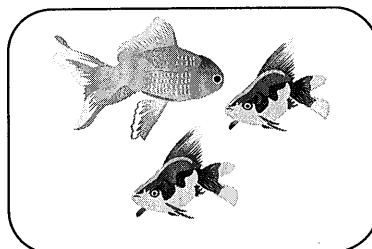
03

Complete these sentences.

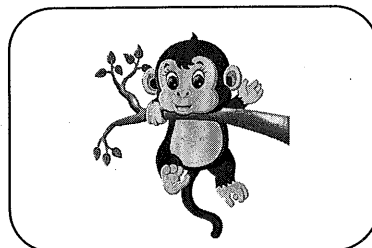
1. He has two parrots.



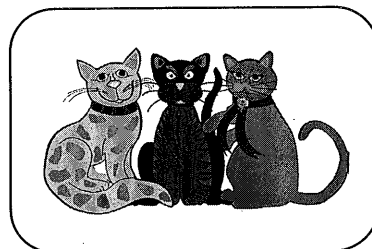
2. She



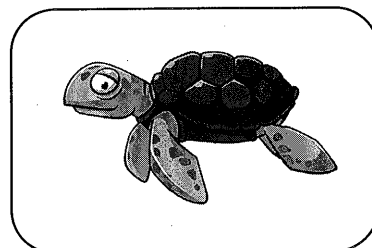
3. They



4. We



5. I



04

Find and correct the mistake in each sentence.

1. She haven't any tortoises.

.....

2. Does Tim has a rabbit?

.....

3. Kate have three birds.

.....

4. How many cats do Linda have?

.....

5. Tom and I have five monkey.

.....

05

Read and choose the best answer.

My name is Fred. I have some pets. This is my cat. It's white. It's sleeping on the bed. That's my bird. It has three colours: blue, red and yellow. It's very beautiful. It sings well, too. This is my friend, Paula. She has a brown dog. She has four goldfish, too. They are in the fish tank. We love our pets.

1. Fred has a and a bird.
A. cat B. dog C. goldfish
2. His has three colours: blue, red and yellow.
A. cat B. bird C. rabbit
3. His bird well.
A. sings B. dances C. plays
4. Paula has a dog and four goldfish.
A. red B. blue C. brown
5. Her are in the fish tank.
A. fish B. turtle C. goldfish

06

Make questions and answers.

1. you/ have a dog/ Yes

Do you have a dog?

Yes, I do.

2. She/ have any parrots/ Yes

.....?

.....

3. Lisa/ have a white cat/ No

.....?
.....

4. They/ have two bears/ Yes

.....?
.....

5. Simon/ have a little rabbit/ No

.....?
.....



Translate into English.

1. Bạn có cái bút màu xanh nước biển nào không?

.....

2. Linda có một cái cặp sách màu đỏ phải không?

.....

3. Anh ấy đang chơi với con chó ở trong vườn.

.....

4. Có ba con mèo dưới sofa.

.....



WHAT TOYS DO
YOU LIKE?

LESSON 1 + 2



Name:

Class:

Date:

Mark:



Listen and choose the correct answer.



1. What toys do you like?

I like

A. kites and dolls

B. balls and dolls

C. kites and cars

2. What toys does he like?

He likes

A. cars and trucks

B. cars and ships

C. cars and planes

3. How many robots do you have?

I have robots.

A. five

B. six

C. eight

4. Does she have any teddy bears?

Yes, she has teddy bears.

A. three

B. four

C. five

5. What toys do they have?

They have

A. two planes and three ball

B. three robots and a car

C. three ships and two cars

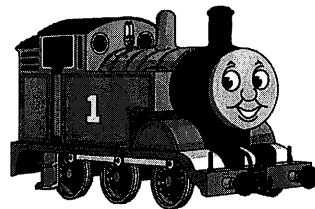
02 Look, circle and write.

1.

A. Plane

B. Train

C. Car

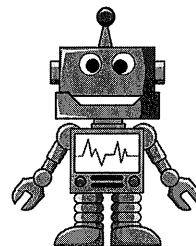


2.

A. Ship

B. Slide

C. Robot

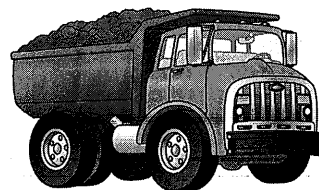


3.

A. Train

B. Car

C. Truck

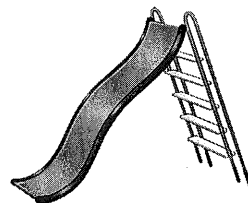


4.

A. Seesaw

B. Ball

C. Slide

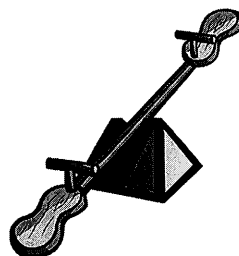


5.

A. Seesaw

B. Ball

C. Slide

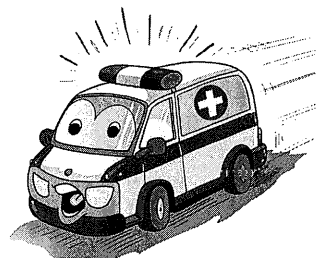


6.

A. Van

B. Truck

C. Ambulance



Read and match.

① Do you like dolls?

Ⓐ Yes, she does.

② How many ships do you have?

Ⓑ I have six ships.

③ Do you like trucks?

Ⓒ No, I don't. I don't like trucks.

④ What toys do you like?

Ⓓ I like robots.

⑤ Does she like Teddy bears?

Ⓔ Yes, I do. I like dolls.

04

Make questions for answers.

1. What toys do you like?

I like kites.

2.?

He likes cars and planes.

3.?

She likes Teddy bears and dolls.

4.?

They like trucks and ships.

5.?

David likes robots and puzzles.

05

Put a letter/ part of a word to complete these sentences.

1. My pictures _ _ _ on the wall.

2. My s _ _ ter has many dolls.

3. My brother likes to _ _ very much.

4. How many books are there _ _ the bookshelf?

- There are 10 books.

5. There are many trees _ _ my garden.

06

Read and complete the text with the words in the box.

expensive

fish tank

sing

England

pets

My name is Jack. I am from (1)..... This is my room.
 There are some toys and some (2)..... This is my car. It's
 nice and quite (3)..... Those are my planes. I have two

planes. I have four goldfish and two birds. The goldfish are in the (4)....
..... The birds are in the cage. They can (5)
very well.

07

Look and write.

		Like	Not like
1.	Jane	dolls and Teddy bears	cars
2.	Henry	ships and balls	planes
3.	Susan	seesaws and kites	trains
4.	Tony	trucks and ships	dolls
5.	George	apples and cakes	oranges

1. Jane likes dolls and Teddy bears but she doesn't like cars.....

2.

3.

4.

5.

WHAT TOYS DO
YOU LIKE?

LESSON 3



Name:

Class:

Date:

Mark:

01

Listen and fill in the missing word.

Track
24

1. We have a lot of fun with our
2. He likes cars and
3. She has a beautiful
4. Do you like and ships?
5. Tony has a and two vans.

02

Choose the best answer.

1. toys do you like?
A. Where B. What C. Who
2. I like chicken.
A. don't B. does C. am
3. is she? - She is my sister.
A. Who B. What C. How

4. Nam: Do you like planes, Quan?

Quan: No, I

A. am not

B. don't

C. doesn't

5. Do you like?

Yes, I do. I have five cars.

A. plane

B. ships

C. cars

6. This is Daisy. is my daughter.

A. He

B. We

C. She

7. Where is she today? -

A. She is at home.

B. She's beautiful.

C. She's sick.

8. There four old fans in my classroom.

A. are

B. is

C. one

03

Find and correct the mistake in each sentence.

1. Mary and I am not like dolls and balls.

.....

2. Does she likes chocolate?

.....

3. He don't like sweets but he likes apples.

.....

4. What toy do you like?

.....

5. Tony does not like train and cars.

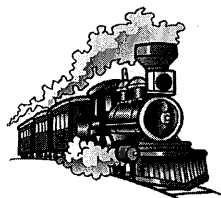
.....

04

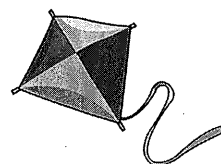
Look at the picture, make questions and answers.

1. Do you like trains?

Yes, I do



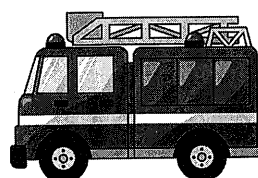
2.



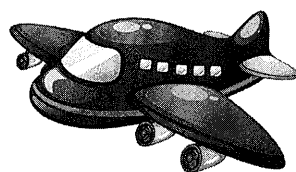
3.



4.



5.



05

Read and circle.

1. Does / Do he like trucks and robots?

2. Do / Does they like tomatoes and chickens?

3. Do / Does you like robots and ships?

4. Does / Do she like riding a bike?

5. Do / Does James like marbles?

06

Read and write the word to fill in each blank.

Hello. My name is Bert. I have many (1)



. I

have a (2)

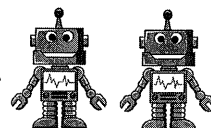


. It is yellow and blue. I have an (3)....

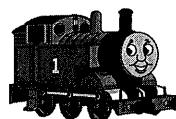
.....



. It is big. I have three (4)



. They are nice. I have a long (5)



. It can run

fast. I love my toys very much.

07

Reorder the words to make meaningful sentences.

1. don't/ I/ have/ tortoises/ any/.

.....

2. you/ have/ any/ trains/ Do/?

.....

3. How many/ you/ marbles/ do/ have/?

.....

4. on/ The balls/ the bed/ are/.

.....

5. Tom/ have/ Peter/ two trains/ and/.

.....

UNIT 18

WHAT ARE YOU DOING?

LESSON 1 • 2



Name:

Class:

Date:

Mark:

01

Listen and circle the correct picture.

Track
25

1. What are you doing?



A.



B.



C.

2. What is he doing?



A.

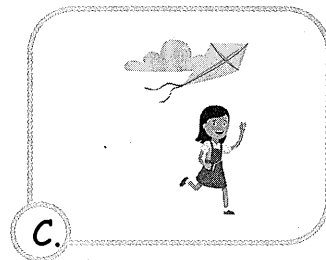
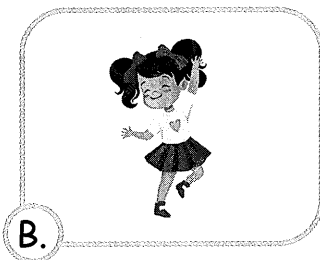
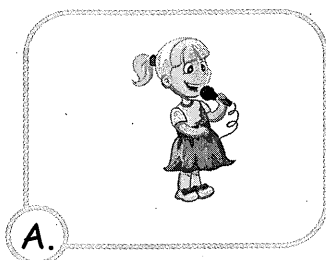


B.

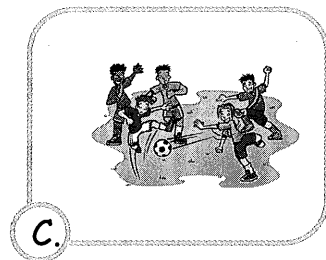
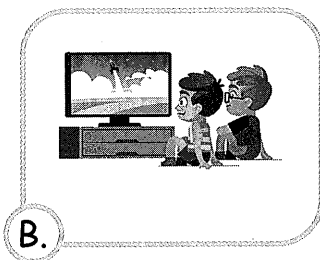


C.

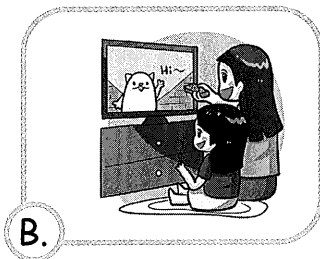
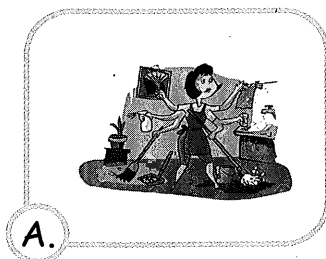
3. What is she doing?



4. What are they doing?

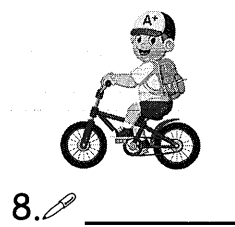
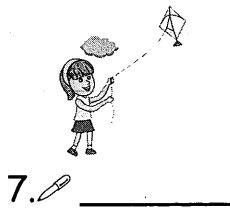
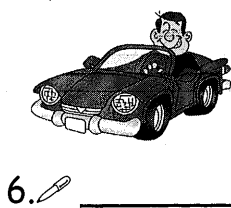
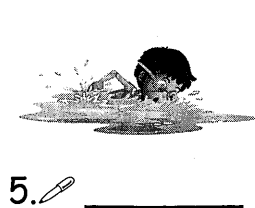
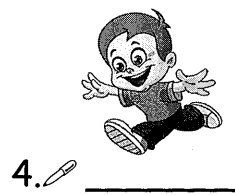
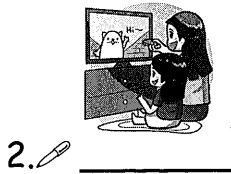


5. What is your mother doing?



02

Write the word under each picture.



03 Read and match.

- | | |
|---------------------------------|---------------------------------|
| ① Where's John? | Ⓐ He's doing his homework. |
| ② What's he doing? | Ⓑ They are skating. |
| ③ Where are Susan and Rose? | Ⓒ He's in the garden. |
| ④ What are Bill and Tony doing? | Ⓓ She's cooking in the kitchen. |
| ⑤ What's Anna doing? | Ⓔ They are in the playground. |

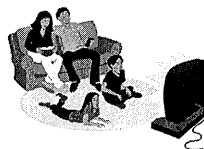
04 Add -ing to the verbs.

- | | | |
|-------------------|------------------|-------------------|
| 1. sing ⇒ singing | 6. go ⇒ | 11. play ⇒ |
| 2. read ⇒ | 7. win ⇒ | 12. drive ⇒ |
| 3. open ⇒ | 8. draw ⇒ | 13. write ⇒ |
| 4. eat ⇒ | 9. jump ⇒ | 14. ride ⇒ |
| 5. wash ⇒ | 10. give ⇒ | 15. dance ⇒ |

05 Complete the sentences.



1. She is singing



2. They



3. He



4. I



5. She 6. They



Read and answer the questions.

Today Jim's family is at home. Jim's father is in living room. He's watching TV. His mum is in the kitchen. She's cooking. His sister is in the bedroom. She's playing the piano. Jim is in the garden. He's drawing a picture.

1. Where is his dad?

.....

2. What's his dad doing?

.....

3. What's his mum doing?

.....

4. What's his sister doing?

.....

5. What's Jim doing?

.....



Write sentences using present continuous tense.

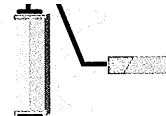
1. I/ dance.....

I am dancing.....

2. They/ work in the garden

.....

.....



3. She/ write a letter

.....

4. He/ drive a bus

.....

5. The dog/ sleep

.....

6. My father/ listen to the radio

.....



UNIT 18

WHAT ARE YOU DOING?

LESSON 3



Name:

Class:

Date:

Mark:

01

Listen and choose the correct sentence.

Track
26

1. They are playing football with their friends. ☐
They are playing basketball with their friends. ☐
2. He is flying a kite in the park. ☐
She is flying a kite in the park. ☐
3. Are they skipping? ☐
Are they skating? ☐
4. My father is reading newspapers in the living room. ☐
My father is reading books in the living room. ☐
5. Her brother is playing in the garden. ☐
Her brother is playing in the zoo. ☐

1. She is in the kitchen.
A. cook B. cooking C. cooks
2. We're hide and seek in the garden.
A. watching B. playing C. reading
3. He is to music.
A. reading B. watching C. listening
4. I'm my homework.
A. listening B. doing C. playing
5. Her father is the living room.
A. at B. in C. on
6. What your mother doing?
A. is B. are C. does
7. Are they footballers? -Yes,
A. they are B. are they C. they do
8. notebooks are there in your bag?
-There are two notebooks.
A. Where B. Do C. How many
9. Jane eating a banana?
A. Do B. Are C. Is
10. My dog on the chair.
A. are sleeping B. is sleeping C. sleep

03

Put the verbs in brackets into the present continuous.

1. I (have) dinner with my friends.
2. Ann (talk) on the telephone.
3. He (drink) water.
4. They (clean) their house.
5. John (play) the guitar.
6. The baby (smile).
7. She (sit) on the sofa.
8. We (cook) in the kitchen.

04

Make questions for answers.

1.?
I am doing my homework.
2.?
My father is cleaning the windows outside.
3.?
My daughter is sleeping.
4.?
Julia is painting a picture.
5.?
They are reading books.

05

Find and correct the mistake in each sentence.

1. Anna and I am listening to music.
.....

2. She like dolls but she doesn't like Teddy bears.

.....

3. My brother is skateing.

.....

4. They do not playing football now.

.....

5. My father are reading newspapers now.

.....



Read, circle and write the correct answer.

Hi. My name is Gemma. These are my best friends. They are Kim, Kate and Jane. Kim is reading a book. Kate is singing and dancing. Jane is listening to music. I'm drawing a picture.

1. Kim is reading a book / drawing a picture.

.....

2. Kate is singing / sing and dance / dancing.

.....

3. Jane is listening to music / cleaning the floor.

.....

4. **Gemma** / Kim is drawing a picture.

.....



Translate into English.

1. Ông bà tôi đang xem tivi trong phòng khách.

.....



2. Nam đang thả diều trong công viên phải không?

.....

3. Các bạn của tôi đang đọc sách trong thư viện.

.....

4. Cô Hoa đang dạy tiếng Anh.

.....

5. Susan đang làm bài tập về nhà.

.....

UNIT 19

THEY ARE IN THE PARK.

LESSON 1 + 2



Name:

Class:

Date:

Mark:

01

Listen and circle the correct answer.

Track
27

1. Where is he flying a kite?

He is flying a kite

A. in the zoo

B. in the park

C. in the playground

2. Where are they playing football?

They are playing football

A. on the beach

B. in the field

C. in the school yard

3. Where is she skipping?

She is skipping

A. in the playground

B. in the park

C. in the yard

4. Where are your parents?

They are in the

A. bedroom

B. kitchen

C. living room

5. Where are Nam and Tuan playing chess?

They are playing chess in the

A. library

B. classroom

C. playground

02

Put the correct word under each picture.

windy rainy snowy cloudy cold hot



1. _____



2. _____



3. _____



4. _____



5. _____



6. _____

03

Complete the sentences by filling in the missing letters.

1. I am in the p____ with Tony and Mai.

2. There are some boys and g_____ in the schoolyard.

3. What are they doing in the g_____?

4. It's s_____ and windy in Ho Chi Minh City.
 5. What's the w_____ like in Hanoi today?

04

Read and match.

- | | |
|---|---|
| ① What are Mai and Hoa doing? | Ⓐ No, it isn't. It's rainy. |
| ② Where are they now? | Ⓑ It's sunny and windy. |
| ③ What's the weather like in Hanoi today? | Ⓒ They are playing badminton. |
| ④ Is it sunny in Hanoi City? | Ⓓ There are four seasons in my country. |
| ⑤ How many seasons are there in your country? | Ⓔ They are in the playground. |

05

Make questions and answers.

1. She/ fly a kite/ Yes

Is she flying a kite?.....

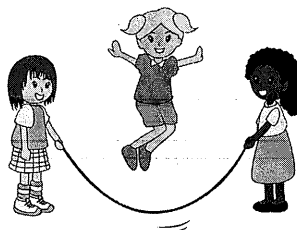
Yes, she is.....



2. They/ play hide and seek/ No

.....

.....



3. Your father/ reading newspapers/ Yes

.....
.....



4. Your mother/ cook/ in the kitchen/ No

.....
.....



5. You/ do your homework/ Yes

.....
.....



6. He/ ride a bike/ Yes

.....
.....



06

Read and fill in the missing word in each blank.

IN THE PARK

The weather is not bad today. We are playing in the park now.

Nam is playing (1)  with Tom. Tony and Alex are

flying a (2)  . Mai and Ann are (3)



around the park. Peter and Lucy are playing with paper

(4)



. Lind and Quan are (5).....



on

the bench. Can you see me? What am I doing? Guess.

07

Reorder the words to make meaningful sentences.

1. today/ what's/ weather/ the/ like?

.....

2. rainy/ Hanoi/ it's/ today/ in/.

.....

3. playground./ are/ My sister/ in/ the/ and/ I / playing

.....

4. playing/ in/ football/ the/ park./ are/ They

.....

5. summer/ like/ because/ I/ swimming./ love/ I/

.....

UNIT 19

THEY ARE IN THE PARK.

LESSON 3



Name:

Class:

Date:

Mark:

01

Listen and circle True or False.

Track
28

1. It's nice. It's sunny and windy in Hanoi today
2. Some boys and girls are playing hide and seek.
3. Susan and Linda are reading books in the library.
4. Her sister is playing the piano.
5. My grandmother is cooking a big meal.

T	F
T	F
T	F
T	F
T	F

02

Choose the best answer.

1. Anna and Peter are
 A. cycling B. skate C. fly kites
2. Nam and Phong are the park with their friends.
 A. on B. in C. at

3. Some of the boys are basketball in the playground.

- A. doing B. playing C. flying

4. are they playing football?

- In the park.

- A. How B. What C. Where

5. What's the like in Da Nang today?

- It's sunny.

- A. weather B. time C. season

6. Is sunny in Da Nang today?

- A. that B. this C. it

7. It is rainy in Hanoi today?

No, It's sunny.

- A. it is B. it isn't C. this is

8. What's the weather like in Hue today?

It's nice. It's

- A. rainy B. sunny C. stormy

9. What are they doing? -They are

- A. skate B. skating C. skateing

10. it windy today?

-Yes, is.

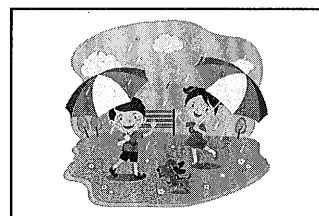
- A. Is/ is B. It/ is C. Is/ it

03

Look at the picture and answer the questions.

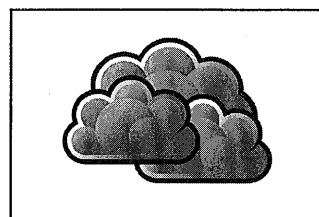
1. What's the weather like?.....

It's rainy.....



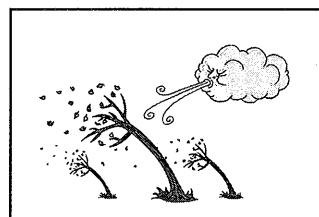
2. What's the weather like?

.....



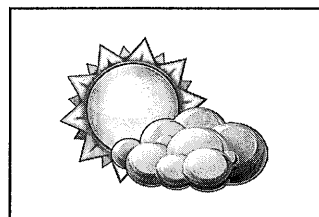
3. What's the weather like?

.....



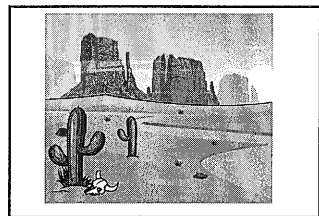
4. What's the weather like?

.....



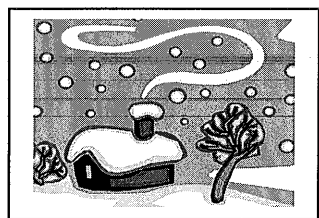
5. What's the weather like?

.....



6. What's the weather like?

.....



04

Find and correct the mistake in each sentence.

1. Sally and Emma is in the park.

.....

2. They isn't at home now.

.....

3. My brother is play football now.

.....

4. Does she singing at the moment?

.....

5. Where are the girls? - She are at school.

.....

05

Complete the dialogue with the correct sentences in the box.

A. I like playing badminton and football.

B. They are my friends, Rosy and Linda.

C. They are skipping.

D. No, I don't.

E. How are you?

Billy: Hello, Anna.

Anna: Hi, Billy. (1)

Billy: I'm fine, thanks. Who are those?

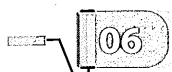
Anna: (2)

Billy: What are they doing?

Anna: (3)

Billy: Do you like skipping, Anna?

- Anna: (4)
- Billy: What do you like doing?
- Anna: I like playing badminton. How about you?
- Billy: (5) I like sports.
- Anna: Let's play badminton.
- Billy: OK.



Read the passage and answer the questions.

I am Nam. I come from Vietnam. There are four seasons in my country. They are spring, summer, fall and winter. In the spring, it's wet and rainy. In the summer, it's hot and rainy. Summer is my favourite season because I can go swimming with my friends. In the fall, it's cold and cloudy. In the winter, it's very cold. I don't like winter. How about you? How many seasons are there in your country?

1. Where is Nam from?

.....

2. How many seasons are there in his country?

.....

3. What's the weather like in spring?

.....

4. What is his favourite season?

.....

5. What's the weather like in winter?

.....

Look at the table and write questions and answer.

	Name	Place	Activity
1.	Helen	Library	Reading books
2.	Your parents	Living room	Watching TV
3.	Linda and Susan	Park	Skipping
4.	Tony	School	Playing chess
5.	Your brother	Swimming pool	Swimming

1. Where is Helen?

She is in the library.

What is she doing?

She is reading books.

2.

.....

.....

.....

3.

.....

.....

.....

4.

.....

.....

.....

5.

.....

.....

.....

UNIT 20

WHERE'S SA PA?

LESSON 1 + 2



Name:

Class:

Date:

Mark:

01

Listen and circle the correct answer.

Track

29

1. Where is Sa Pa?

It is in Vietnam.

A. South

B. North

C. Central

2. Where are you from?

I'm from It's in Central Vietnam.

A. Quang Ninh

B. Quang Binh

C. Dong Hoi

3. Ha Long Bay is very It's in North Vietnam.

A. big

B. famous

C. beautiful

4. Is there a lake near your house?

Yes, there is. The lake is

A. small but clean

B. small but nice

C. large and nice

5. Where is Ho Chi Minh City?

It's in the Vietnam.

A. South

B. North

C. Central

02 Write the correct word under each picture.

mountain

beach

village

city

South

North

river

forest



1. _____



2. _____



3. _____



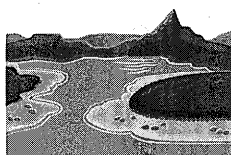
4. _____



5. _____



6. _____



7. _____



8. _____

03 Fill in the blanks.

1. Is it sunny today?

-....., it is.

2. What's the like?

- It's rainy.

3. Is Hue from Hanoi?

-Yes, it is.

4. Is Ho Chi Minh in Central Vietnam?

- No,isn't.

5.are they doing?

- They're cycling.

6. Are they skipping in the park?

- No, they,

04

Read and circle the correct sentence.

- | | |
|----------------------------------|-----------------------------|
| ① A. Where's Quang Ninh? | B. Where Quang Ninh? |
| ② A. What's the weather? | B. What's the weather like? |
| ③ A. Is Hanoi near from Da Nang? | B. Is Hanoi near Da Nang? |
| ④ A. They're flying kites. | B. They're fly kites. |
| ⑤ A. It's in Central Vietnam. | B. It's on Central Vietnam. |
| ⑥ A. It's rain and windy. | B. It's rainy and windy. |

05

Fill in "am, is, are".

1. Tom a policeman.
2. you a dancer?
3. Her mother in the sitting room.
4. There four cars in the street.
5. I a good boy.

06

Read and circle the correct answer.

My name is Mark. I live in Hanoi. It's near Hai Phong but it's far from Ho Chi Minh City. Today, the weather is sunny and cloudy. My sisters are cycling. My brother and I are skipping.

1. Hanoi is **near** / **far from** Hai Phong.
2. Ho Chi Minh City is **near** / **far from** Hanoi.
3. The weather is **sunny and cloudy** / **sunny and windy** today.

4. Mark's sisters are **cycling** / **flying** kites.
5. Mark and his brother are **skating** / **skipping**.



Reorder the words to make meaningful sentences.

1. Sapa?/ Where's

.....

2. Vietnam./ is/ North/ Sapa/ in

.....

3. is/ Hanoi./ far/ Ha Long Bay/ from

.....

4. near/ Is/ Nha Trang? your place

.....

5. any/ your/ museums/ Are/ city?/ there/ in

.....

6. London/ and/ because/ I/ beautiful./ love/ it's/ big

.....

7. in/ the/ a/ Do/ country?/ you/ live/ city/ or/ in

.....

8. in/ Vietnam./ Hue./ is/ My family/ It/ is/ Central/ in

.....



UNIT 20

WHERE'S SA PA?

LESSON 3



Name:

Class:

Date:

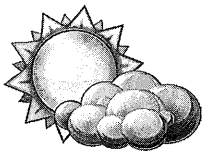
Mark:

01

Listen and circle the correct picture.

Track
30

1. What's the weather like? - It's



A.



B.



C.

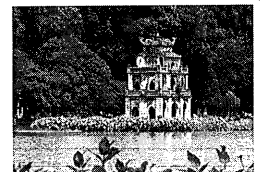
2. Where is? - It's in North Vietnam.



A.

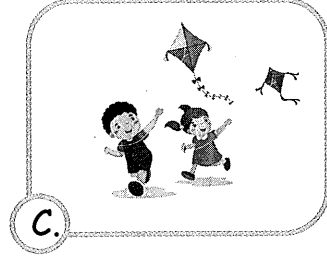
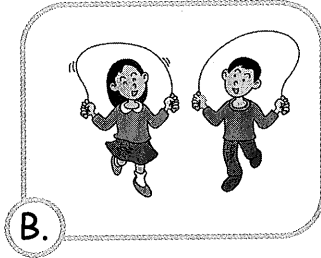
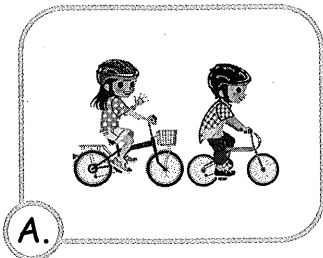


B.

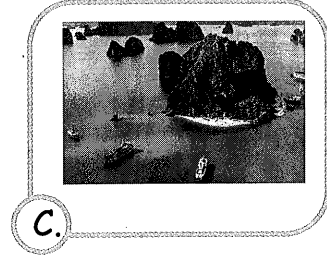
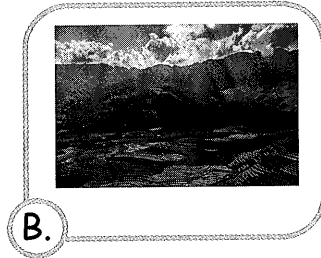
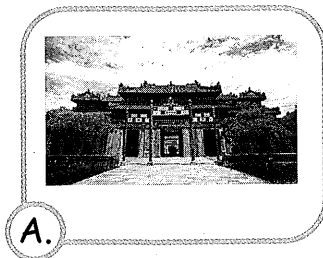


C.

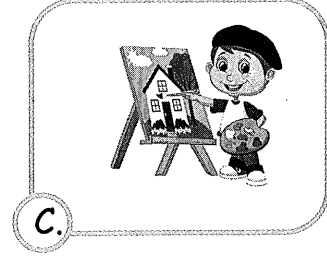
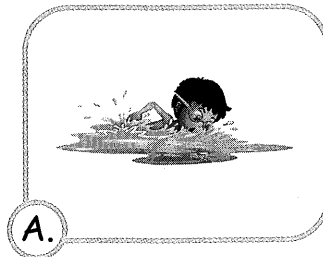
3. What are they doing? - They are



4. Is near Hanoi?



5. What is your brother doing? - He is



02 Choose the best answer.

1. Hue is in Vietnam.

A. North

B. Central

C. South

2. Where's Ho Chi Minh

A. Capital

B. Bay

C. City

3. Is Hanoi near Vinh Phuc?

Yes,

A. it is

B. it isn't

C. I do

4. Is Nam Dinh from Ninh Binh?
No, it isn't.
A. far B. near C. next
5. you wearing a coat?
A. Is B. Are C. Do
6. are they doing?
A. When B. What C. When
7. Where is he? - He's the kitchen.
A. on B. at C. in
8. We breakfast at the moment.
A. is eating B. are eating C. eat
9. Who is she? - is my sister.
A. It B. He C. She
10. His father at home.
A. am B. are C. is

03

Find and correct the mistake in each sentence.

1. There are some tall mountain in our country.
.....
2. Da Nang is on Central Vietnam.
.....
3. Is Ho Chi Minh City near Hai Phong? - No, it is.
.....
4. This is my friend, David. She is from England.
.....
5. Sam and Mary is watching TV.
.....

04

Fill in with "what, who, where, when".

1. is that man? - He's my uncle.
2. is the cat? - It's on the chair.
3. are they doing? - They are reading.
4. is your sister's name?
5. is your party? - On Saturday.

05

Complete the dialogue with the sentences in the box.

- A. It's in North Vietnam.
- B. There are four seasons.
- C. It's very far from Hanoi.
- D. I'm from Hanoi.
- E. Where is Ho Chi Minh City?

Nam: Hello, Hoa.

Hoa: Hi, Nam. Where are you from?

Nam: (1)

Hoa: Where's Hanoi?

Nam: (2) How about you?

Hoa: I come from Ho Chi Minh City.

Nam: (3)

Hoa: It's in South Vietnam.

Nam: Is Ho Chi Minh City near Hanoi?

Hoa: No, it isn't. (4) How many seasons are there in Hanoi?

Nam: (5) They are spring, summer, fall and winter.

Hoa: What is your favourite season?

Nam: I love summer.

06

Read and complete the text with the words in the box.

modern friend come far museums

I am Thu An. I (1)..... from Hanoi. Hanoi is the capital of Vietnam. It's in North Vietnam. It's very (2)..... and big. There are some beautiful (3)..... and parks. I often go to the park at the weekend, this is my new (4)..... . Her name is Nhung. She is from Ho Chi Minh City. Hanoi is very (5)..... from Ho Chi Minh City. We love Hanoi very much.

07

Look at the table and write questions and answers.

No.	Name	Place
1.	Lan	Hanoi - North
2.	Nga	Ho Chi Minh City - South
3.	Nam	Da Nang - Central
4.	Hung	Lao Cai - North
5.	Trang	Can Tho - South

1. Where are you from, Lan?.....

I'm from Hanoi. It's in North Vietnam.....

.....

2.

.....

.....

3

.

.

.

4

.

.

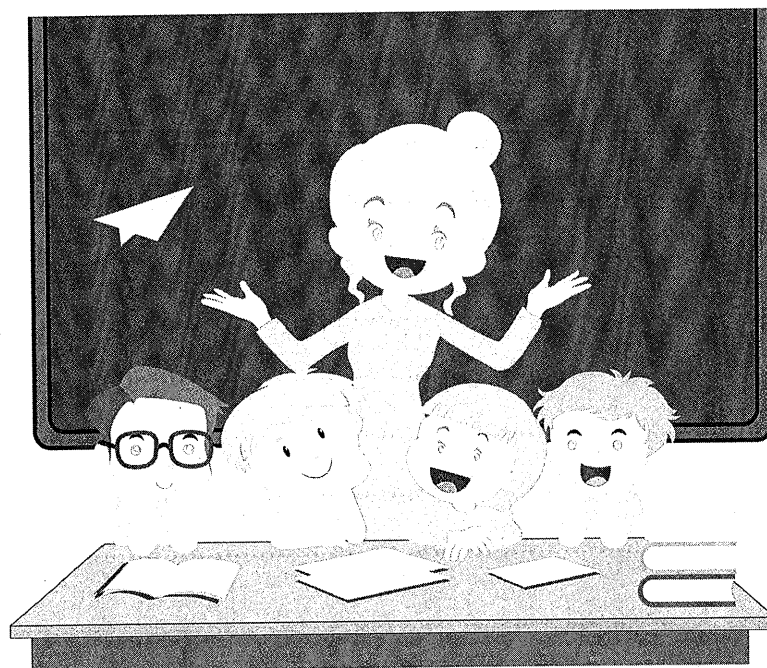
.

5

.

.

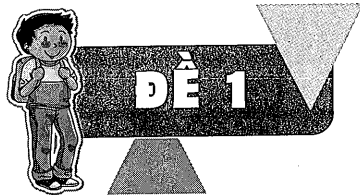
.



PHẦN IV

CÁC ĐỀ KIỂM TRA

CUỐI HỌC KỲ II

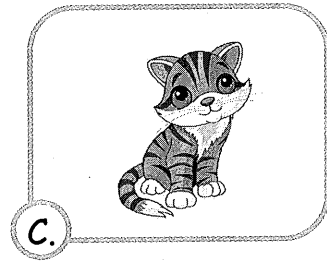
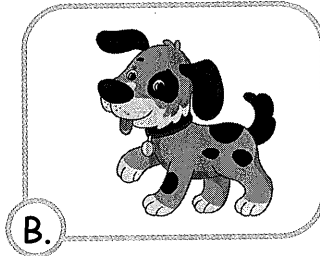
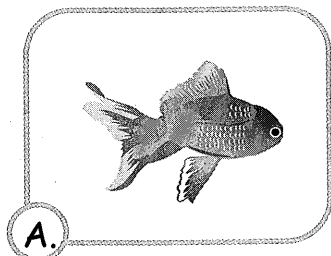


PART A LISTENING

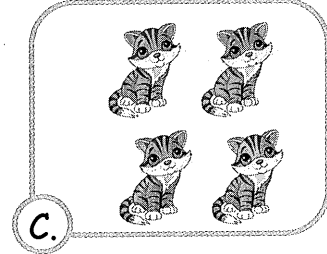
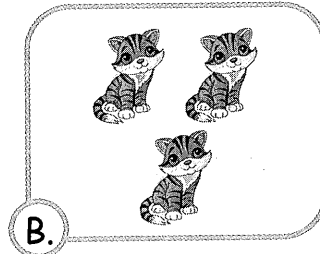
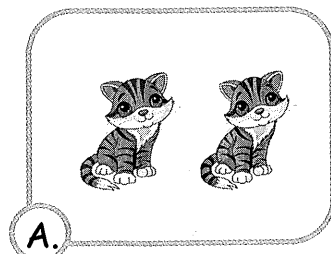


Question 1. Listen and circle the correct picture.

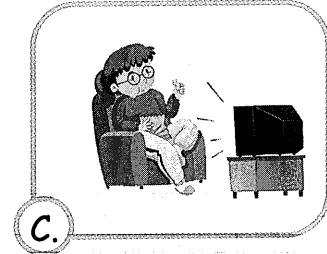
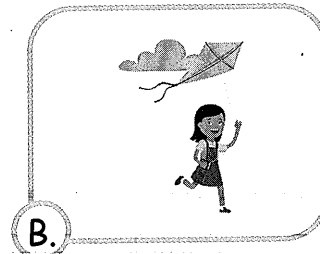
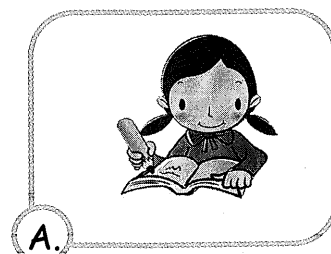
1. What pets do you like?



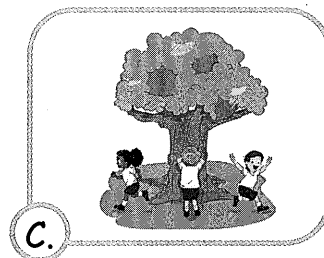
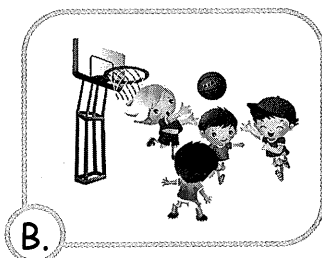
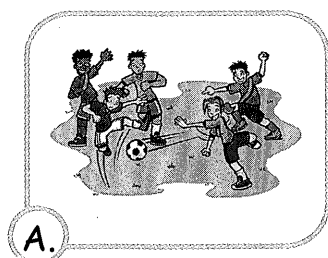
2. How many cats do you have?



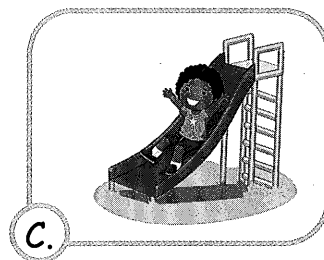
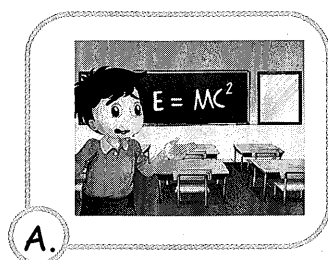
3. What is she doing?



4. What are they doing?



5. Where is John now?



Question 2. Listen and circle True or False.



1. I have five robots, two trucks and one ship.

T	F
---	---

2. Hoa and Lan are skipping.

T	F
---	---

3. My mother is having breakfast.

T	F
---	---

4. He likes rabbits and dogs.

T	F
---	---

5. There is a pink map on the wall.

T	F
---	---

PART B

READING AND WRITING

Question 3: Choose the best answer.

1. My brothers basketball now.

A. are playing

B. is playing

C. play

2. Lucy potatoes.
A. don't like B. like C. doesn't like
3. she like her new house?
A. Does B. Do C. Is
4. any trees in the garden?
A. Is there B. Are there C. Are
5. Do you like orange juice? -Yes, I
A. am B. is C. do

Question 4: Find and correct the mistake in each sentence.

1. We are watch TV in the living room.
.....
2. How many robot do you have?
.....
3. I have four goldfishs and two planes.
.....
4. He are playing the piano.
.....
5. I am reading books on the library.
.....

Question 5: Make questions for the answers.

1.
My father and mother are in the kitchen.
2.
Peter is skating.
3.
I have a ship and two dolls.

4.

Jim has two parrots.

5.

Jim likes planes.

Question 6: Read and choose the best answer.

There are many pets and toys in my house. There are two dolls and cats in the living room. There are three balls and two robots in the bedroom. In the kitchen, there are two dogs.

1. How many dolls in the living room? -

A. One

B. Two

C. Three

D. Four

2. Where are the cats? -

A. In the bedroom

B. In the kitchen

C. In the bathroom

D. In the living room

3. In the bedroom, there are

A. two balls and two robots

B. three balls and two robots

C. three balls and four robots

D. four balls and six robots

4. Where are the dogs? -

A. In the bedroom

B. In the kitchen

C. In the living room

D. In the bathroom

Question 7: Reorder the words to make meaningful sentences.

1. are/ There/ two/ pencil boxes.

.....

2. stamps?/ collecting/ Does/ he/ like

.....

3. cold/ do/ What/ you/ on/ wear/ days?

.....

4. brother/ has/ new/ a/ My/ robot/.

.....

5. cats/ on/ the desk? How/ many/ there/ are

.....

Question 8: Translate into English.

1. Chúng tôi không thích đi ra ngoài buổi tối vào mùa đông.

.....

.....

2. Tôi có rất nhiều đồ chơi: tàu hoả, máy bay, và ô tô.

.....

.....



ĐỀ 2

PART A

LISTENING

Track
33

Question 1. Listen and circle the correct answer.

1. What is she doing now? - She is
A. singing and dancing B. playing the piano
C. drawing a picture
2. What's the weather like today? -
A. It's windy. B. It's sunny.
C. It's stormy.
3. What pets does he like? -
A. He likes dogs. B. He likes cats
C. He likes goldfish.
4. What toys do you have? - I have
A. a ship and two dolls B. a car and a train
C. a plane and two cars
5. Where is the rabbit? -
A. It's in the garden. B. It's in the yard.
C. It's on the chair.

Track
34

Question 2. Listen and fill in the missing word.

1. There are four in my fish tank. I love fish.
2. Tony and Peter don't have any but they have three robots.

3. Linda is playing the in the living room.
4. I like summer because I love
5. It's rainy and today.

PART B READING AND WRITING

Question 3: Choose the best answer.

1. How the weather today in Paris? - It's rainy today.
A. is B. are C. am
2. We are playing
A. football B. gardening C. cooking
3. do you live? - I live in Hanoi.
A. Who B. What C. Where
4. is that girl? - My cousin.
A. Who B. Where C. Whose
5. he like your new dress?
A. Does B. Do C. Is

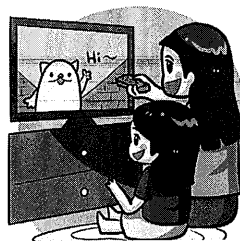
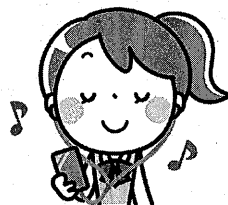
Question 4: Complete the sentences as in the example.

1. Anna/ listen to music

Anna is listening to music.....

2. My mother/ watch TV

.....



3. Tom/ ride a bike

.....



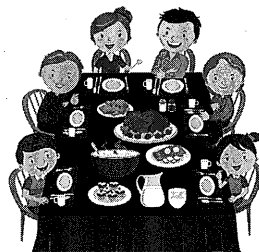
4. She/ swim

.....



5. They/ have a dinner

.....



Question 5: Fill in "Have" or "Has".

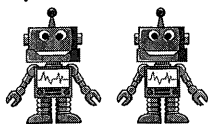
1. Tom and John three big balls and a car.
2. Jane a brother and a sister.
3. Does Jim a small cat?
4. Linda a big doll but she doesn't
any cars.
5. How many books do you?

Question 6: Read and write the missing word to complete the passage.

Hi. I'm Nguyen. I'm in the playroom with my brother, Phuc and my
sister, Nhu. I like (1) Nhu and Phuc like



toys, too. However, we like different toys. I like (2)



and (3)



. Phuc likes cars and

(4)



, and Nhu likes dolls and (5)



. We have a lot of fun with our toys. What about you?

What toys do you have?

Question 7: Reorder the words.

1. pens./ There/ two/ are/ my/ pencil box./ in

.....

2. school/ My sister/ goes to/ morning./ every

.....

3. room./ the piano/ her/ in/ playing/ Mai/ is

.....

4. He/ the/ swimming/ likes/ in/ summer.

.....

5. John and Mike/ have/ three/ goldfish

.....

Question 8: Translate into English.

1. Tom không có cái tàu hỏa nào nhưng cậu ấy có ba cái xe tải.

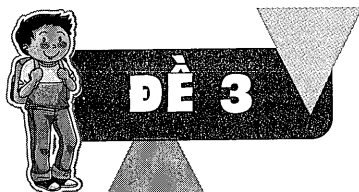
.....

.....

2. Chúng tôi không thích chơi thể thao. Chúng tôi thích chơi đồ chơi.

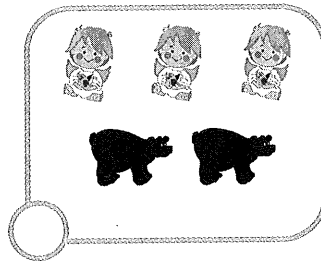
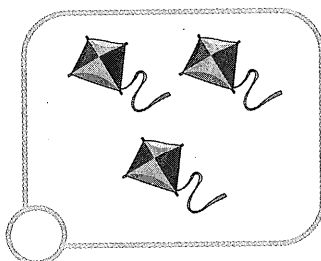
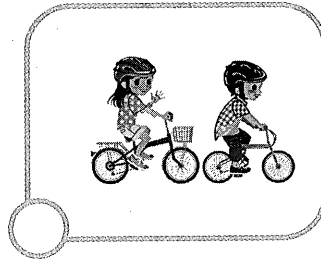
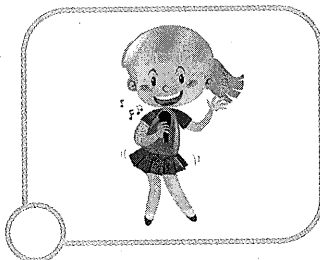
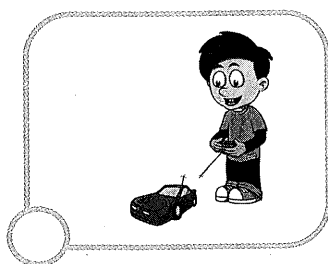
.....

.....



PART A LISTENING

Question 1. Listen and number.



Question 2. Listen and tick the correct sentence.



1. Tom and Anna are playing hide and seek.

Tom and Anna are playing chess.

2. She's playing with paper boats.

She's playing with paper planes.

3. Lucy has two beautiful parrots.

Lucy has two beautiful rabbits.

☐
☐
☐
☐
☐
☐

4. There is a garden behind the house.

☐

There is a big tree behind the house.

☐

5. How many bedrooms are there?

☐

How many bathrooms are there?

☐

PART B

READING AND WRITING

Question 3: Choose the correct answer.

1. - No, I don't.

A. Do you have any cats?

B. What's this?

C. Is this a cat?

2. What toys do you like? -

A. I'm playing with a cat

B. I have one car

C. I like cars

3. - They're cycling.

A. What are you doing?

B. What are they doing?

C. What is he doing?

4. Ha Long is Hanoi.

A. next to

B. far from

C. behind

5. What's the weather? - windy.

A. like/ It's

B. like/ They're

C. like/ Is

Question 4: Read and choose the correct words.

1. **How / What** are you doing? - I'm playing the piano.

2. What's the weather **like / likes** today? - It's stormy.

3. Where's / Where Da Nang? -It's in / on Central Vietnam.
4. There are / There is four chairs and a table.
5. Alex have / has a big ship.

Question 5: Complete the sentences.

1. Do you have any rabbits?

No, I don't. I have

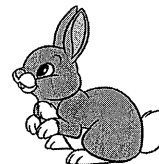


2. Does she have a?

Yes, she does.



3. How many do you have?
have one.



4. I have not a rabbit.

I have



5. How many?

She has three cats.



Question 6: Make question for the answer.

1.?

They are Jane and Pan.

2.?

The children are at the zoo.

3.?

He is playing with a ball.

4.?

They are swimming.

5.?

Yes, there are four boys in the room.

Question 7: Read, choose and write.

He dancing have she am

This is my teacher. He is reading a book. I play with my friends in the classroom. That is Sally. She is (1)..... with Macy. This is Lucy and (2)..... is drawing a picture. This is Tom. (3)..... is skating. I (4)..... playing with my plane. I (5)..... three planes.

Question 8: Reorder the words.

1. father/ reading/ books/ My/ is/ in the bedroom.

.....

2. What/ weather/ like/ is the/ today?

.....

3. is/ There/ television/ in the living room./ a

.....

4. play/ Let's/ with/ your friends./ football

.....

5. get up/ I/ at 6 o'clock/ every morning.

.....



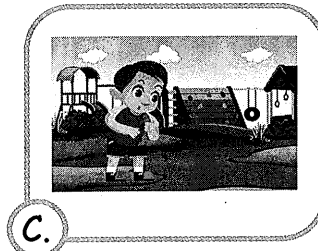
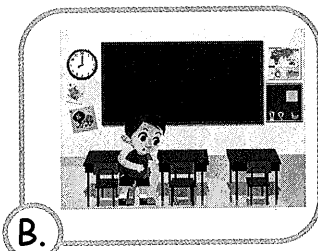
ĐỀ 4

PART A **LISTENING**

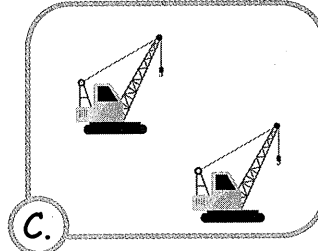
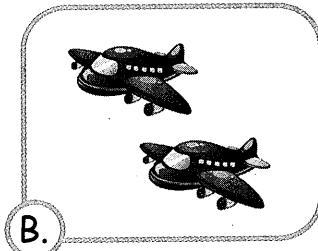
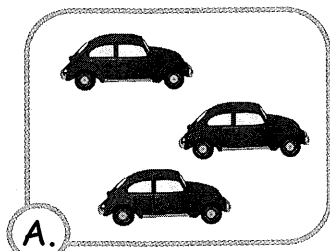
Question 1. Listen and circle the correct picture.

Track
37

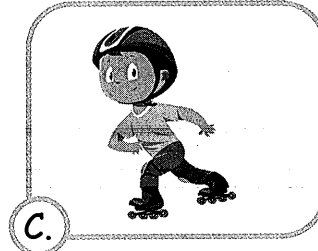
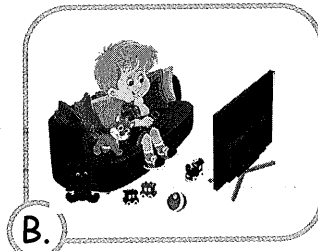
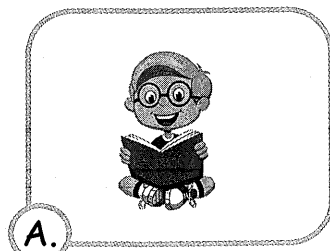
1.



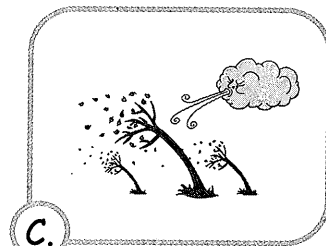
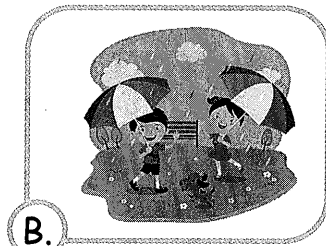
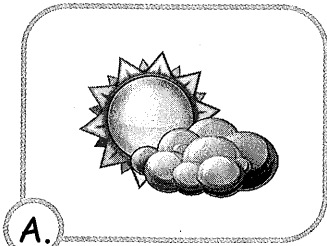
2.



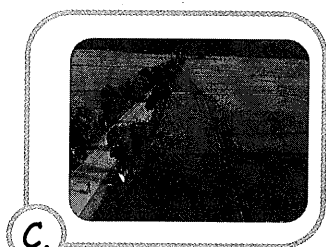
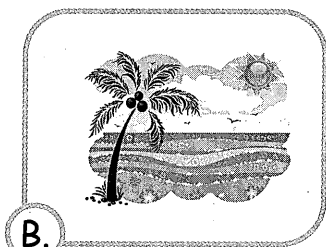
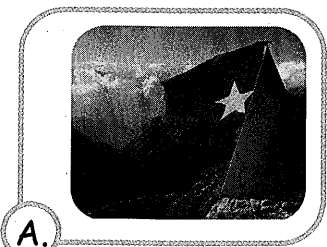
3.



4.



5.



Question 2. Listen and circle the correct sentence.

1. Do you have any cats?
2. What toys does he like?
3. Rosy is cleaning the floor.
4. The cat behind the sofa.
5. I have a yellow cat.

- Do you have any parrots?
- What pets does he like?
- Rosy is watching TV.
- The cat in front of the sofa.
- I have a white cat.

PART B READING AND WRITING

Question 3: Choose the best answer.

1. There are ten in the wardrobe.
 - A. dress
 - B. some dresses
 - C. dresses
 - D. a dress

2. There are three paintings the wall.
A. in
B. for
C. on
D. between
3. They are playing in the music room.
A. football
B. table tennis
C. fishing
D. the guitar
4. There a lot of games here. Which game do you like?
A. is
B. are
C. isn't
D. not
5. The museum is the theatre.
A. are
B. not
C. isn't
D. aren't

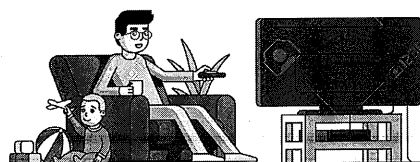
Question 4: Fill the missing letters to make a complete sentence.

1. How many pets do you h_ve? - I have one cat.
2. There is a curtain across the wi_dow.
3. It's cloudy and fo_y.
4. There is a table in front _ _ the sofa.
5. Anna is in the kitch_ _ to cook dinner.

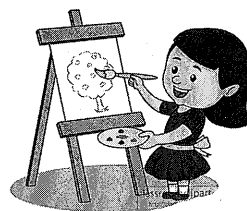
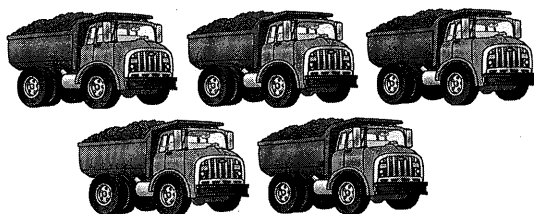
Question 5: Look and circle the right sentences.



1. A. He is singing.
B. He is skating.

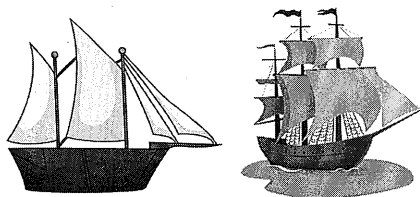


2. A. What is she doing?
B. What is he doing?



3. A. John likes planes.
B. John likes trucks.

4. A. She is dancing.
B. She is drawing a picture.



5. I have two ships.
I have two kites.

Question 6: Make question for the underlined part.

1.?
Her cat is behind TV.
2.?
She has a teddy bear.
3.?
His dog is brown and white.
4.?
There are three birds on the tree.
5.?
They are singing and dancing.

Question 7: Read and circle True (T) or False (F).

Today is Sunday! On Sundays, I usually play the flute. My father usually reads newspapers. My mother usually cleans the house.

But today my mother is in bed. She is ill. My father has to do the housework. Now, he is cleaning the house. "Sam, can you help me?" "Yes, Dad!". Now, we are washing the car. Where is my sister, Amy? She is playing my flute. What a lucky girl!

1. Sam is playing the flute now.

T	F
---	---

2. His mother is in bed.

T	F
---	---

3. He's helping his father wash the car.

T	F
---	---

4. Amy isn't doing the housework.

T	F
---	---

5. Amy isn't lucky today.

T	F
---	---

Question 8: Translate into English.

1. Có 6 cái ghế và một cái bàn trong phòng ăn.

.....

2. Linda đang nhảy dây ở sân chơi.

.....



PART A

LISTENING



Question 1. Listen and circle the correct answer.

- There is a big and near my house.
A. nice river
B. beautiful lake
C. beautiful pond
- Linda and Jane are in the park.
A. flying kites
B. playing hide and seek
C. playing football
- He likes in his free time.
A. reading books
B. singing
C. listening to music
- It's in Hanoi today.
A. cold and windy
B. sunny and windy
C. windy and cool
- Tom is with his friends.
A. playing chess
B. playing football
C. playing tennis



Question 2. Listen and write the missing word.

1. I am playing with my
2. His mum is in the

3. Tony likes
4. Tom has three robots, six ships and a
5. My brother is years old.

PART B

READING AND WRITING

Question 3: Choose the odd one out.

- | | | | |
|----------------|------------|------------|--------------|
| 1. A. red | B. pretty | C. nice | D. beautiful |
| 2. A. sunny | B. violet | C. cloudy | D. rainy |
| 3. A. house | B. flat | C. room | D. colour |
| 4. A. uncle | B. aunt | C. brother | D. family |
| 5. A. watching | B. singing | C. likes | D. skating |

Question 4: Choose the correct answer.

1. - No, there isn't a pond.
A. Is there a pond? B. Is there a gate?
C. Is there a fence?
2. How many mirrors are there? - six mirrors.
A. It is B. There are
C. There is
3.? - Yes, she does.
A. Does she have a car? B. Do you have a car?
C. Does he have a car?
4. What are you doing? -
A. She's singing. B. I'm singing.
C. He's singing.

5. Let's count! There seven clouds over there.

A. am

B. is

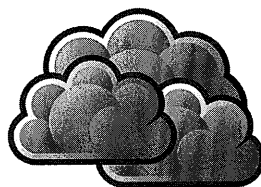
C. are

Question 5: Look and circle the correct answer.

1. What's the weather like?

A. It's sunny.

B. It's cloudy.



2. Is she singing?

A. Yes, she is.

B. No, she isn't.



3. How many toys do you have?

A. I have two dolls and two balls.

B. I have a doll and two balls.



4. Does she have a cat?

A. Yes, she does.

B. No, she doesn't.



5. Who's that?

A. She's my daughter.

B. He's my son.



Question 6: Make question for the answer.

1.
There are four rooms in my house.
2.
She likes rabbits.
3.
My mother is cleaning the floor.
4.
They are at school.
5.
He has two cars and a plane.

Question 7: Read the text and answer the question.

Hello. My name is Tom. I am ten years old. This is Linda. She is my friend. We are students at Queen Primary School. We often play sports. I like playing football and badminton. She likes skipping and swimming. We like playing chess together. I have got many toys: trains, planes, cars, ... Linda also has got many dolls and Teddy bears.

1. How old is Tom?
.....
2. What does he like playing?
.....
3. What does Linda like playing?
.....
4. What do Tom and Linda like?
.....
5. Does Tom have many toys?
.....

Question 8: Reorder the words to have correct sentences.

1. house/ there/ your/ ? / Is/ a/ kitchen/ in.

.....

2. My/ a/ good/ mother/ cook/ is.

.....

3. He/ playing/ is/ with/ boats/ paper.

.....

4. There/ many/ pets/ are/ and/ in/ my/ toys/ house.

.....

5. under/ the bed./ are/ There/ three/ balls

.....

KEYS

PHẦN I: ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA THEO BÀI HỌC (UNIT 11 - 15)

UNIT 11: LESSON 1+2

Ex 1.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. A | 2. B | 3. B | 4. A | 5. B |
|------|------|------|------|------|

Ex 2.

- | | | | |
|----------------|----------------|------------|-----------|
| 1. mother | 2. father | 3. brother | 4. sister |
| 5. grandfather | 6. grandmother | 7. niece | 8. nephew |

Ex 3.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. C | 2. B | 3. E | 4. D | 5. A |
|------|------|------|------|------|

Ex 4.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. B | 2. A | 3. A | 4. B | 5. A |
|------|------|------|------|------|

Ex 5.

1. Who is cooking in the kitchen?
2. How old are your aunts?
3. Who's that?
4. How many people are there in your family?
5. Who is going to the market?

Ex 6.

- | | | |
|----------|----------------|----------------|
| 1. Who's | 2. grandfather | 3. grandmother |
| 4. She | 5. He | |

Ex 7.

- | | | |
|----------------|-----------|-----------|
| 1. grandfather | 2. mother | 3. father |
| 4. brother | 5. cousin | |

Ex 8.

1. How old is your sister?
2. Who is that girl?
3. My brother is cleaning the car.
4. My father often plays tennis at 4 p.m.
5. Who is the boy in that photo?
6. Some of the boys are playing football.
7. Jane and her mother are in the kitchen.
8. He is my cousin.

UNIT 11: LESSON 3

Ex 1.

- | | | |
|--------------------|-----------------|----------------|
| 1. 22 (twenty-two) | 2. 30 (thirty) | 3. 12 (twelve) |
| 4. 8 (eight) | 5. 70 (seventy) | |

Ex 2.

- | | | | |
|------|------|------|------|
| 1. C | 2. B | 3. C | 4. B |
| 5. B | 6. C | 7. B | 8. B |

Ex 3.

- | | | |
|---------------|---------------|--------------|
| 1. C. Brother | 2. B. Sister | 3. B. Mother |
| 4. C. Grandpa | 5. C. Grandma | |

Ex 4.

- | | | |
|-------------|--------------------|-----------------|
| 1. He ⇒ She | 2. his ⇒ her | 3. year ⇒ years |
| 4. She ⇒ He | 5. person ⇒ people | |

Ex 5.

- | | | | |
|------|------|------|------|
| 1. B | 2. A | 3. A | 4. B |
|------|------|------|------|

Ex 6.

- | | | |
|----------------|-----------|----------|
| 1. grandmother | 2. sister | 3. house |
| 4. gate | 5. fence | |

Ex 7.

- | | | |
|---|--|--|
| 2. Who's this?
She is my aunt.
How old is she?
She is twenty-five. | 3. Who's that?
She is my daughter.
How old is she?
She is twelve years old. | 4. Who's this?
He is my father.
How old is he?
He is forty years old. |
|---|--|--|

Ex 8.

1. This is a picture of my family./ This is a photo of my family.
2. There are five people in my family: my parents, my sister, my brother and me.

UNIT 12: LESSON 1 + 2

Ex 1.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. C | 2. B | 3. A | 4. C | 5. B |
|------|------|------|------|------|

Ex 2.

- | | | | |
|-----------|----------------|-------------|----------------|
| 1. house | 2. living room | 3. bedroom | 4. dining room |
| 5. garden | 6. fence | 7. bathroom | 8. door |

Ex 3.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. B | 2. C | 3. A | 4. C | 5. B |
|------|------|------|------|------|

Ex 4.

- | | | | | |
|------------|-----------|---------|---------|------------|
| 1. flowers | 2. garden | 3. pond | 4. gate | 5. parents |
|------------|-----------|---------|---------|------------|

Ex 5.

- | | |
|------------------------------|-----------------------------|
| 1. There are five houses. | 2. There are four rooms. |
| 3. There are three bedrooms. | 4. There are two bathrooms. |
| 5. There is a living room. | |

BỘ ĐỀ KIỂM TRA TIẾNG ANH
LỚP 3 - TẬP 2

Ex 6.

- | | |
|---------------------------------------|-----------------------------------|
| 1. is $\Rightarrow$ are | 2. student $\Rightarrow$ students |
| 3. in front $\Rightarrow$ in front of | 4. are $\Rightarrow$ is |
| 5. likes $\Rightarrow$ like | |

Ex 7.

- | | | |
|------------|----------------|-------------|
| 1. house | 2. living room | 3. bedrooms |
| 4. kitchen | 5. garden | 6. flowers |

Ex 8.

1. There is a dining room in the house.
2. Is there a kitchen in the house?
3. There are two bedrooms.
4. There are three books and two pens on the table.
5. Are there three bathrooms in the house?

UNIT 12: LESSON 3

Ex 1.

1. There is a pond behind the house.
2. My daughter is watching TV in the living room.
3. There are four chairs in the dining room.
4. Anna has a beautiful garden.
5. How many windows are there in your living room?

Ex 2.

- | | | | | |
|------|------|------|------|-------|
| 1. C | 2. A | 3. C | 4. C | 5. B |
| 6. A | 7. C | 8. C | 9. B | 10. A |

Ex 3.

1. There are two bathrooms in my house.
2. There is a dining room in my house.
3. There are two windows in my house.
4. There are three bedrooms in my house.
5. There is a living room in my house.

Ex 4.

- | | | | |
|-------|-------------|--------|-------|
| 1. is | 2. Are, are | 3. are | 4. is |
| 5. am | 6. are | 7. is | 8. is |

Ex 5.

1. Is there a pond in the garden?
2. Is there a fence around the house?
3. How many bedrooms are there in your house?
4. How many tables are there in the dining room?
5. Where is the bathroom?

Ex 6.

- | | | | |
|------|------|------|------|
| 1. F | 2. F | 3. T | 4. T |
| 5. F | 6. F | | |

Ex 7.

1. There is a big living room in my house.
2. There are two nice bedrooms upstairs.
3. Is there a picture on the wall in your bedroom?
4. My dining room is large and tidy.

UNIT 13: LESSON 1+2

Ex 1.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. B | 2. B | 3. B | 4. A | 5. B |
|------|------|------|------|------|

Ex 2.

- | | | | |
|----------|------------|---------------|----------------|
| 1. chair | 2. lamp | 3. notebook | 4. coat |
| 5. desk | 6. picture | 7. school bag | 8. pencil case |

Ex 3.

- | | | |
|-------------|-------------------|--------------|
| 1. A. on | 2. B. in | 3. B. behind |
| 4. B. under | 5. A. in front of | |

Ex 4.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. D | 2. B | 3. A | 4. C | 5. E |
|------|------|------|------|------|

Ex 5.

- | | |
|--------------------------------|-------------------------|
| 1. They are on the table. | 2. It is in the garden. |
| 3. It is under the table. | 4. They are on the bed. |
| 5. They are in the pencil box. | |

Ex 6.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. A | 2. D | 3. C | 4. E | 5. B |
|------|------|------|------|------|

Ex 7.

- | | | | | |
|---------|-----------|--------------|---------|-------------|
| 1. desk | 2. chairs | 3. notebooks | 4. ball | 5. pictures |
|---------|-----------|--------------|---------|-------------|

Ex 8.

- | | |
|-------------------------------|--|
| 1. Where's my pen, Mum? | 2. It's on the desk. |
| 3. Where are my books? | 4. The school bag is near the pencil case. |
| 5. Where are the balls? | 6. There are three balls under the bed. |
| 7. The poster is on the wall. | 8. The box is under the bed. |

UNIT 13: LESSON 3

Ex 1.

- | | | | | |
|----------|---------|---------|------------|---------|
| 1. books | 2. maps | 3. desk | 4. pencils | 5. next |
|----------|---------|---------|------------|---------|

Ex 2.

- | | | |
|-------------|--------------|-------------|
| 1. B. in | 2. C. on | 3. A. under |
| 4. A. above | 5. D. behind | |

Ex 3.

- | | | | |
|------|------|------|------|
| 1. B | 2. C | 3. B | 4. C |
| 5. B | 6. A | 7. B | 8. C |

BỘ ĐỀ KIỂM TRA TIẾNG ANH

LỚP 3 - TẬP 2

Ex 4.

- | | | |
|------------|----------------|------------|
| 1. behind | 2. in front of | 3. between |
| 4. next to | 5. on | 6. under |

Ex 5.

- | | |
|-----------------------------------|---------------------|
| 1. is ⇒ are (hoặc chairs ⇒ chair) | 2. pencil ⇒ pencils |
| 3. in ⇒ on | 4. pen ⇒ pens |
| 5. ball ⇒ balls (hoặc are ⇒ is) | |

Ex 6.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. T | 2. F | 3. F | 4. F | 5. T |
|------|------|------|------|------|

Ex 7.

2. Where are your dogs? - They are in the garden.
3. Where is your teddy bear? - It is on the floor.
4. Where is your bed? - It is near the window.
5. Where are your balls? - They are behind the chair.

Ex 8.

- | | | | |
|------|------|------|------|
| 1. C | 2. C | 3. C | 4. D |
| 5. A | 6. D | 7. B | 8. D |

UNIT 14: LESSON 1+2

Ex 1.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. A | 2. B | 3. C | 4. A | 5. C |
|------|------|------|------|------|

Ex 2.

- | | | | |
|------------------------------|--------|-------------|-----------|
| 1. mirror | 2. fan | 3. wardrobe | 4. pillow |
| 5. bookcase (hoặc bookshelf) | 6. map | 7. umbrella | |
| 8. blanket | | | |

Ex 3.

- | | | |
|--------------|--------------|--------------|
| 1. There are | 2. There is | 3. There are |
| 4. There is | 5. There are | 6. There is |

Ex 4.

- | | | |
|--------------|-----------------|-------|
| 1. there is | 2. How many | 3. He |
| 4. cupboards | 5. there aren't | |

Ex 5.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. A | 2. D | 3. E | 4. C | 5. B |
|------|------|------|------|------|

Ex 6.

1. She is eight years old.
2. It's small but nice.
3. They are on the wall.
4. It is near the window.
5. There are two cats (under the desk).

Ex 7.

1. How many maps are there?
2. Are there any fans in the bedroom?
3. There are two windows and one door in the living room.
4. There are two pillows in the bedroom.
5. There is a nice clock on the wall.

UNIT 14: LESSON 3

Ex 1.

1. Are there any sofas in the room?
2. The bed is next to the window.
3. Are there any cupboards in the dining room?
4. The chair is behind the door.
5. How many posters are there?

Ex 2.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. C | 2. D | 3. D | 4. D | 5. C |
|------|------|------|------|------|

Ex 3.

- | | | | |
|------|------|------|------|
| 1. B | 2. B | 3. B | 4. A |
| 5. A | 6. C | 7. B | 8. A |

Ex 4.

1. How many sofas are there in the living room?
2. Where is the dog?
3. Is there a lamp in the bedroom?
4. Where are the pictures?
5. How many posters are there in your classroom?

Ex 5.

- | | |
|-------------------|-------------------|
| 1. Are ⇒ Is | 2. next ⇒ next to |
| 3. table ⇒ tables | 4. in ⇒ on |
| 5. some ⇒ a | |

Ex 6.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. A | 2. C | 3. B | 4. C | 5. C |
|------|------|------|------|------|

Ex 7.

- | | |
|---|-------------------|
| 2. Is there a fan near the table? | No, there isn't. |
| 3. Are there two pencils on the desk? | Yes, there are. |
| 4. Are there any cupboards? | No, there aren't. |
| 5. Is there a garden behind your house? | No, there isn't. |

UNIT 15: LESSON 1+2

Ex 1.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. B | 2. A | 3. A | 4. C | 5. A |
|------|------|------|------|------|

BỘ ĐỀ KIỂM TRA TIẾNG ANH **LỚP 3 - TẬP 2**

Ex 2.

- | | | | |
|-----------|---------------|---------|----------|
| 1. puzzle | 2. Teddy bear | 3. drum | 4. ship |
| 5. plane | 6. boat | 7. kite | 8. robot |

Ex 3.

- | | | | |
|--------------|--------|---------|---------|
| 1. has | 2. has | 3. have | 4. have |
| 5. have, has | 6. has | 7. have | 8. have |

Ex 4.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. A | 2. E | 3. D | 4. B | 5. C |
|------|------|------|------|------|

Ex 5.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. C | 2. E | 3. B | 4. A | 5. D |
|------|------|------|------|------|

Ex 6.

- | | | | | |
|---------|---------|----------|---------|----------|
| 1. toys | 2. cars | 3. dolls | 4. ship | 5. table |
|---------|---------|----------|---------|----------|

Ex 7.

- | | |
|------------------------------------|-----------------------------|
| 1. We have a lot of toys. | 2. Lan doesn't have a ship. |
| 3. Does your brother have a robot? | 4. Hoa has a pink doll. |
| 5. Quan has a puzzle and a plane. | |

UNIT 15: LESSON 3

Ex 1.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. F | 2. T | 3. F | 4. F | 5. F |
|------|------|------|------|------|

Ex 2.

- | | | | | |
|------|------|------|------|-------|
| 1. B | 2. A | 3. C | 4. B | 5. A |
| 6. B | 7. B | 8. A | 9. B | 10. C |

Ex 3.

- | | | |
|---------------|---------------|---------------|
| 1. have ⇒ has | 2. toy ⇒ toys | 3. has ⇒ have |
| 4. don't ⇒ do | 5. has ⇒ have | |

Ex 4.

- | | |
|-------------------------------|--|
| 1. I have three trucks. | 2. She has two dolls and a Teddy bear. |
| 3. He has a ball and a robot. | 4. They have a train and a ship. |
| 5. She has a slide. | |

Ex 5.

1. Do you have a robot? - Yes, I do.
2. Does Susan have a bike? - No, she doesn't.
3. Do they have kites? - Yes, they do.
4. Does Dave have a computer? - No, he doesn't.
5. Does Jane have an umbrella? - Yes, she does.
6. Do you have a balloon? - No, I don't.

Ex 6.

- | | | |
|------|------|------|
| 1. C | 2. E | 3. D |
| 4. B | 5. F | 6. A |

Ex 7.

1. She has a yellow doll and a green ball.
2. Do you have any puzzles?
3. I don't have any ships but I have a car.
4. Tony likes playing with his toys.
5. Jim and Jean have a train and two planes.

PHẦN II: CÁC ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II

ĐỀ SỐ 1

Question 1.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. B | 2. A | 3. C | 4. B | 5. C |
|------|------|------|------|------|

Question 2.

- | | | | | |
|---------|-------------|----------------|---------|---------|
| 1. fans | 2. pictures | 3. grandfather | 4. pond | 5. ball |
|---------|-------------|----------------|---------|---------|

Question 3:

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. C | 2. A | 3. D | 4. A | 5. D |
|------|------|------|------|------|

Question 4:

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. A | 2. B | 3. B | 4. C | 5. C |
|------|------|------|------|------|

Question 5:

- | | |
|--|------------------------|
| 1. How old is your father? | 2. Who's that? |
| 3. Where is the ball? | 4. What are you doing? |
| 5. How many lamps are there on the desk? | |

Question 6:

- | | | |
|-------------|----------------|----------------|
| 1. house | 2. kitchen | 3. dining room |
| 4. bathroom | 5. living room | |

Question 7:

1. Who is that woman over there?
2. There is a fence around her house.
3. The children are playing in the garden.
4. Are there any cats in the box?
5. I like playing with this kite so much.

Question 8:

This is my aunt. She is twenty years old. She is young and pretty. She is a student.

ĐỀ SỐ 2

Question 1.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. B | 2. B | 3. A | 4. C | 5. B |
|------|------|------|------|------|

Question 2.

1. There is a fan next to the chair.
2. Her grandfather is sixty-eight years old.

BỘ ĐỀ KIỂM TRA TIẾNG ANH **LỚP 3 - TẬP 2**

3. The desk is in front of the bed.
4. Tom has a plane and two cars.
5. Put your books on the table, please.

Question 3:

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. B | 2. A | 3. B | 4. B | 5. B |
|------|------|------|------|------|

Question 4:

- | | | | | |
|----------------|-------------------|-----------------|--------------|----------------|
| 1. <u>many</u> | 2. <u>bedroom</u> | 3. <u>uncle</u> | 4. <u>is</u> | 5. <u>What</u> |
|----------------|-------------------|-----------------|--------------|----------------|

Question 5:

- | | | |
|-----------------|------------------|---------------|
| 1. am ⇒ are | 2. year ⇒ years | 3. beds ⇒ bed |
| 4. What ⇒ Where | 5. These ⇒ There | |

Question 6:

- | | |
|-------------------------------|-----------------------|
| 1. He is forty-two years old. | 2. She likes cooking. |
| 3. She is a housewife. | 4. He is 2 years old. |
| 5. He is 11 years old. | |

Question 7:

1. Is there a garden behind the house?
2. I have a teddy bear and Simon has a robot.
3. The pencil is not on the desk.
4. Your house is very beautiful.
5. There is a pond near my house.

Question 8:

This is my house. It's not very big. There are two bedrooms, a living room, a kitchen and a bathroom. There is a pond in the garden. I love my house.

ĐỀ SỐ 3

Question 1.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. B | 2. C | 3. A | 4. B | 5. B |
|------|------|------|------|------|

Question 2.

- | | | |
|----------------|----------------|-----------|
| 1. living room | 2. kitchen | 3. robots |
| 4. toys | 5. teddy bears | |

Question 3:

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. A | 2. C | 3. B | 4. C | 5. B |
|------|------|------|------|------|

Question 4:

- | | | | | |
|-------|--------|--------|-------|-------|
| 1. is | 2. are | 3. are | 4. am | 5. Is |
|-------|--------|--------|-------|-------|

Question 5:

1. What is your friend doing?
2. Is there a pond in the garden?
3. How old is your daughter?
4. Where is your coat?
5. Does she have a Teddy bear?

Question 6:

1. A 2. B 3. A 4. B 5. A

Question 7:

1. name 2. small, nice
3. school bag 4. books, notebooks
5. friendly, warm

Question 8:

1. There is a large garden behind my house.
2. My father is thirty-six years old. He likes reading newspapers.

ĐỀ SỐ 4

Question 1.

1. A 2. C 3. B 4. C 5. A

Question 2.

1. F 2. T 3. F 4. T 5. F

Question 3:

1. C 2. C 3. A 4. C 5. C

Question 4:

1. are 2. are 3. is 4. is 5. Are

Question 5:

1. window $\Rightarrow$ windows 2. is $\Rightarrow$ are
3. like $\Rightarrow$ likes 4. have $\Rightarrow$ has
5. computer $\Rightarrow$ computers

Question 6:

1. rooms 2. sofa 3. bedroom
4. pond 5. beautiful

Question 7:

1. We like to sing English songs.
2. The restaurant is next to a hotel.
3. How many books are there on the bookshelf?
4. These are my pencils.
5. There are four pens in my school bag.

Question 8:

1. There is a blue fan near the sofa.
2. Ngan doesn't have a puzzle and a doll.

ĐỀ SỐ 5

Question 1.

1. A 2. A 3. B 4. C 5. C

BỘ ĐỀ KIỂM TRA TIẾNG ANH
LỚP 3 - TẬP 2

Question 2.

- | | | |
|------------|-------------|-------------|
| 1. drums | 2. wardrobe | 3. bathroom |
| 4. windows | 5. yard | |

Question 3:

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. C | 2. A | 3. B | 4. B | 5. A |
|------|------|------|------|------|

Question 4:

- | | | |
|-----------------------|---------------|---------------|
| 1. have ⇒ has | 2. have ⇒ has | 3. Does ⇒ Do |
| 4. brother ⇒ brothers | | 5. has ⇒ have |

Question 5:

- | | | |
|-----------------|--------|-------------|
| 1. doesn't have | 2. She | 3. There is |
| 4. on | 5. fan | |

Question 6:

1. His name is Tuan.
2. He is nine years old.
3. He is a student.
4. It is Nguyen Trai Primary School.
5. Miss Hoa is his English teacher.

Question 7:

1. There are two bathrooms in my house.
2. My mother is sitting in the living room.
3. Our school bags are on the table.
4. What's your mother's job?
5. The spoon is in front of the bowl.

Question 8:

1. There are many clocks in the Brown's home.
2. Their school bags are behind the chairs.

PHẦN III: ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA THEO BÀI HỌC (UNIT 16 - 20)

UNIT 16: LESSON 1+2

Ex 1.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. A | 2. B | 3. B | 4. C | 5. B |
|------|------|------|------|------|

Ex 2.

- | | | | |
|-------------------------------|-------------|-----------------------|-----------|
| 1. goldfish | 2. rabbit | 3. parrot | 4. monkey |
| 5. bear | 6. elephant | 7. pigeon (hoặc dove) | |
| 8. crocodile (hoặc alligator) | | | |

Ex 3.

- | | | | | |
|---------|---------|-------------|----------|--------|
| 1. pets | 2. have | 3. goldfish | 4. Where | 5. cat |
|---------|---------|-------------|----------|--------|

Ex 4.

- | | |
|------------------|---------------------|
| 1. are ⇒ is | 2. parrot ⇒ parrots |
| 3. fishes ⇒ fish | 4. has ⇒ have |
| | 5. do ⇒ don't |

Ex 5.

- | | | | | |
|--------|-------|------------|--------|------------|
| 1. Yes | 2. Do | 3. Where's | 4. are | 5. doesn't |
|--------|-------|------------|--------|------------|

Ex 6.

- | | | | |
|--------------|-----------------|--------|---------------------|
| 1. some pets | 2. in the cage | 3. cat | 4. in the fish tank |
| 5. dogs | 6. in his house | | |

Ex 7.

1. Do you have any goldfish?
2. I have two parrots in the cage.
3. These are my goldfish. They are in the fish tank.
4. Does she have any pets?
5. My parrot is in the garden.
6. Where is the tortoise?
7. The cat is behind the flower pot.
8. How many dogs do you have?

UNIT 16: LESSON 3

Ex 1.

1. Do you have any pets?
2. I have two little rabbits and a dog.
3. Flo and Vicky have three small cats.
4. Andy has got a big tortoise.
5. Does she have a cat and a rabbit?

Ex 2.

- | | | | |
|------|------|------|------|
| 1. B | 2. C | 3. A | 4. C |
| 5. B | 6. B | 7. C | 8. B |

Ex 3.

- | | |
|------------------------|----------------------------|
| 1. He has two parrots. | 2. She has three goldfish. |
| 3. They have a monkey. | 4. We have three cats. |
| 5. I have a tortoise. | |

Ex 4.

- | | |
|---------------------|---------------|
| 1. haven't ⇒ hasn't | 2. has ⇒ have |
| 3. have ⇒ has | 4. do ⇒ does |
| 5. monkey ⇒ monkeys | |

Ex 5.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. A | 2. B | 3. A | 4. C | 5. C |
|------|------|------|------|------|

Ex 6.

- | | |
|-------------------------------------|------------------|
| 2. Does she have any parrots? | Yes, she does. |
| 3. Does Linda have a white cat? | No, she doesn't. |
| 4. Do they have two bears? | Yes, they do. |
| 5. Does Simon have a little rabbit? | No, he doesn't. |

Ex 7.

1. Do you have any blue pens?
2. Does Linda have a red school bag?
3. He is playing with his dog in the garden.
4. There are three cats under the sofa.

UNIT 17: LESSON 1 + 2

Ex 1.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. B | 2. C | 3. A | 4. A | 5. C |
|------|------|------|------|------|

Ex 2.

- | | | |
|-------------|--------------|-----------------|
| 1. B. Train | 2. C. Robot | 3. C. Truck |
| 4. C. Slide | 5. A. Seesaw | 6. C. Ambulance |

Ex 3.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. E | 2. B | 3. C | 4. D | 5. A |
|------|------|------|------|------|

Ex 4.

- | | |
|----------------------------|-------------------------------|
| 2. What toys does he like? | 3. What toys does she like? |
| 4. What toys do they like? | 5. What toys does David like? |

Ex 5.

- | | | | | |
|---------------|------------------|----------------|--------------|--------------|
| 1. <u>are</u> | 2. <u>sister</u> | 3. <u>toys</u> | 4. <u>on</u> | 5. <u>in</u> |
|---------------|------------------|----------------|--------------|--------------|

Ex 6.

- | | | |
|--------------|---------|--------------|
| 1. England | 2. pets | 3. expensive |
| 4. fish tank | 5. sing | |

Ex 7.

2. Henry likes ships and balls but he doesn't like planes.
3. Susan likes seesaws and kites but she doesn't like trains.
4. Tony likes trucks and ships but he doesn't like dolls.
5. George likes apples and cakes but he doesn't like oranges.

UNIT 17: LESSON 3

Ex 1.

- | | | | | |
|---------|-----------|---------|-----------|----------|
| 1. toys | 2. robots | 3. doll | 4. trucks | 5. train |
|---------|-----------|---------|-----------|----------|

Ex 2.

- | | | | |
|------|------|------|------|
| 1. B | 2. A | 3. A | 4. B |
| 5. C | 6. C | 7. A | 8. A |

Ex 3.

- | | | |
|---------------|-------------------|--------------------|
| 1. am ⇒ do | 2. likes ⇒ like | 3. don't ⇒ doesn't |
| 4. toy ⇒ toys | 5. train ⇒ trains | |

Ex 4.

- | | |
|-----------------------------|--------------|
| 2. Do you like kites? | No, I don't. |
| 3. Do you like drums? | Yes, I do. |
| 4. Do you like fire trucks? | Yes, I do. |
| 5. Do you like planes? | No, I don't. |

Ex 5.

- | | | |
|---------|---------|-------|
| 1. Does | 2. Do | 3. Do |
| 4. Does | 5. Does | |

Ex 6.

- | | | |
|-----------|----------|--------------|
| 1. toys | 2. truck | 3. aeroplane |
| 4. robots | 5. train | |

Ex 7.

1. I don't have any tortoises.
2. Do you have any trains?
3. How many marbles do you have?
4. The balls are on the bed.
5. Tom and Peter have two trains.

UNIT 18: LESSON 1 + 2**Ex 1.**

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. B | 2. A | 3. C | 4. B | 5. C |
|------|------|------|------|------|

Ex 2.

- | | | | |
|-------------|-------------|------------|------------|
| 1. cooking | 2. watching | 3. reading | 4. running |
| 5. swimming | 6. driving | 7. flying | 8. cycling |

Ex 3.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. C | 2. A | 3. E | 4. B | 5. D |
|------|------|------|------|------|

Ex 4.

- | | |
|---------------------|---------------------|
| 1. sing ⇒ singing | 2. read ⇒ reading |
| 3. open ⇒ opening | 4. eat ⇒ eating |
| 5. wash ⇒ washing | 6. go ⇒ going |
| 7. win ⇒ winning | 8. draw ⇒ drawing |
| 9. jump ⇒ jumping | 10. give ⇒ giving |
| 11. play ⇒ playing | 12. drive ⇒ driving |
| 13. write ⇒ writing | 14. ride ⇒ riding |
| 15. dance ⇒ dancing | |

Ex 5.

- | | |
|--------------------------|-------------------------------|
| 1. She is singing. | 2. They are watching TV. |
| 3. He is crying. | 4. I am cooking. |
| 5. She is drinking milk. | 6. They are playing football. |

BỘ ĐỀ KIỂM TRA TIẾNG ANH
LỚP 3 - TẬP 2

Ex 6.

- | | |
|------------------------------|------------------------------|
| 1. He is in the living room. | 2. He is watching TV. |
| 3. She is cooking. | 4. She is playing the piano. |
| 5. He is drawing a picture. | |

Ex 7.

- | | |
|---|-----------------------------|
| 2. They are working in the garden. | 3. She is writing a letter. |
| 4. He is driving a bus. | 5. The dog is sleeping. |
| 6. My father is listening to the radio. | |

UNIT 18: LESSON 3

Ex 1.

1. They are playing basketball with their friends.
2. He is flying a kite in the park.
3. Are they skating?
4. My father is reading books in the living room.
5. Her brother is playing in the garden.

Ex 2.

- | | | | | |
|------|------|------|------|-------|
| 1. B | 2. B | 3. C | 4. B | 5. B |
| 6. A | 7. A | 8. C | 9. C | 10. B |

Ex 3.

- | | | | |
|---------------|---------------|----------------|-----------------|
| 1. am having | 2. is talking | 3. is drinking | 4. are cleaning |
| 5. is playing | 6. is smiling | 7. is sitting | 8. are cooking |

Ex 4.

- | | |
|---------------------------------|-------------------------------|
| 1. What are you doing? | 2. What is your father doing? |
| 3. What is your daughter doing? | 4. What is Julia doing? |
| 5. What are they doing? | |

Ex 5.

- | | | |
|-------------|-----------------|-----------------------|
| 1. am ⇒ are | 2. like ⇒ likes | 3. skateing ⇒ skating |
| 4. do ⇒ are | 5. are ⇒ is | |

Ex 6.

- | | |
|-----------------------|---------------------|
| 1. reading a book | 2. singing, dancing |
| 3. listening to music | 4. Gemma |

Ex 7.

1. My grandparents are watching TV in the living room.
2. Is Nam flying a kite in the park?
3. My friends are reading books in the library.
4. Miss Hoa is teaching English.
5. Susan is doing her homework.

UNIT 19: LESSON 1+2

Ex 1.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. B | 2. A | 3. A | 4. C | 5. B |
|------|------|------|------|------|

Ex 2.

- | | | |
|-----------|----------|----------|
| 1. cloudy | 2. rainy | 3. windy |
| 4. hot | 5. snowy | 6. cold |

Ex 3.

- | | | | | |
|----------------|-----------------|------------------|-----------------|-------------------|
| 1. <u>park</u> | 2. <u>girls</u> | 3. <u>garden</u> | 4. <u>sunny</u> | 5. <u>weather</u> |
|----------------|-----------------|------------------|-----------------|-------------------|

Ex 4.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. C | 2. E | 3. B | 4. A | 5. D |
|------|------|------|------|------|

Ex 5.

- | | |
|---|------------------|
| 2. Are they playing hide and seek? | No, they aren't. |
| 3. Is your father reading newspapers? | Yes, he is. |
| 4. Is your mother cooking in the kitchen? | No, she isn't. |
| 5. Are you doing your homework? | Yes, I am. |
| 6. Is he riding a bike? | Yes, he is. |

Ex 6.

- | | | |
|----------|-------------|------------|
| 1. chess | 2. kite | 3. cycling |
| 4. boats | 5. chatting | |

Ex 7.

1. What's the weather like today?
2. It's rainy in Hanoi today.
3. My sister and I are playing in the playground.
4. They are playing football in the park.
5. I love summer because I like swimming.

UNIT 19: LESSON 3

Ex 1.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. F | 2. T | 3. T | 4. F | 5. F |
|------|------|------|------|------|

Ex 2.

- | | | | | |
|------|------|------|------|-------|
| 1. A | 2. B | 3. B | 4. C | 5. A |
| 6. C | 7. B | 8. B | 9. B | 10. C |

Ex 3.

- | | | |
|-----------------|----------------|----------------|
| 2. It's cloudy. | 3. It's windy. | 4. It's sunny. |
| 5. It's hot. | 6. It's snowy. | |

Ex 4.

- | | | |
|--------------|-------------------|-------------------|
| 1. is ⇒ are | 2. isn't ⇒ aren't | 3. play ⇒ playing |
| 4. Does ⇒ Is | 5. She ⇒ They | |

Ex 5.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. E | 2. B | 3. C | 4. D | 5. A |
|------|------|------|------|------|

BỘ ĐỀ KIỂM TRA TIẾNG ANH LỚP 3 - TẬP 2

Ex 6.

1. He is from Vietnam.
2. There are four seasons in his country.
3. It's wet and rainy.
4. Summer is his favourite season.
5. It's very cold.

Ex 7.

2. Where are your parents?
They are in living room.
What are they doing?
They are watching TV.
3. Where are Linda and Susan?
They are in the park.
What are they doing?
They are skipping.
4. Where is Tony?
He is at school.
What is he doing?
He is playing chess.
5. Where is your brother?
He is in the swimming pool.
What is he doing?
He is swimming.

UNIT 20: LESSON 1 + 2

Ex 1.

1. B
2. B
3. C
4. A
5. A

Ex 2.

1. village
2. beach
3. mountain
4. city
5. South
6. North
7. river
8. forest

Ex 3.

1. Yes
2. weather
3. far
4. it
5. What
6. aren't

Ex 4.

1. A. Where's Quang Ninh?
2. B. What's the weather like?
3. B. Is Hanoi near Da Nang?
4. A. They are flying kites.
5. A. It's in the Central Vietnam.
6. B. It's rainy and windy.

Ex 5.

1. is
2. Are
3. is
4. are
5. am

Ex 6.

1. near
2. far from
3. sunny and cloudy
4. cycling
5. skipping

Ex 7.

1. Where's Sapa?
2. Sapa is in North Vietnam.
3. Ha Long Bay is far from Hanoi.
4. Is Nha Trang near your place?
5. Are there any museums in your city?
6. I love London because it's big and beautiful.
7. Do you live in the city or country?
8. My family is in Hue. It is in Central Vietnam.

UNIT 20: LESSON 3

Ex 1.

1. B
2. C
3. C
4. C
5. A

Ex 2.

- | | | | | |
|------|------|------|------|-------|
| 1. B | 2. C | 3. A | 4. A | 5. B |
| 6. B | 7. C | 8. B | 9. C | 10. C |

Ex 3.

- | | |
|-------------------------------------|-------------------------|
| 1. mountain $\Rightarrow$ mountains | 2. on $\Rightarrow$ in |
| 3. is $\Rightarrow$ isn't | 4. She $\Rightarrow$ He |
| 5. is $\Rightarrow$ are | |

Ex 4.

- | | | | | |
|--------|----------|---------|---------|---------|
| 1. Who | 2. Where | 3. What | 4. What | 5. When |
|--------|----------|---------|---------|---------|

Ex 5.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. D | 2. A | 3. E | 4. C | 5. B |
|------|------|------|------|------|

Ex 6.

- | | | | | |
|---------|-----------|------------|-----------|--------|
| 1. come | 2. modern | 3. museums | 4. friend | 5. far |
|---------|-----------|------------|-----------|--------|

Ex 7.

- | | |
|-------------------------------|---|
| 2. Where are you from, Nga? | I'm from Ho Chi Minh City. It's in South Vietnam. |
| 3. Where are you from, Nam? | I'm from Da Nang. It's in Central Vietnam. |
| 4. Where are you from, Hung? | I'm from Lao Cai. It's in North Vietnam. |
| 5. Where are you from, Trang? | I'm from Can Tho. It's South Vietnam. |

PART IV: CÁC ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II

ĐỀ SỐ 1

Question 1.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. A | 2. B | 3. C | 4. A | 5. C |
|------|------|------|------|------|

Question 2.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. F | 2. T | 3. F | 4. F | 5. T |
|------|------|------|------|------|

Question 3:

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. A | 2. C | 3. A | 4. B | 5. C |
|------|------|------|------|------|

Question 4:

- | | |
|-------------------------------------|-------------------------------|
| 1. watch $\Rightarrow$ watching | 2. robot $\Rightarrow$ robots |
| 3. goldfishs $\Rightarrow$ goldfish | 4. are $\Rightarrow$ is |
| 5. on $\Rightarrow$ in | |

Question 5:

- | | |
|--------------------------------------|---------------------------------|
| 1. Where are your father and mother? | 2. What is Peter doing? |
| 3. How many toys do you have? | 4. How many pets does Jim have? |
| 5. What toys does Jim like? | |

Question 6:

- | | | | |
|------|------|------|------|
| 1. B | 2. D | 3. B | 4. B |
|------|------|------|------|

Question 7:

- | | |
|--------------------------------|------------------------------------|
| 1. There are two pencil boxes. | 2. Does he like collecting stamps? |
|--------------------------------|------------------------------------|

BỘ ĐỀ KIỂM TRA TIẾNG ANH
LỚP 3 - TẬP 2

3. What do you wear on cold days? 4. My brother has a new robot.
5. How many cats are there on the desk?

Question 8:

1. We don't like to go out in the evening in the winter.
2. I have got a lot of toys: trains, planes, and cars.

ĐỀ SỐ 2

Question 1.

1. C 2. B 3. A 4. C 5. A

Question 2.

1. goldfish 2. trains 3. piano 4. swimming 5. cold

Question 3:

1. A 2. A 3. C 4. A 5. A

Question 4:

1. Anna is listening to music. 2. My mother is watching TV.
3. Tom is riding a bike. 4. She is swimming.
5. They are having a dinner.

Question 5:

1. have 2. has 3. have
4. has, have 5. have

Question 6:

1. toys 2. robots 3. ships
4. trucks 5. teddy bears

Question 7:

1. There are two pens in my pencil box.
2. My sister goes to school every morning.
3. Mai is playing the piano in her room.
4. He likes swimming in the summer.
5. John and Mike have three goldfish.

Question 8:

1. Tom doesn't have any trains but he has three trucks.
2. We don't like playing sports. We like playing with toys.

ĐỀ SỐ 3

Question 1.

1. D 2. C 3. B 4. E 5. A

Question 2.

1. Tom and Anna are playing hide and seek.
2. She's playing with paper planes.
3. Lucy has two beautiful parrots.
4. There is a big tree behind the house.
5. How many bedrooms are there?

Question 3:

1. A 2. C 3. B 4. B 5. A

Question 4:

1. What 2. like 3. Where's, in 4. There are 5. has

Question 5:

1. No, I don't. I have two parrots. 2. Does she have a bird?
3. How many rabbits do you have? 4. I have two dogs.
5. How many cats does she have?

Question 6:

1. Who are they? 2. Where are the children?
3. What is he doing? 4. What are they doing?
5. Are there four boys in the room?

Question 7:

1. dancing 2. she 3. He 4. am 5. have

Question 8:

1. My father is reading books in the bedroom.
2. What is the weather like today?
3. There is a television in the living room.
4. Let's play football with your friends.
5. I get up at 6 o'clock every morning.

ĐỀ SỐ 4

Question 1.

1. A 2. B 3. C 4. B 5. A

Question 2.

1. Do you have any cats? 2. What pets does he like?
3. Rosy is cleaning the floor. 4. The cat in front of the sofa.
5. I have a white cat.

Question 3:

1. C 2. C 3. D 4. B 5. B

Question 4:

1. have 2. window 3. foggy 4. of 5. kitchen

Question 5:

1. He is skating. 2. What is he doing?
3. John likes trucks. 4. She is drawing a picture.
5. I have two ships.

Question 6:

1. Where is her cat? 2. How many teddy bears does she have?
3. What colour is his dog? 4. How many birds are there on the tree?
5. What are they doing?

Question 7:

1. F 2. T 3. T 4. T 5. F

BỘ ĐỀ KIỂM TRA TIẾNG ANH
LỚP 3 - TẬP 2

Question 8:

1. There are six chairs and a table in the dining room.
2. Linda is skipping in the playground.

ĐỀ SỐ 5

Question 1.

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. B | 2. A | 3. C | 4. C | 5. B |
|------|------|------|------|------|

Question 2.

- | | | | | |
|----------|------------|------------|----------|-------------|
| 1. plane | 2. kitchen | 3. skating | 4. truck | 5. eighteen |
|----------|------------|------------|----------|-------------|

Question 3:

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. A | 2. B | 3. D | 4. D | 5. C |
|------|------|------|------|------|

Question 4:

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. A | 2. B | 3. A | 4. B | 5. C |
|------|------|------|------|------|

Question 5:

- | | | | | |
|------|------|------|------|------|
| 1. B | 2. A | 3. B | 4. B | 5. A |
|------|------|------|------|------|

Question 6:

1. How many rooms are there in your house?
2. What pets does she like?
3. What is your mother doing?
4. Where are they?
5. How many toys does he have?

Question 7:

1. He is ten years old.
2. He likes playing football and badminton.
3. She likes skipping and swimming.
4. They like playing chess.
5. Yes, he does.

Question 8:

1. Is there a kitchen in your house?
2. My mother is a good cook.
3. He is playing with paper boats.
4. There are many pets and toys in my house.
5. There are three balls under the bed.

TRANSCRIPTS

PART I: ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA THEO BÀI HỌC (UNIT 11 - 15)

UNIT 11: LESSON 1+2

1. Listen and circle the correct picture. TRACK 01

- | | |
|--|---|
| 1. Who's that?
She is my mum.
What is she doing?
She is cooking in the kitchen. | 2. Who's that?
He is my brother.
What is he doing?
He is playing football. |
| 3. Who's this?
He is my grandfather.
How old is he?
He is seventy-five years old. | 4. Who's that?
He is my father.
What is he doing?
He is reading a newspaper. |
| 5. Who's that?
She is my sister.
What is she doing?
She is doing her homework. | |

UNIT 11: LESSON 3

1. Listen and write the age of each person. TRACK 02

1. This is my uncle, Tom. He is twenty-two years old. He likes swimming.
2. This is my aunt, Susan. She is thirty years old. She likes cooking.
3. This is my sister. She is twelve years old. She likes drawing.
4. This is my friend, David. He is eight years old. He likes playing chess.
5. This is my grandmother. She is seventy years old. She likes walking.

UNIT 12: LESSON 1 + 2

1. Listen and tick the correct picture. TRACK 03

1. I have a house in the countryside. It's large and nice.
2. There are two bedrooms in my flat.
3. My living room is very nice and modern.
4. Where is your mother? - She is in the kitchen.
5. Where is your grandfather? - He is in the garden.

UNIT 12: LESSON 3

1. Listen and tick the sentence you hear. TRACK 04

1. There is a pond behind the house.

2. My daughter is watching TV in the living room.
3. There are four chairs in the dining room.
4. Anna has a beautiful garden.
5. How many windows are there in your living room?

UNIT 13: LESSON 1 + 2

1. Listen and choose the correct picture. TRACK 05

- | | |
|---|---|
| 1. Where is my dog?
It's under the bed. | 2. Where is his ball?
It's on the chair. |
| 3. Where is the fan?
It's next to the table. | 4. Where is the picture?
It's on the wall. |
| 5. Where is her cat?
It's on the sofa. | |

UNIT 13: LESSON 3

1. Listen and fill in the missing word. TRACK 06

1. My school bag and my books are on the table.
2. There are two maps on the wall.
3. My desk is next to the chair.
4. How many pencils are there on the table?
5. The table is next to the bed.

UNIT 14: LESSON 1 + 2

1. Listen and circle the correct answer. TRACK 07

1. How many lamps are there in the room?
There are two lamps in the room.
2. How many chairs are there in the dining room?
There are six chairs in the dining room.
3. How many pictures are there in the living room?
There are three pictures in the living room.
4. How many beds are there in your house?
There are three beds in my house.
5. How many desks are there in the classroom?
There are twelve desks in the classroom.

UNIT 14: LESSON 3

1. Listen and tick the sentence you hear. TRACK 08

1. Are there any sofas in the room?

2. The bed is next to the window.
3. Are there any cupboards in the dining room?
4. The chair is behind the door.
5. How many posters are there?

UNIT 15: LESSON 1 + 2

1. Listen and choose the correct picture. TRACK 09

1. Does he have two planes? - Yes, he does.
2. Do you have a puzzle? - Yes, I do.
3. Does Jane have any dolls? - Yes. She has three dolls.
4. Do they have a car? - Yes. They have a car.
5. Does Peter have a yoyo? - Yes, he does.

UNIT 15: LESSON 3

1. Listen and circle True or False. TRACK 10

1. I have two ships and a car.
2. Mary doesn't have a doll but she has a Teddy bear.
3. How many ships are there on the table?
4. Does your brother have a green plane?
5. John has a kite and a truck.

PART II: CÁC ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II

ĐỀ SỐ 1

PART A: LISTENING

Question 1. Listen and circle the correct picture. TRACK 11

- | | |
|---|------------------------------------|
| 1. Who's that? | She's my mother. |
| 2. How old are they? | They are fifteen years old. |
| 3. Is there a lamp in the livingroom? | Yes, there is. |
| 4. Where is my box? | It's on the table. |
| 5. How many chairs are there in the room? | There are four chairs in the room. |

Question 2. Listen and fill in the missing word. TRACK 12

1. How many fans are there?
2. There are some pictures on the wall.
3. This is my grandmother and that is my grandfather.
4. There is a pond in front of my house.
5. The ball is under the table.

ĐỀ SỐ 2

PART A: LISTENING

Question 1. Listen and circle the best answer. TRACK 13

1. How many bedrooms are there in your house? - There are three bedrooms.
2. Where is my school bag? - It's on the table.
3. Are there any pictures on the wall?
4. There are three balls under the bed.
5. Jane has a doll and two teddy bears.

Question 2. Listen and tick the right sentence. TRACK 14

1. There is a fan next to the chair.
2. Her grandfather is sixty-eight years old.
3. The desk is in front of the bed.
4. Tom has a plane and two cars.
5. Put your books on the table, please.

ĐỀ SỐ 3

PART A: LISTENING

Question 1. Listen and circle the correct picture. TRACK 15

1. This is my living room. It's modern.
2. This is my mother. She is cooking in the kitchen.
3. There is pond in front of the house.
4. There are three cups on the table.
5. I have two dolls and three balls

Question 2. Listen and fill in the missing word. TRACK 16

1. My parents are watching TV in the living room.
2. This is my kitchen. It's small but nice.
3. How many robots do you have? - I have three.
4. She likes playing with her toys when she is free.
5. Linda has a big doll but she doesn't have any teddy bears.

ĐỀ SỐ 4

PART A: LISTENING

Question 1. Listen and circle the correct answer. TRACK 17

1. How old is your sister? - She is fifteen years old.
2. Where is your kite? - It's under the table.
3. How many sofas are there in the living room? - There are two sofas in the living room.
4. Where is your bedroom? - It's on the second floor.
5. Are there any chairs in the room? - Yes, there is a chair.

Question 2. Listen and write True or False. TRACK 18

1. Do you have a yoyo? - Yes, I do.
2. Where is the dog? - It's behind the sofa.
3. Who's that? - He is my grandfather.
4. Are there any trees in your garden?
5. My parents have a large house in the countryside.

ĐỀ SỐ 5

PART A: LISTENING

Question 1. Listen and circle the correct answer. TRACK 19

1. My brother is a primary student.
2. There are two bathrooms in my flat.
3. You can put the pencils on the table or a desk.
4. This is my classroom. It's not small. It's big.
5. His dog and his ball are under the bed.

Question 2. Listen and fill in the missing word. TRACK 20

1. There are some toys on the shelf: a car, a ball and two drums.
2. There is a big wardrobe in the bedroom.
3. The mirror in the bathroom is small but nice.
4. How many windows are there in the bedroom?
5. My house is in the countryside. There is a big yard in front of my house.

**PART III: ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA THEO BÀI HỌC
(UNIT 16 - 20)**

UNIT 16: LESSON 1+2

1. Listen and choose the correct answer. TRACK 21

1. Where is my little cat, mum? - It's over there under the table.
2. Where is his dog? - It's next to the chair.
3. Where are the goldfish? - They are in the fish tank.
4. Where are your parrots? - They are in the cage.
5. Where is her rabbit? - It's under the tree.

UNIT 16: LESSON 3

1. Listen and circle the correct sentence. TRACK 22

1. Do you have any pets?
2. I have two little rabbits and a dog.
3. Flo and Vicky have three small cats.
4. Andy has got a big tortoise.
5. Does she have a cat and a rabbit?

UNIT 17: LESSON 1 + 2

1. Listen and choose the correct answer. TRACK 23

1. What toys do you like? - I like balls and dolls.
2. What toys does he like? - He likes cars and planes
3. How many robots do you have? - I have five robots.
4. Does she have any Teddy bears? - Yes, she has three Teddy bears.
5. What toys do they have? - They have three ships and two cars.

UNIT 17: LESSON 3

1. Listen and fill in the missing word. TRACK 24

1. We have a lot of fun with our toys.
2. He likes cars and robots.
3. She has a beautiful doll.
4. Do you like trucks and ships?
5. Tony has a train and two vans.

UNIT 18: LESSON 1+2

1. Listen and circle the correct picture. TRACK 25

1. What are you doing? - I am playing with paper boats.
2. What is he doing? - He is riding a bike.
3. What is she doing? - She is flying a kite.
4. What are they doing? - They are watching TV.
5. What is your mother doing? - She is cooking.

UNIT 18: LESSON 3

1. Listen and choose the correct sentence. TRACK 26

1. They are playing basketball with their friends.
2. He is flying a kite in the park.
3. Are they skating?
4. My father is reading books in the living room.
5. Her brother is playing in the garden.

UNIT 19: LESSON 1 + 2

1. Listen and circle the correct answer. TRACK 27

1. Where is he flying a kite? - He is flying a kite in the park.
2. Where are they playing football? - They are playing football on the beach.
3. Where is she skipping? - She is skipping in the playground.
4. Where are your parents? - They are in the living room.
5. Where are Nam and Tuan playing chess? - They are playing chess in the classroom.

UNIT 19: LESSON 3

1. Listen and circle True or False. TRACK 28

1. It's nice. It's sunny and cool in Hanoi today.
2. Some boys and girls are playing hide and seek.
3. Susan and Linda are reading books in the library.
4. Her sister is playing the guitar.
5. My mother is cooking a big meal.

UNIT 20: LESSON 1 + 2

1. Listen and circle the correct answer. TRACK 29

1. Where is Sa Pa? - It is in North Vietnam.
2. Where are you from? - I'm from Quang Binh. It's in Central Vietnam.
3. Ha Long Bay is very beautiful. It's in North Vietnam.
4. Is there a lake near your house? - Yes, there is. The lake is small but clean.
5. Where is Ho Chi Minh City? - It's in South Vietnam.

UNIT 20: LESSON 3

1. Listen and circle the correct picture. TRACK 30

1. What's the weather like? - It's rainy.
2. Where is Hanoi? - It's in North Vietnam.
3. What are they doing? - They are flying kites.
4. Is Ha Long Bay near Hanoi?
5. What is your brother doing? He is swimming.

PART IV: CÁC ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II

ĐỀ SỐ 1

PART A: LISTENING

Question 1. Listen and circle the correct picture. TRACK 31

1. What pets do you like? - I like goldfish.
2. How many cats do you have? - I have three cats.
3. What is she doing? - She is watching TV.
4. What are they doing? - They are playing football.
5. Where is John now? - He is in the park.

Question 2. Listen and circle True or False. TRACK 32

1. I have five robots, three trucks and one ship.
2. Hoa and Lan are skipping.
3. My mother is having dinner.
4. He likes rabbits and cats.
5. There is a pink map on the wall.

ĐỀ SỐ 2

PART A: LISTENING

Question 1. Listen and circle the correct answer. TRACK 33

1. What is she doing now? - She is drawing a picture.
2. What's the weather like today? - It's sunny.
3. What pets does he like? - He likes dogs.
4. What toys do you have? - I have a plane and two cars.
5. Where is the rabbit? - It's in the garden.

Question 2. Listen and fill in the missing word. TRACK 34

1. There are four goldfish in my fish tank. I love fish.
2. Tony and Peter don't have any trains but they have three robots.
3. Linda is playing the piano in the living room.
4. I like summer because I love swimming.
5. It's rainy and cold today.

ĐỀ SỐ 3

PART A: LISTENING

Question 1. Listen and number. TRACK 35

1. How many kites do you have? - I have three kites.
2. What are they doing? - They are cycling.
3. This is Kate. She is singing and dancing.
4. These are my toys. I have three dolls and two Teddy bears.
5. This is my brother. He is playing with his car.

Question 2. Listen and tick the correct sentence. TRACK 36

1. Tom and Anna are playing hide and seek.
2. She's playing with paper planes.
3. Lucy has two beautiful parrots.
4. There is a big tree behind the house.
5. How many bedrooms are there?

ĐỀ SỐ 4

PART A: LISTENING

Question 1. Listen and circle the correct picture. TRACK 37

1. Where is your brother? He is in the livingroom.
2. What toys do you like? I like planes.
3. What is he doing? - He is skating.
4. What's the weather like today? - It's rainy.
5. Where is Sa Pa? - It's in North Vietnam.

Question 2. Listen and circle the correct sentence. TRACK 38

- | | |
|--------------------------------|----------------------------------|
| 1. Do you have any cats? | 2. What pets does he like? |
| 3. Rosy is cleaning the floor. | 4. The cat in front of the sofa. |
| 5. I have a white cat. | |

ĐỀ SỐ 5

PART A: LISTENING

Question 1. Listen and circle the correct answer. TRACK 39

1. There is a big and beautiful lake near my house.
2. Linda and Jane are flying kites in the park.
3. He likes listening to music in his free time.
4. It's windy and cool in Hanoi today.
5. Tom is playing football with his friends.

Question 2. Listen and write the missing word. TRACK 40

1. I am playing with my plane.
2. His mum is in the kitchen.
3. Tony likes skating.
4. Tom has three robots, six ships and a truck.
5. My brother is eighteen years old.

MỤC LỤC

PHẦN I: ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA THEO BÀI HỌC (UNIT 11 - 15).....	5
UNIT 11: This is my family.....	6
UNIT 12: This is my house.....	18
UNIT 13: Where's my book?.....	28
UNIT 14: Are there any posters in the room?.....	40
UNIT 15: Do you have any toys?	49
PHẦN II: CÁC ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II.....	60
PHẦN III: ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA THEO BÀI HỌC (UNIT 16 - 20).....	84
UNIT 16: Do you have any pets?	85
UNIT 17: What toys do you like?.....	94
UNIT 18: What are you doing?	103
UNIT 19: They are in the park.....	113
UNIT 20: Where's Sa Pa?	124
PHẦN IV: CÁC ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II.....	134
KEYS	158
TRANSCRIPTS	179



Chinh Phục NGỮ PHÁP VÀ BÀI TẬP *Tiếng Anh*

DỰA THEO MÔ HÌNH TRƯỜNG HỌC MỚI TẠI VIỆT NAM (VNEN)

Bộ sách "Chinh phục ngữ pháp và bài tập tiếng Anh" các lớp 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12 được biên soạn theo khung giáo trình tiếng Anh đang được giảng dạy trong các trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông trên toàn quốc.

Bộ sách được biên soạn rất công phu, kỹ lưỡng và tâm huyết bởi các giáo viên, giảng viên có nhiều kinh nghiệm giảng dạy ở các trường chuyên Anh.

Với mỗi bài học, chúng tôi đều biên soạn theo ba phần kiến thức cơ bản: Phát âm, ngữ pháp và bài tập ứng dụng.

Phần Phát âm giới thiệu cách phát âm và một số quy tắc phát âm thường dùng của âm đó.

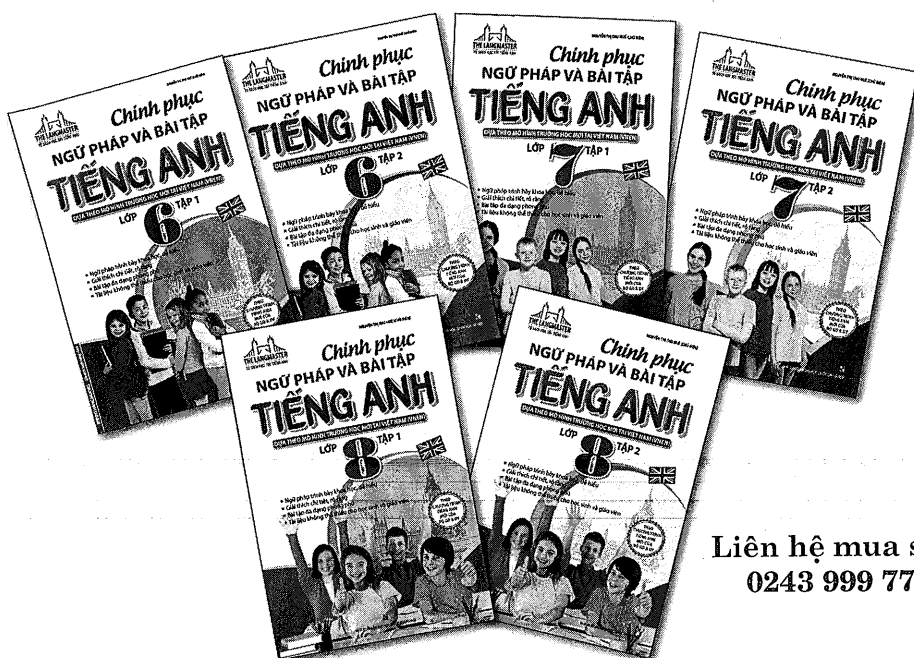
Phần Ngữ pháp của mỗi bài được trình bày một cách chi tiết, khoa học rõ ràng, dễ hiểu.

Phần Bài tập: Các bài tập được biên soạn theo từng Unit có nội dung tương ứng với từng đơn vị bài học trong sách giáo khoa. Sau phần bài tập của từng Unit có một bài kiểm tra (Test for unit) để đánh giá kết quả học tập của học sinh.

Chúng tôi biên soạn bộ sách này với hy vọng giúp các em học sinh tự học dễ dàng để củng cố và nâng cao kiến thức, giúp cho thầy cô giáo và các vị phụ huynh có thêm tài liệu tham khảo trong việc giảng dạy và kèm cặp các em học tốt môn tiếng Anh.

Bộ sách được biên soạn rất công phu. Tuy vậy, trong quá trình biên soạn không thể tránh khỏi những thiếu sót, chúng tôi mong muốn nhận được sự đóng góp ý kiến quý báu của độc giả và quý thầy cô để cuốn sách được hoàn thiện, đầy đủ và ý nghĩa hơn.

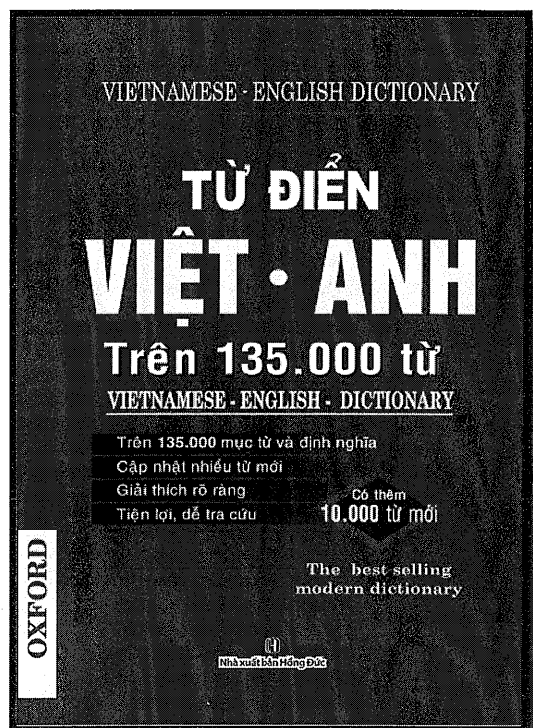
Xin trân trọng cảm ơn!



Liên hệ mua sách:
0243 999 7777



best seller



...Nhằm đáp ứng nhu cầu học tiếng Anh đa dạng của nhiều người. Nhóm chúng tôi đã biên soạn cuốn Từ điển Anh - Việt và Từ điển Việt - Anh này để phục vụ cho người học tiếng Anh thuộc mọi trình độ.

Sách được biên soạn kỹ lưỡng, lượng từ phong phú, giải thích rõ ràng dễ hiểu, chủ yếu với những từ thường dùng trong sinh hoạt, giao tiếp hàng ngày.

Ngoài ra, sách còn cập nhật nhiều từ mới trong các lĩnh vực kinh tế, khoa học, kỹ thuật, văn hóa... Các mục từ được trình bày rõ ràng, dễ tra cứu, giúp người sử dụng dễ dàng tham khảo, đối chiếu nhanh tại nhà, cơ quan, trường học...

Zalo bán hàng: 0932 321 719 - 091 226 9229



Em học giỏi *Tiếng Anh*

Bộ sách “Em học giỏi tiếng Anh lớp 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9” được biên soạn rất công phu, kỹ lưỡng và tâm huyết của các giáo viên, giảng viên có nhiều kinh nghiệm giảng dạy ở các trường chuyên Anh.

Với mỗi bài học, chúng tôi đều biên soạn theo ba phần kiến thức cơ bản: **Lý thuyết**, **Thực hành ngôn ngữ** và **Thực hành kỹ năng**.

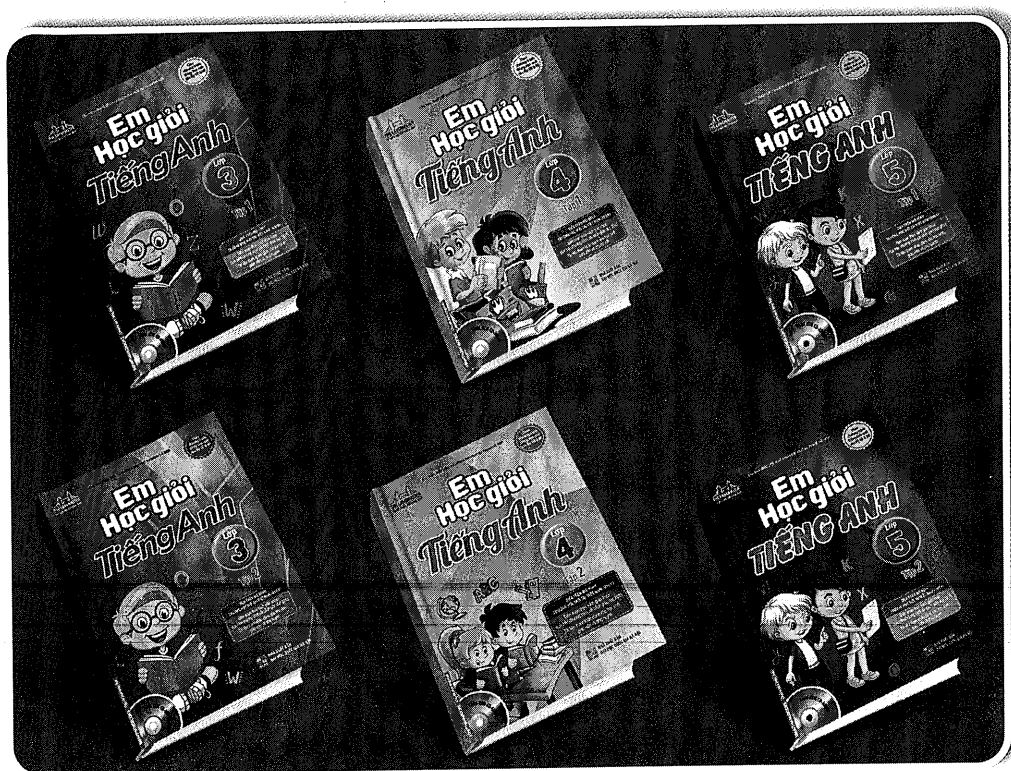
Phần Lý thuyết: Tổng hợp nội dung ngữ pháp quan trọng của từng bài học.

Phần Thực hành: Ngôn ngữ được trình bày một cách chi tiết, khoa học theo ba phần: **Từ vựng - Ngữ âm - Ngữ pháp**: Giúp các em vận dụng các kiến thức trong phần **Lý thuyết**.

Phần Thực hành kỹ năng: Các bài tập được biên soạn theo từng bài học có nội dung tương ứng với bài học trong sách giáo khoa giúp các học sinh thực hành kỹ năng Nghe - Nói - Đọc - Viết.

Kết hợp với nội dung trong sách là đĩa CD phát âm tiếng Anh chuẩn của người bản ngữ. Chúng tôi tin rằng bộ sách sẽ giúp các em học sinh nâng cao kiến thức và là nguồn tài liệu tham khảo đáng tin cậy cho thầy cô giáo và các vị phụ huynh trong quá trình giúp các em yêu thích môn học này.

Liên hệ mua sách: 0243 999 7777



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

16 Hàng Chuối - Hai Bà Trưng - Hà Nội

Điện thoại: Biên tập - Chế bản: (024) 39714896

Quản lý xuất bản: (024) 39728806 ; Tổng Biên tập: (024) 39715011

Fax: (024) 39729436

BỘ ĐỀ KIỂM TRA
TIẾNG ANH LỚP 3 - TẬP 2
(CÓ ĐÁP ÁN)

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc - Tổng biên tập

TS. Phạm Thị Trâm

Biên tập xuất bản: **Phan Hải Như**

Biên tập chuyên môn: **Ngô Thị Phương Thảo**

Sửa bản in: **Emma**

Kỹ thuật vi tính: **Hiếu Minh**

Trình bày bìa: **Phan Đạo**

Đối tác liên kết xuất bản:

CÔNG TY TNHH VĂN HÓA MINH TÂN - NHÀ SÁCH MINH THẮNG

Điện thoại: 0243 999 7777

Website: www.nhasachminhthang.vn

facebook.com/nhasachminhthang808duonglang/

ISBN: 978-604-9892-21-9

Mã số: 2L-374PT2019

In 5.000 cuốn, khổ 19 x 27 cm.

Tại Công ty TNHH Văn hóa Minh Tân - Nhà sách Minh Thắng.

Địa chỉ: Số 200 B3 Tân Mai, Hoàng Mai, Hà Nội.

Số xác nhận ĐKXB: 5301-2019/CXBIPH/04-356/ĐHQGHN, ngày 18/12/2019.

Quyết định xuất bản số: 1567 LK-XH/QĐ-NXB ĐHQGHN, ngày 31/12/2019.

In xong và nộp lưu chiểu quý I năm 2020.